

# Con Nhà Giàu

Hồ Biểu Chánh

Quyển I

(01)

Ông Kế hiền Toại, chết đã lâu rồi, mà trong quận Chợ Gạo từ già chí trẻ ai cũng còn nhớ cái tên của ông.

Ông làm chức Kế hiền là chức của. Hội tề trong làng xã đặt đặng khi nào đình miếu hư tề, hoặc khi nào cúng tế thánh thần thì góp tiền cho dể, chớ không phải ông cầm quyền chính trị hay là ông ban đức rưới ơn, nên thiên hạ cảm oai hồi, nghĩa, mà ghi tạc tên ông vào trí. Đến bây giờ người ta còn nhớ ông là nhớ người giàu to, song sự giàu ấy không có ích cho dân trong làng trong xóm chút nào hết, thậm chí con trong nhà là người kế nghiệp nối dòng, mà cũng không nhờ được. Ông sanh trưởng tại làng Mỹ Hội, nhà ông ở dựa bên lộ đá Mỹ Tho xuống Chợ Gạo.

Ông làm bạn với bà Võ Thị Hiền sanh được hai người con, một người con trai lớn tên là Trần Thượng Chí, với một người con gái nhỏ tên là Trần Thị Ngọc, người lớn sanh trước người nhỏ ba năm.

Khi con lớn của ông được 15 tuổi, thì vợ ông mất. Lúc ấy, ông đã làm giàu rồi, mà tuổi của ông lại trên bốn mươi, nếu ông nghĩ công vợ, thương phận con, ông ở góa mà hưởng sự nghiệp nuôi con thơ, thì có lẽ ông là một người sung sướng hơn hết trong làng trong tổng. Không hiểu tại trời khiến gia tài của ông phải tiêu tan, hay là tại ông không muốn cho hai đứa con của ông được hưởng nhờ công lao của vợ chồng ông, mà vợ mới chết ít tháng thì ông lại lo toan chấp nối. Chớ chi ông chấp nối mà ông lựa chỗ hiền đức xứng đôi vừa lứa, thì cũng cho là phải. Ngặt vì ông nói sự nghiệp to mà con cháu ít là điều vô phúc, nên ông tính chọn người trẻ tuổi mà cưới đặng kiếm con thêm.

Hồi đó ai điềm chỉ cho ông không biết, mà ông ra Rạch Miễu ông cưới cô Lê Thị Nho mới có 18 tuổi, nghĩa là lớn hơn con trưởng nam của ông có 3 tuổi. Cô Lý Thị Nho vốn là con nhà hồi trước cũng có ăn, nhưng vì bị kiện thừa sao đó mà phải suy sụp, nên cực chẳng đã, cô phải ưng người lớn tuổi mà giàu có, đặng nương dựa tấm thân. Cô đã có sắc mà lại lạnh lợi, bởi vậy ông cưới cô về thì ông yêu cô vô cùng.

Cách một năm, cô sanh cho ông được một đứa con trai. Ông mừng hóm, bèn đặt tên là **Trần Thượng Tử**. Ông càng ngày càng thương yêu, càng tin cậy vợ mới, các việc trong nhà ông đều phú thác cho vợ hết thảy, thậm chí chìa khóa tủ sắt ông cũng giao cho vợ giữ.

Cô Lý Thị Nho trẻ tuổi mà cao trí; được chồng già yêu trọng mà cô không đồng đánh như gái khác, cô càng nhỏ nhẹ, càng cung kính, càng lo sợ, chẳng những là cô hết lòng xem xét việc trong nhà mà thôi, mà cô lại còn săn sóc con ghẻ con ruột cũng như nhau, chồng muốn điều chi thì cô làm cho chồng vừa ý hết thảy,

Chừng **Trần Thượng Chí** khôn lớn, ông Kế hiền mới lo cưới vợ cho con. Theo thể thường thì con lớn phải ở chung với cha, đặng hôm sớm lo săn sóc phụng sự cha, khi cha già yếu thì thay mặt cho cha mà phụng tự ông bà. Không hiểu cô Lý Thị Nho nói làm sao, mà cưới vợ cho **Thượng Chí** rồi, ông Kế hiền lại mua một mẫu vườn cũng dựa lộ, song ở áp dưới, rồi cất một cái nhà ngói nhỏ ba căn vách ván mà cho con ra riêng.

Vợ chồng Thượng Chí săn sóc miếng vườn, làm vài dây ruộng, tuy không làm giàu được, song năm nào cũng đủ ăn, khỏi cậy nhờ cha. Chừng Thượng Chí đúng tuổi, làng tổng vị con nhà giàu

nên cử làm Hương chức. Anh ta làm làng được 6 năm, kể có việc quan trên muốn cử một vị Ban Biện để giúp với Cai tổng trong việc tuần phòng. Thượng Chí tính ra tranh chức ấy, ngặt vì trong nhà không có tiền dư, nên phải lên năn nỉ với cha mà xin 5 ngàn đồng bạc. Ông Kế hiền kêu vợ mà nói rằng:

Thằng Hai nó xin 5 ngàn đặng nó tranh chức Ban Biện. Má nó tính sao? Bà Kế hiền cười mà đáp rằng: Ông có bạc dư thì ông cho nó chớ tôi có tiền bạc gì đâu mà ông hỏi tôi. Mà tôi nghĩ ở dưới này ham tranh đua với người ta mà làm gì. Làm Ban Biện chém giết ai được hay sao mà phải vác bạc ngàn ra lo.

Ông Kế hiền ngồi lặng thinh một hồi rồi nói với con rằng: “Tao năm nay mắc cật nhà có bạc dư ở đâu. Như mày muốn làm Ban Biện thì mày làm sao mày làm, chớ tao không thể giúp được.”

Thượng Chí biết cha không thiếu gì bạc mà tại mẹ ghẻ nên cha không cho. Anh ta buồn ý, nên trở về nhà đi vay 5 ngàn mà lo chức Ban biện. Ai cũng biết ông Kế hiền Toại là một nhà đại phú, bởi vậy con trưởng nam của ông đi vay bạc, ai lại không cho. Thượng Chí vay bạc thiệt là dễ, mà có bạc nhiều rồi tranh chức Ban biện lại càng dễ hơn nữa.

Bà Kế hiền nghe Thượng Chí được cấp bằng Ban Biện thì bà cười mà nói với chồng rằng: Tôi nghe nói thằng Hai nó giận gay ông nên nó đi vay tiền mà lo chức Ban Biện đó đó. Nó không cần tiền của ông, nó cũng làm được. Thằng thiệt cứng cỏi quá! Nếu nó tập cái tánh đó, tôi sợ chừng ông trăm tuổi già ông để ruộng đất lại cho nó bao nhiêu, chủ nợ họ lấy hết. Ông còn sờ sờ đây mà nó dám đi vay; chừng ông chết rồi thì nó còn kể gì nữa

Ông Kế hiền châu mày đáp rằng; đồ khốn nạn, nó muốn mặt thầy kệ nó! Thôi, để tôi lo cho thằng Tứ ăn học, đặng ngày sau nó nối nghiệp cho tôi. Thằng Chí nó muốn ngỗ nghịch thì nó làm sao nó làm.

Nhà giàu lớn, con trưởng nam xin ít ngàn đồng bạc đặng làm cho nở mặt nở mày với người ta, mà ông không chịu cho, rồi lại nghe lời vợ nhỏ thêu dệt mà tỏ ý ghét con nữa, bao nhiêu đó cũng đủ thấy ông thương vợ nhỏ hơn là con dồng lớn, và sự quán suất gia đình đã về tay bà vợ nhỏ lâu rồi. Mà ông có thêm con trai nhỏ, nên ông bớt thương con trai lớn đã đành; có một điều ai cũng lấy làm kỳ là ông có một chút con gái, là cô Trần Thị Ngọc, ông gả cho Hà Trung Hậu, là con của Hội đồng Thế ở Chợ Gạo, mà từ ngày ông gả lấy chồng rồi, thì ông không ngó ngàng gì tới nữa. Đã biết bên chồng của cô nợ giàu có lớn cũng như ông, nên cô chẳng hề khi nào về rút rĩa như con người ta, nhưng mà ông đành lòng làm ngơ, con rể tới thăm chẳng có một lần nào ông cầm một đồng bạc mà cho chúng nó đi xe.

Nói cho phải ông Kế hiền Toại bần sần với mọi người chớ không phải hẹp với con dồng lớn còn rộng với con vợ nhỏ. Chừng Thượng Tứ đúng tuổi ông gởi lên học trên Mỹ Tho, mỗi ngày ông cho phép ăn bánh có 5 xu mà thôi, mà chiều thứ bảy đi về thì ông bắt đi bộ, chớ ông không cho tiền đi xe. Nếu Thượng Tứ không phiền, ấy là vì có mẹ đút nhét, cha cho mỗi tuần ba cắc mà mẹ lén đưa thêm ba đồng bởi vậy bánh hàng đã phủ phê mà chiều thứ bảy lại mượn xe kéo mà về gần tới nhà rồi mới chịu xuống xe đi bộ cho cha đừng biết.

Chừng Thượng Tứ được 19 tuổi, đương học trên Sài Gòn, thì ông Kế hiền phát bệnh, Bà Kế hiền thấy ông đã quá 60, mà ương yếu như vậy thì bà lo sợ, nên bà òn ỹ khóc lóc xin ông hãy tính giùm việc tương lai cho bà, chớ nếu ông không tính trước rủi ông cõi hạc châu trời, thì chắc thầy Ban Biện Thượng Chí dùng quyền trưởng nam mà thu hết sự nghiệp rồi mẹ con bà không có chỗ mà dung thân.

Ông Kế hiền lắc đầu nói rằng:

- Tôi chưa chết đâu mà bà lo. Nói cùng mà nghe, ví dầu tôi có chết đi nữa, bà là vợ thứ, có hôn thê hôn thú hẳn hoi, bà ăn huê lợi mãi đời rồi các con mới có phép tương phân tài sản được; thằng Chí nó nói giống gì được mà bà sợ.
- Tôi là đàn bà, tôi không biết luật phép. Tôi sợ kiện thưa lắm. Nếu ông thương mẹ con tôi xin ông tính giùm trước cho yên. Thà là có giấy trắng mực đen vậy cho dễ.
- Bây giờ bà muốn làm sao?
- Thương ghét cũng nhờ ông, chớ tôi đâu dám muốn sự gì.
- Tôi chết rồi bà lấy chồng khác hay không?

Bà Kế hiền nghe ông hỏi như vậy thì bà khóc rống lên, rồi bà ngồi tằm tức tằm tủi mà nói rằng: “Vợ chồng ở với nhau hơn 20 năm nay, bây giờ tôi mới biết ông không thương tôi. Tôi tiếc vì con tôi nó còn khờ dại quá, chớ chi mà nó có gia thất như người ta, thì tôi chết phứt cho rồi, sống làm chi mà chồng nghi như vậy, thiệt xấu hổ hết sức”.

Ông Kế hiền nói rằng:

- Không phải tôi không thương bà. Bà năm nay mới có 38 tuổi, còn trẻ quá, tôi sợ ở góa mà nuôi con không được, bởi vậy tôi phải hỏi cho chắc đặng tôi có tinh chớ.
- Nếu ông muốn tôi chết thì tôi chết liền bây giờ cho ông coi, đặng ông hết nghi nữa!
- Chết làm chi? Bà không hiểu ý tôi. Vì tôi lo cho phận con, nên tôi mới hỏi như tôi chết bà ở vậy mà nuôi con hay là cải giá. Tôi lo về sau chớ nào phải tôi ghen tương gì hay sao? Tôi chết rồi thì bà làm sao tự ý bà, dầu bà lấy chồng khác, tôi lại cản được hay sao mà ghen.
- Tôi thề trên có trời dưới có đất, hễ thằng Tứ nó học xong, tôi cưới vợ cho nó rồi thì tôi chết theo ông liền. Tôi lo cho con, chớ thân tôi mà kể gì. Tôi có phải như người ta vậy đâu. Tôi ăn cơm với muối cũng được, tôi không ham việc chi hết. Tôi sợ là sợ cho thằng Tứ, chừng ông nhắm mắt theo ông theo bà rồi thân nó đói rách tội nghiệp mà thôi chớ. Chưa gì mà tôi coi ý anh với chị nó hăm hăm, cha chả, chừng ông mất rồi nó chịu sao nổi.

Ông nằm thiêm thiếp không nói nữa. Bà ngồi một bên thút thút khóc hòi. Ông thấy vậy bèn nói rằng: “Thôi, để thủng thảng ít bữa rồi tôi sẽ tính”.

Tuy ông nói ông tính mà không nghe ông tính với ai hết, chỉ có nghe bà vợ cứ òn ỹ nói dây ruộng này tới dây ruộng kia xấu, dây ruộng này phải chia cho con mình, dây ruộng kia phải trí phần dưỡng lão. Bà òn ỹ ít bữa rồi ông sai trẻ đi mời Hương chánh Dung, là người thông thạo 2 tuồng chữ, đến đặt giùm tờ chúc ngôn cho ông. Bà Kế hiền thấy Hương chánh Dung đến thì bà niềm nở tử tế, bà lén hứa với Hương chánh hễ đặt tờ rành rẽ thì bà sẽ thưởng công một trăm đồng bạc.

Hương chánh Dung nghe có lợi thì ham, không kể chi là công lý, bởi vậy ông Kế hiền nói sơ lược đại ý của ông cho anh ta nghe rồi anh ta đặt tờ, chẳng những là đặt y theo lời ông dặn mà thôi, mà anh ta lại còn thêm dệt thêm chút đỉnh cho bà có lợi nữa.

Tờ chúc ngôn đặt trọn một tuần lễ mới xong, đại khái nói như vậy: “Các con tuy 2 dòng, song vốn một cha sanh ra, bởi vậy dầu dòng chánh hay là dòng thứ cũng đồng con hết thủy nên hưởng gia tài phải hưởng đồng với nhau, ông Kế hiền đứng bộ cộng hết thủy được 500 mẫu điền. Ông trích ra 50 mẫu để làm phần hương hỏa của ông và bà vợ lớn, trí cho Trần Thượng Chí ăn huê lợi mà phụng tự. Ông trích ra 50 mẫu nữa để làm phần hương hỏa cho ông bà, trí cho Trần Thượng Tứ ăn huê lợi mà phụng tự. Ông trích thêm 100 mẫu để làm phần dưỡng lão cho vợ thứ là Lý Thị Nho, hễ bà sống thì bà hưởng huê lợi, chừng nào bà chết thì chia làm 2 phần, một phần về Trần

Thượng Tứ ăn mà cúng quảy mẹ, còn một phần thì về hai người con dòng chánh. Còn lại 300 mẫu ông chia đồng cho ba con, trai gái mỗi đứa đều cũng được hưởng 100 mẫu”.

Tờ chúc ngôn làm như vậy coi cũng chẳng thiệt hại hai đứa con dòng chánh cho lắm. Nhưng đoạn sau ông lại biểu thêm mấy câu rằng: Cái nhà ông ở đó lập làm nhà thờ giao cho Thượng Tứ ở mà phụng tự. Còn những ruộng đất ông chia cho các con đó, tuy mọi người đều được cái tên đứng bộ phận của mình, nhưng mà huê lợi phải để cho vợ thứ là Lý Thị Nho hưởng trọn đời chừng nào Thị Nho chết rồi, các con mới được hưởng, nếu các con đứa nào không tuân ý cha, chừng cha chết rồi mà sanh chuyện kiện thưa, thì phải mang tội bất hiếu và bị cắt phần ăn”.

Chừng tờ làm xong rồi, ông Kế hiền mới cho kêu các con về ký tên và mời làng tổng đến thi nhận. Người con gái, là Trần Thị Ngọc, đọc tờ rồi cô khóc lóc than phiền cha chia không công bình; cô nói rằng công mẹ cô cực khổ mới gây dựng ra sự nghiệp, mà bây giờ anh của cô hưởng không bằng con dòng thứ. Cô lại nói mẹ ghẻ của cô còn trẻ tuổi, lời giao chừng nào mẹ ghẻ qua đời rồi anh em cô mới được hưởng huê lợi, thế thì anh em cô không trông mong hưởng của cha mẹ đượ, bởi vì cô sợ anh em cô chết hết, mà bà kế mẫu cũng chưa qua đời. Cô làm lạy xin cha giao hết ruộng đất cho bà kế mẫu làm chủ, anh em cô không lằng lăm chi.

Làng tổng ai nghe mấy lời phiền ấy cũng cho là hữu lý, duy có một mình ông Kế hiền ông lại cho là lời ngỗ nghịch, ông nhểc om sòm, làm giận làm hờn, rồi lại rầy lầy đến thầy Ban biện Thượng Chí, ông nói rằng thầy bày mưu cho em kháng cự với ông.

Thầy Ban biện lấy làm phiền trong lòng, nhưng vì thấy cha có bệnh, thầy không dám cãi lẽ với cha. Thầy rầy áp em, rồi thầy giận lấy, nên lấy viết ký tên phứt vào tờ chúc ngôn tương phân cho vừa lòng cha. Hà Trung Hậu, là chồng của cô Ngọc, sợ mang tiếng xúi vợ tranh gia tài, lại thấy Thượng Chí đã ký tên, nên nói với vợ rằng: “Cha mẹ là trời biển, mình làm con chẳng nên phiền trách. Cha sanh mình và nuôi mình cho nên vai nên vóc, ơn ấy trọng quá, mình đã có làm điều chi mà đền bồi chút đỉnh hay chưa? Nay cha có bệnh sao mình lại làm cho cha buồn như vậy? May cha có ruộng đất để lại cho mình, mình chê nhiều chê ít, ví như cha nghèo để nợ lại cho mình, rồi mình nói thế nào nữa? Tôi khuyên mình đừng có trái ý cha. Ở đời, giàu nghèo tại ông trời, mình ham cho nhiều mà nếu ông trời không cho hưởng, thì mình cũng không giữ được đâu mà ham”.

Cô Trần Thị Ngọc cầm viết ký tên, mà cô khóc và kêu mẹ cô nghe rất ghê gớm. Tổng làng ai thấy tình cảnh như vậy cũng đều động lòng.

Tờ chúc ngôn tương phân đem đóng bách phân cầu chứng cái bộ vừa xong, thì ông Kế hiền Toại mất.

\*

\*\*

Ông Kế hiền Toại kiến thức theo xưa, cư xử theo xưa, thậm chí cái nhà của ông ở ông cất kiểu coi cũng xưa quá. Năm trước ông cất cái nhà tốn hơn mười ngàn đồng bạc. Hồi vỡ gỗ, ông tính cất ba căn hai chái bắt vắn, nhờ có bà vợ ngăn cản, nói rằng cất rộng mình mông như nhà chợ ở sao cho hết, ông mới tốp bớt cái vòng chung quanh, duy còn để ba căn với hai chái. Nền xây cao tới một thước, cột gỗ tròn năm tay, đuôi kèo chạm bát tiên, cửa cuốn gạch bán nguyệt. Nhà coi thì cao ráo khoan khoái, nhưng mà ở trong thì rộng mình mông. Phía trước dọn ba bàn thờ lót ba bộ ván gỗ, gần cửa cái để một bộ ghế trường kỷ. Phía sau cũng lót ván gỗ, hai cái buồng hai bên thì để hai cái giường cây với cái tủ áo và một cái tủ sắt lớn chớ chẳng có chừng dọn vật chi khác.

Từ khi ông mất rồi, Thượng Tứ mắc ở học trên trường, bà Kế hiền ở nội, phía sau, còn phía trước bà đóng cửa hồi, bởi vậy ván ghế bụi đóng lớp lâu lớp mới coi mốc thối.

Hôm nọ Thượng Tứ gửi thơ về nói cho mẹ hay rằng lúc này chàng sửa soạn thi bằng cấp tốt nghiệp. Bà Kế hiền nằm đêm thắm vái cho con thi đậu, đặng có tiếng tăm một chút, rồi bà lo vợ cho con. Bà vái và trông gần mười ngày rồi bà không được tin tức chi hết.

Một buổi chiều, bà Kế hiền ăn cơm rồi, bà đương nằm trên võng đưa tòn ten mà trông tin con, thỉnh linh con Mang, là đứa ở của bà, nó chạy vô thưa cho bà hay rằng cậu Tư về. Bà lật đật đứng dậy bước ra cửa sau, thiết quả thấy Thượng Tứ ở ngoài cửa ngõ đương xâm xâm đi vô, sau lưng lại có một người vác rương đi theo. Bà cười ngón ngoèn mà hỏi rằng: “Sao con về con không đánh dây thép cho má hay trước đặng má sai bày trẻ lên Mỹ đón xe lửa mà rước?”

Thượng Tứ thấy mẹ đã không mừng, mà nghe mẹ hỏi cũng không trả lời, cứ lầm lũi đi vô nhà. Bà Kế hiền và đi theo con và hỏi nữa rằng: “Hôm trước con nói con thi, vậy mà con thi đậu hay không, sao con không gửi thơ nữa cho má hay, để má trông dữ quá”. Thượng Tứ cùng quần đáp rằng: “Thi rớt rồi, gửi thơ làm giống gì”. Cậu và nói và quăng cái nón lên ván, rồi chấp tay sau đít đi qua đi lại, tiếng giày Tây chạm trên gạch tàu nghe lộp bộp. Bà Kế hiền nghe tin chẳng lành ấy thì bà ngơ ngẩn, liền bước lại ván ngồi lấy trầu tằm ăn, mà mặt mày buồn hiu.

Người vác cái rương bước rồi lum khum để dựa cửa. Thượng Tứ không thèm ngó tới, để anh nọ đứng xớ rớ một hồi lâu rồi mới nói rằng: “Má cho một đồng bạc đặng trả tiền xe chút má”. Bà Kế hiền đi mở tủ lấy bạc mà trao cho con. Thượng Tứ cho người vác rương tiền rồi người ấy xá xá mà lui ra.

Thượng Tứ ăn cơm rồi leo lên võng mà nằm. Bà Kế hiền nằm trên bộ ván gần đó, chắc là trong trí bà lo lung lăm, nên bà gát tay qua trán mà ngó ngọn đèn, bà không nói chuyện chi hết. Mấy đứa ở dọn dẹp xong rồi, bèn coi đóng cửa trước cửa sau chặt chia đặng đi ngủ.

Chẳng hiểu bà Kế hiền lo tính làm sao, mà cách một hồi lâu bà vùng ngồi dậy và nói rằng:

- Thôi, nếu con không chịu học nữa, con muốn cưới vợ, thì để má kiếm vợ cho.
- Má kiếm ở đâu? Nè, tôi nói trước cho má biết, tôi không thèm thứ con gái ở đồng đa má. Má phải cưới con gái ở chợ, biết nói chuyện, thông chữ nghĩa, tôi mới chịu. Con gái đồng quê mùa quá, ai chịu cho nổi.
- Mình ở đồng thì cưới con gái ở đồng, chớ kiếm đồ ở chợ về rồi nó biết làm giống gì.
- Má tính cưới vợ cho tôi đặng má bắt trèo cau hay là phát cỏ hay sao?
- Ai mà tính kỳ cục như vậy. Mà đều mình ở ruộng ở vườn, mình phải kiếm đứa biết công việc theo ruộng vườn, đặng nó coi sóc việc nhà, chớ cưới đứa ở chợ, nó biết đánh bóng sửa dáng, có biết việc gì đâu mà coi sóc. Má nghe nói ông Hội đồng Thượng ở trên chợ Ông Văn còn một đứa con gái út năm nay mười tám tuổi mà chưa có chồng. Để má mượn thầy coi tuổi, như tốt thì má đi coi rồi má cậy mai nói mà cưới cho con.
- Má thấy con đó hay chưa?
- Má nghe họ nói chớ chưa ngó thấy. Họ nói con nhỏ đó giỏi dẫn khéo léo lắm.
- Không được đâu má. Con gái vườn quê mùa khó chịu lắm. Tôi muốn má nói con ông Phán Hương má cưới cho tôi. Cô ấy ngộ mà dễ thương lắm.
- Ông Phán Hương nào ở đâu? Sao con biết?
- Ông ở trên Xóm Gà, phía trong Bà Chiều một chút. Tôi có một đứa anh em bạn học, nó ở gần nhà ông. Chúa nhựt tôi hay vô nhà nó tôi chơi nên tôi thấy con của ông Phán.
- Ông Phán đó giàu hay nghèo?
- Má hỏi chuyện đó làm chi không biết! Giàu làm chi, mà nghèo rồi sao? Hồi trước ông làm việc sở Trường tiền. Bây giờ ông hưu trí rồi về ở Xóm Gà. Tôi thấy ông ở một cái

nhà lá ba căn, vách ván sạch sẽ, thấy vậy thì hay vậy, chớ ai coi trong tủ ông được mà biết ông giàu hay nghèo.

- Con là con nhà giàu có, con phải lựa chỗ cho xứng đáng mà cưới vợ. Má nghe nói ông Hội đồng Thương giàu hơn mình nhiều lắm, mà ông không có con trai, có hai đứa con gái, đứa lớn gả lấy chồng rồi, nó về ở theo bên chồng nó, còn đứa nhỏ, vợ chồng ông cung lắm, tính gả bắt rể, nếu con sa vào đó con no lắm.
- Tôi nghèo cực gì mà phải chui đầu theo bên vợ đặng ăn chực? Tôi không thèm đâu.
- Con đừng có nói đại. Con giàu mà được vợ giàu lớn nữa thì càng quý chớ.
- Ông Hội đồng đó gả con mà muốn bắt rể, vậy chớ ông đủ sức nuôi tôi hôn?
- Sao lại không đủ sức! Ông giàu lớn lắm mà; người ta nói ông giàu bằng ba mình lận.
- Tôi xài lớn lắm đạ má à. Tôi sợ ông chịu không nổi chớ.
- Nếu con xài lớn, mà sao con lại đòi cưới con ông Phán nào đó, ông nghèo rồi tiền bạc đâu có cho con xài.
- Thà là cưới con ông phán nghèo, thì tôi xài tiền của tôi, chớ cưới con ông Hội đồng giàu, mà ông lại giành phần nuôi rể nữa, thì ông phải bao hết thầy chớ.
- Được mà. Má nghe nói vợ chồng ông Hội đồng cung con nhỏ đó lắm, giao hết chìa khoá cho nó cầm, xuất phát trong nhà một tay nó hết thầy. Nếu cưới rồi mà con làm cho vợ chồng ông Hội đồng thương con, thì tiền bạc thiếu gì mà con lo. Con ăn ở cho khôn khéo thì người ta mua ruộng đất để cho vợ chồng con đứng bộ riêng nữa a.
- Tôi có vợ mà tôi ở theo bên vợ thì má ở nhà một mình rồi má làm sao?
- Đây qua Ông Văn mà xa xác gì. Con chạy qua chạy lại để ợt, có sao đâu mà lo.
- Sao hồi nãy má nói má tính cưới vợ cho tôi đặng nó coi sóc việc nhà? Nếu cưới mà để nó ở bên nhà nó, thì có coi sóc việc gì được?
- Nói thì phải nói như vậy, chớ việc nhà mình cần gì phải nó coi. Cần cho nó coi việc nhà bên nó đó, thì cũng như nó coi việc nhà của mình; bởi vì nó không có anh em trai, gia tài của cha rặng nó đó tức thị gia tài của nó với của con.
- Tôi hiểu rồi. Má muốn cưới gia tài của ông Hội đồng Thương cho tôi.
- Hễ con có vợ giàu thì tự nhiên con được hưởng nhờ chớ sao.
- Má ham giàu quá!
- Giàu mà không ham, chớ ham giống gì?
- Có tiền đủ xài chơi cho sướng thân thì thôi, giàu mà làm gì!
- Thì phải giàu mới có tiền đủ mà xài chớ!
- Vậy chớ mình không có tiền hay sao? Cha chết cha để ruộng đất cho má hưởng huê lợi mỗi năm góp mười lăm mười bảy ngàn giạ lúa thiếu gì tiền mà phải ham nữa.
- Mình có chút đỉnh, nếu có thêm nữa thì càng tốt chớ sao con.
- Có nhiều rồi mà còn muốn có thêm nữa, còn những kẻ nghèo kia họ mới làm sao?
- Họ làm sao họ làm, hơi đâu mà lo cho họ.

Thượng Tứ nằm lặng thinh một hồi rồi mới nói rằng: “Tôi thấy họ nghèo tôi thương quá, như học ở trên trường có thằng Khả, con của ai ở Gò Công không biết, cha mẹ nó nghèo nên nó học mà coi bộ khổ không biết chừng nào. Nó bận áo vải quần vải mà rách rồi phải vá miếng nào

miếng nấy bằng bàn tay. Từ đầu năm đến bãi trường không khi nào thấy nó cầm một miếng bánh mà ăn. Chúa nhựt cả trường ai cũng ra đi chơi, nó cứ ở lục thực trong trường mà học, không dám đi đâu hết, có tiền đâu mà đi. Hôm thi rồi, nó được đậu mà nó không vui. Tôi thấy vậy tôi hỏi nó thì nó nói nó không có tiền nên không biết làm sao mà về, còn gởi thư xin cha mẹ thì không biết cha mẹ có mà gởi lên cho hay không nên không dám xin. Tôi nghe nó than như vậy tôi động lòng, nên tôi còn tám đồng bạc tôi chia làm hai cho nó phân nửa. Nó cảm ơn tôi quá mà nó lấy có hai đồng, nói rằng bao nhiêu đó thì đủ cho nó về tới nhà rồi, không cần nhiều hơn nữa. Không biết chừng tại cha mẹ thẳng Khả nghèo, nên nó mới thi đậu đó đã má a”.

Bà Kế hiền thở ra mà đáp rằng :

- Con biết thương người ta, sao con không bắt chước người ta? Người ta nghèo cực mà người ta còn học được, còn con học tốn hao của cha mẹ không biết bao nhiêu, mà sao con học không nên?
- Tại má a.
- Sao mà tại má?
- Tại má có tiền nhiều quá, má cho tôi hoài nên tôi mắc lo ăn xài, có học hành gì được.
- Thôi, từ rày sắp lên má không cho con đồng nào nữa hết, cho con tiền thì con hư chớ có ích gì.
- Ý, sao được! Từ hồi nào tới bây giờ tôi xài quen rồi, má không cho nữa sao được. Mà bây giờ cha mất rồi, tiền bạc về một tay má trước sau gì má cũng phải để cho tôi chớ để cho ai, chuyện gì mà hà tiện không cho tôi xài. Má mua cho tôi một cái xe hơi đi chơi má, mua xe nhỏ nhỏ, chừng vài ba ngàn. Có xe đặng tôi tập cầm bánh rồi chiều chiều tôi chở má lên Mỹ chơi chớ.
- È! Mua xe cộ làm gì nà.
- Ủa, có tiền thì xài cho sung sướng tấm thân, chớ hà tiện rồi chừng chết đem theo được hay sao?
- Sợ xài hết tiền rồi mà cũng chưa chết mới khổ chớ.
- Thuở nay tôi tính trong trí tôi hoài, hễ ngày nào tôi hết tiền tôi chết liền, chớ sống mà nghèo khổ thì sống làm chi.
- Con khéo nói bậy! Con đừng có se sua ăn xài lắm, người ta nói.
- Ai nói? Nói cái gì?
- Con xài phí se sua lắm rồi anh Hai với chị Ba con nó phân bì chớ.
- Của tôi thì tôi xài, chớ tôi xài của anh chị hay sao mà anh chị nói?
- Của thì là của chung, nhờ cha con thương mẹ con mình, để cho má ăn huê lợi mãi đời mà nuôi con, nếu mình làm quá anh chị con nó phiền biết hôn?
- Má cho anh chị xài chung với thì có phiền gì được.
- Cha chả! Ai có sức đâu mà bao cùng hết vậy cho nổi.
- Tiền bạc của cha làm ra, anh Hai với chị Ba cũng là con, thì phải cho anh chị hưởng chút đỉnh chớ.
- Nói chớ con vậy sao được. Vậy chớ tờ di chúc của cha con đó, con không thấy hay sao? Chừng nào má chết rồi, ai muốn làm sao thì làm, chớ má còn sống thì má góp huê lợi, má không cho ai hết.

- Má làm như vậy thì anh Hai con ảnh lấy gì ảnh xài?
- Nó làm sao nó làm, má biết đâu. Để mần tang rồi má giao 50 mẫu đất hương hỏa cho nó. Nó ăn cái đó mỗi năm cũng được gần vài ngàn giạ lúa, còn gì nữa.
- Còn phần hương hỏa của tôi, má giao cho tôi không?
- Không được. Con ở chung với má thì để má góp lúa đặng cúng quảy ông bà, giao cho con làm gì?
- Má nói để má cưới vợ cho tôi rồi để tôi theo ở bên vợ. Vậy thì tôi có ở nhà đâu mà cúng quảy ông bà?
- Hễ tới đám giỗ thì vợ chồng con về cúng.
- Thì má phải để cho tôi góp lúa ruộng phần hương hỏa, tôi cúng mới được chớ. Nếu má không cho tôi ăn phần đó thì tôi lấy giống gì tôi xài.
- Con ở bên vợ thì con xài tiền bên vợ chớ.
- Coi kỳ lắm nà. Má không cho tôi thì tôi không thèm cưới vợ đâu. Mà không thôi phải cưới con, ông Phán Hương cho tôi thì tôi mới chịu, chớ tôi không ưng con ông Hội đồng.
- Ờ, thôi để má cưới vợ cho con rồi má sẽ cho con ăn phần hương hỏa.
- Được như vậy thì tôi mới chịu.

Hai mẹ con nói chuyện với nhau tới khuya rồi mới đi ngủ.

\*

\* \*

(2)

Làm mẹ ai cũng thương con, mà bà mẹ nào có một đứa con mà thôi, thì sự thương dồn trọn về đứa con ấy, tự nhiên cưng nó lung lắm. Nhưng mà cái thương nó có nhiều cách: người thương con thì lo răn dạy cho nó biết phải quấy dại khôn, đừng chùng nó lớn rồi, nó thông thạo đường đời, nó ham vui hơn nghĩa, nó biết thờ cha kính mẹ, nó biết sợ anh thương em. Người thương con lại sợ con buồn lòng, bởi vậy nó muốn thế nào cũng làm theo thế nấy, dầu nó muốn làm quấy cũng chẳng chịu la rầy. Còn có kẻ thương con lại lo làm cho có bạc tiền ruộng đất mà để lại cho con, dầu làm như nhứt danh giá hay là khổ khắc người ta cũng bít lai nhắm mắt mà làm, miễn là cho có tiền được thì thôi, không kể lương tâm bây giờ hay quả báo ngày sau chút nào hết.

Bà Kế hiền Lý Thị Nho thiệt là thương con, mà lại bà có một mình Thượng Tứ mà thôi, bởi vậy bà cưng thái quá. Con của bà thì bà thương bà cưng, cái đó là lẽ tự nhiên của trời đất, mà cũng là thường tình của con người, mình không có chỗ nào mà trách bà được. Tiếc vì bà thương con mà bà không biết dạy dỗ con. Từ khi sanh con ra rồi thì bà cứ lo mưu nầy tính kế nọ đừng làm cho con ngày sau có sẵn gia tài lớn mà hưởng, song chẳng hề khi nào bà dạy cho nó biết cách hưởng gia tài miễn viễn.

Mình đã ngờ thấy Thượng Tứ thì rớt rồi không chịu học nữa, bà Kế hiền chẳng rầy con một tiếng nào hết, mà bà còn xúi con cưới vợ. Mà cưới vợ cho con chẳng phải bà tính kiếm con nhà hiền đức cho con kết đôi bạn đặng ở hủ hỉ với bà. Không, không phải như vậy. Cưới vợ cho con, bà tính kiếm thêm gia tài cho con nữa, dầu mà con phải lỗi đạo phụng tự ông bà, dầu mà con phải bỏ bà ở nhà trời trời một mình, đừng chui nhủi theo ăn chực của vợ, bà cũng không nệ, miễn là con được ruộng đất thêm nhiều thì bà vui lòng.

Cách bà Kế hiền thương con tuy không hiệp với đạo nghĩa, song trùng theo cái thuật lý tài. Mà cách cậu Thượng Tứ làm con cưng, tuy chưa thấy lỗi niêm mẹ con, song đã có mùi hại về tài sản.

Mẹ mới sửa soạn lập gia thất cho cậu thì cậu đã toan tính cách phá tiền. Chưa gì mà cậu đã đòi sắm xe hơi, cậu mong hưởng huê lợi ruộng hương hỏa. Mẹ thì lo thâm con thì tính xuất, tánh ý hai mẹ con khác nhau như trắng khác với đen. Nhưng mà nghĩ cho chí lý thì cũng nên khen thợ trời khéo sắp đặt, có người thâm thì phải có người xuất đặng đồng tiền vận chuyển, chớ thâm mà không xuất thì tiền bạc có ích gì, còn xuất mà không thâm thì lấy gì mà xuất?

Mà người cưng con với người con cưng đối với nhau thiệt là ngộ lắm, ăn ở trong nhà, người này xướng bày ra việc nào thì người nọ nói trái liền, song trái thì một chút mà thôi, chớ chung cuộc rồi việc nào cũng xuôi thuận hết thầy.

Bà Kế hiền cậy mai đi nói trước với vợ chồng ông Hội đồng Thượng, rồi dắt Thượng Tứ qua coi con gái út của ông là cô Ba Mạnh. Tuy là con nhà giàu, nhưng mà cô Ba Mạnh so bề nhan sắc thì kém hơn nhiều cô gái khác. Cô to xương lớn vóc nên đi không có dáng yếu điệu. Cô da đen trán thấp, mà lại không biết trang điểm, nên gương mặt coi không được sáng láng.

Thượng Tứ coi rồi chùng lên xe trở về thì cậu nói với mẹ rằng: “Nhà ông Hội đồng tốt, mà con gái của ông xấu quá má à. Cưới vợ như vậy coi không được. Con này sánh với con của ông Phan Hương thì con kia mười còn này không có một”. Bà Kế hiền châu mày đáp rằng: “Con cứ so sánh tầm bậy hoài. Nhan sắc ăn được hay sao mà ham nhan sắc. Người ta như vậy mà người ta nhiều tiền; con xài già đời cũng không hết, con cầu cho được vợ như vậy, khéo làm bộ”.

Thượng Tứ thiệt tình chê cô Ba Mạnh chớ không phải làm bộ, bởi vậy trong mấy ngày sau mẹ hỏi thì cậu cứ không ưng hoài. Bà Kế hiền bảo mai như hỏi dò thì ý ông Hội đồng Thượng chịu gả, song nài xin nuôi rể y như lời thiên hạ nói bấy lâu nay. Bà nghe người ta chịu gả thì bà càng nôn hơn nữa, nên theo ép ủng con hoài. Bà dùng đủ cách, bà viện đủ lẽ mà nói

với con. Ban đầu bà ồ ỹ khuyên dỗ. Thượng Tứ không chịu. Bà phải làm giận làm hờn. Thượng Tứ cũng không chịu. Bà ham cái gia tài của ông Hội đồng Thượng lung quá, bà không thể bỏ mà đi kiếm làm sui chỗ khác được. Bà ăn ngủ không yên, bà lo tính hoài không biết dùng chước gì mà làm cho con xuôi thuận. Cùng thế rồi bà mới nói với con như con ưng chỗ đó dầu con muốn việc gì bà cũng cho hết thầy. Thượng Tứ nói: “Như má muốn cho tôi ưng con đó thì má phải mua cho tôi một cái xe hơi liền bây giờ đi, chừng tôi cưới vợ rồi má phải cho tôi ăn phần hương hỏa đặng tôi xài chơi, có vậy thì tôi mới chịu”.

Bà Kế hiền cười và nói rằng:

- Mẹ kiếp nó đổng đánh quá! Cưới vợ cho nó chớ phải cưới vợ cho tôi hay sao mà nó theo chún chún với tôi như vậy không biết!
- Mà má chịu hay không nè? Như không chịu thì thôi.
- Con thấy cưng nó rồi nó làm núng quá! Thôi má cũng chịu lòng con một cái.
- Như má chịu thì sáng mai má đi Sài Gòn với tôi đặng lựa mua một cái xe hơi.
- Mua thì thùng thảng rồi sẽ mua, chớ mua làm gì mà gấp dữ vậy?
- Mua đặng đi chơi. Xưa rày về ở nhà buồn quá.

Mua xe hơi phải tốn mấy ngàn đồng bạc. Bà Kế hiền dục dặc, nhưng vì bà nghĩ mình muốn làm sui chỗ giàu có, thì phải sắm xe hơi coi mới rôm rả, và làm như vậy con mình nó mới vui lòng. Bởi vậy bà dụ dụ vài bữa rồi bà đi Sài Gòn với Thượng Tứ mà mua một cái xe hơi mới, 10 mã lực, 4 chỗ ngồi.

Mua xe rồi, Thượng Tứ lấy làm đắc ý, kiếm mượn một người sớp-phơ, rồi mẹ con lên xe mà về. Bà Kế hiền ngồi xe hơi, bà cũng vui lòng, nên lúc đi dọc đường bà hỏi con rằng:

- Con đòi xe hơi má mua đó, con vừa lòng hay chưa?
- Tôi chịu lắm. Để về nhà rồi tôi biểu sớp-phơ dạy tôi cầm tay bánh chạy chơi.
- Con thấy má cưng con là dường nào. Con muốn gì má cũng cho hết thầy. Vậy để má đi nói vợ cho con, con đừng có **chún chún** nữa đạ, nghe hôn.

Thượng Tứ cười chún chím.

Thượng Tứ có xe hơi thì mê mẩn với cái xe, sớm mời học cầm bánh, buổi chiều chạy lên Châu Thành chơi.

Bà Kế hiền thấy con thuận tùng rồi, thì lo cưới vợ cho con; bà cậy mai dong nói riết với vợ chồng ông Hội đồng Thượng, bên gái giao điều gì bà cũng chịu hết thầy, đến nỗi giao bắt rẻ bà cũng chịu nữa.

Cưới đủ 3 bữa rồi, vợ chồng Thượng Tứ lo dọn mừng mền quần áo về ở bên nhà ông Hội đồng Thượng, bà Kế hiền biểu con đem luôn cái xe về bên đặng vợ chồng qua lại mà thăm cho dễ.

Lúc này Thượng Tứ cầm bánh xe hơi đã giỏi rồi. Mỗi buổi chiều, hễ ăn cơm rồi thì cậu biểu vợ thay đồ đặng lên xe đi chơi với cậu. Khi thì lên Mỹ Tho, khi thì qua Tân An, mà dầu đi nơi nào cũng là đi chơi, chớ không có ích chi mà cũng không thăm ai hết.

Có khi bà Hội đồng thấy lâu quá, bà nhắc con về mà thăm chị sui, thì Thượng Tứ mới dắt vợ về nhà, mà về nhà thì ở một giây một lát rồi Thượng Tứ kiếm chuyện đi, chớ chẳng hề chịu ở chơ trọn ngày với mẹ.

Cô Ba Mạnh tuy kém phần nhan sắc, nhưng mà phần đức hạnh cô có dư. Có chồng chừng một tháng thì cô thấu đáo tâm tánh của chồng, cô biết chồng cô là một người ham du hí, ưa xài

tiền, đối với vợ không có tình mặn nồng, đối với mẹ thiếu sót niềm cung kính. Cô lấy làm buồn trong lòng, nhưng cô nghĩ phận gái 12 bến nước gặp trong thì nhờ, gặp đục thì chịu, nên cô đánh liều nhắm mắt đưa chon, cô không than phiền mà cô cũng không đổi ý. Tuy vậy mà cô không muốn chiều theo ý chồng nữa, chồng ở theo chồng, cô ở theo cô. Chồng đi chơi, cô không đi theo, mà cô cũng không ngăn cản. Cô cứ lục tục xem xét việc nhà, lo cơm nước cho mẹ cha, lo khâu tiền góp lúa.

Ở không mà đi chơi hoài, như là đi chơi bằng xe hơi, thì tự nhiên hao tốn lung lắm Thượng Tứ đi chơi, chẳng những là tốn dầu tốn mỡ theo cái xe hơi mà thôi, mà đi nhiều ngày rồi lại còn cập bè cập bạn dạt vô khách sạn, rước ra cầu tàu, làm chủ xe hơi phải xài theo bực sang giàu, người ta kêu bằng “cậu Tư” phải chơi cho đúng đắn. Nhờ số tiền của anh chị bà con cho trong bữa hiệp cần và nhờ có phụ cấp thêm vài trăm đồng bạc đặng về ở bên vợ, nên trong mấy tuần lễ đầu cậu chơi hơi thong thả không cần phải ngó chừng cái túi tiền. Và cái túi tiền của cậu không nặng gì cho lắm, mà cách ăn xài của cậu thì đồ tháo hời hợt, bởi vậy cậu đi chơi chẳng được bao lâu thì túi tiền đã trống trơn. Cậu về nhà hỏi mẹ xin tiền thì mẹ nói rằng: “Con xài việc gì mới có một tháng mà tiêu hết bốn năm trăm đồng bạc? Con ở theo bên vợ, thì con xin tiền bên vợ mà xài, chớ phải ở với má hay sao mà xin tiền má”.

Bà Kế hiền đi cưới vợ cho con, bốn tâm bà muốn sang sót của nhà sui đem về nhà bà, có lẽ nào cưới rồi mà bà còn chịu tốn tiền thêm nữa, bởi vậy Thượng Tứ nói hết lời mà bà cũng không cho, bà cứ biểu về xin bên vợ mà xài.

Thượng Tứ thất vọng, nên cùng quần nói rằng:

- Má để của cho ai ăn mà má không chịu cho tôi xài hông biết! Thôi, má giao phần ruộng hương hỏa cho tôi.
- Ruộng đó con muốn bưng đi đâu thì bưng đi, má có cản đâu.
- Bưng đi đâu! Tôi muốn lấy huê lợi chớ lấy ruộng sao được. Má giao huê lợi cho tôi.
- Lúa mới trổ, có huê lợi đâu mà giao. Để ra giêng góp tiền rồi sẽ giao chớ.
- Bây giờ không có tiền xài đây, để ra giêng sao được?
- Thì má biểu con xin tiền cha mẹ vợ con mà xài. Ảnh chỉ giàu có, tiền bạc thiếu gì. Con muốn xài thì hỏi ảnh chỉ, chớ sao lại về rút rĩa má?
- Mới cưới vợ mà xin tiền như vậy mắc cỡ quá, ai xin cho được.
- Như con không dám hỏi ảnh chỉ thì con hỏi con Tư mà xin. Nó giữ chìa khóa, bạc tiền trong tay nó, nó muốn cho con bao nhiêu không được. Con dại quá, có vợ giàu mà không dám mở miệng hỏi vợ, để chạy về xin tiền nhà! Con về hỏi nó đi, con o bế nó, con muốn mấy ngàn cũng có mà.

Thượng Tứ nghe lời mẹ, nên lên xe mà về chợ Ông Văn.

Bữa ấy nhằm rằm tháng 10, buổi chiều trời trong, gió mát, làm cho ai cũng hớn hờ trong lòng. Con nít ở Ông Văn tụ nhau lũ bảy đoàn ba, tốp thì lên cầu sắt đứng coi ghe, tốp thì lại sân chợ đánh đáo lỗ, người lớn cũng không ở trong nhà, đàn ông thì đi dạo xóm mà nói chuyện, đàn bà thì bồng con ra cửa ngòai đút cơm.

Thiên hạ vui vẻ như vậy đó, thậm chí vợ chồng ông Hội đồng Thượng ăn cơm chiều rồi, thấy trời tối cũng biểu trẻ ở nhắc ghé, để ngoài sân đặng ngòai chơi. Có một mình cậu Thượng Tứ, không biết vui, cậu vô trong buồng nằm đầu đầu không muốn nói chuyện với ai hết.

Cô Ba Mạnh tình cờ bước vô phòng, thấy chồng nằm trơ trơ thì hỏi rằng: “Bữa nay sao mình không đi chơi, lại nằm ở nhà đó?”

Thượng Tứ lặng thinh một hồi rồi đáp rằng:

- Hết tiền rồi, làm sao mà đi chơi cho được.
- Đi chơi mà cần gì phải có tiền.
- Không có tiền làm sao đổ dầu xăng cho xe chạy.

Cô Ba Mạnh chúm chím cười. Cô bước lại cửa sổ mà ngó ra vườn một hồi, rồi cô day vô nhìn chồng rất nghiêm chỉnh mà nói rằng: “Tôi không hiểu tại sao mà mình ưa đi chơi quá. Đi chơi làm chi vậy? Đi chơi đã vô ích, mà có lẽ còn bị hại nữa. Đi chơi tốn tiền tốn bạc chẳng nói làm chi, tôi sợ bị anh em rủ ren rồi sa mê bài bạc, cái hại mới thiệt là lớn. Tuy thầy má không nỡ nói ra, chớ tôi coi ý thầy má thấy mình đi chơi hoài thầy má không vui chút nào hết. Tôi xin mình đừng có đi chơi nữa, ở nhà coi sóc giùm nhà cho thầy má”.

Thượng Tứ nghe vợ khuyên lơn thì lồm cồm ngồi dậy hỏi rằng:

- Ai biểu mình dạy khôn tôi đó? Hừ! Đồi đã trở rồi mà không hay nữa chớ! Thuở nay chồng dạy vợ, bây giờ vợ trở lại dạy chồng!
- Tôi nói chuyện phải quấy cho mình nghe vậy thôi chớ dạy giống gì.
- Tôi không có dại hơn ai đâu. Mình đừng có làm thầy tôi. Thuở nay tôi đi chơi quen rồi, ở nhà lúng túng tôi chịu không nổi.
- Thuở nay mình chưa có vợ thì đi chơi. Bây giờ có vợ rồi thì lo làm ăn, chớ chơi hoài rồi tiền đâu có mà chơi?
- Làm ăn cái gì? Mình muốn tôi mang vòng hái đi gặt với họ, hay là chở dứa chở chuối đi bán?
- Ai mà muốn kỳ nhự vậy, nghèo khổ gì mà đến nỗi phải đi gặt đi hái, hoặc bán chuối bán dứa.
- Vậy chớ mình muốn làm ăn cách nào đâu, mình nói cho tôi nghe thử coi.
- Tôi tính ra giêng thưa với thầy má để lại cho mình ít dây ruộng gần nhà đặng mình làm. Mình muốn bạn mua trâu mà làm thì bê nào mần mùa cũng té ra được năm bảy trăm hoặc một ngàn gạ lúa. Mình làm như vậy trong ít năm có vốn rồi mình sẽ làm lớn hơn nữa.
- Thôi, thôi. Tôi không chịu đâu. Ai biết làm ruộng mà bày chuyện cực khổ vậy nà!
- Ở đất này muốn có tiền thì phải chịu cực. Chớ nếu không chịu cực thì tiền đâu có mà xài. Mà mình làm ruộng thì có bạn bè, mình coi sóc mà thôi, chớ cày cấy gì hay sao mà sợ cực.
- Không có được. Tôi biết gọt lúa, chớ tôi không biết làm ruộng.
- Không chịu làm ruộng thì lúa đâu có mà gọt? Mình nói nghe kỳ quá, muốn giàu mà không chịu làm.
- mấy kẻ nghèo thì họ phải làm cực khổ đặng có cơm mà ăn. Mình là con giàu có, dại gì mà phải đi làm cho mệt.
- Nếu vậy, hể con nhà giàu thì không nên làm ăn hay sao? Giàu cho mấy đi nữa, mà nếu không lo làm, cứ ở không đi chơi phá tiền hoài, thì dầu ruộng đất cò bay thẳng cánh đi nữa, tôi sợ cũng phải tiêu hết.
- Mình có giỏi làm thì mình làm đi. Tôi đi chơi, chớ tôi không thêm làm việc gì hết.

Cô Ba Mạnh hết muốn nói chuyện với chồng nữa. Cô lắc đầu rồi xoay lưng muốn đi ra. Thượng Tứ kêu cô lại mà nói rằng: “Đưa cho tôi ít trăm đồng bạc”. Cô chưng hửng, đứng ngó cậu mà nói rằng:

- Bạc đâu có mà đưa? Vậy chớ bạc lạy với bạc má cho hôm về bên này đó mình làm tiêu hết rồi hay sao?
- Hết rồi.
- Cha chả! Xài giống gì mà bốn năm trăm đồng bạc mới hơn một tháng nay đã tiêu hết lặn?
- Tôi cho họ mượn.
- Cho ai mượn ở đâu? Sao tôi không hay?
- Mình không phép tra vấn tôi trong cuộc tôi ăn xài. Tôi không quen thói bo bo, có đồng nào các ca các cùm bỏ ống đồng nấy như họ vậy được. Đòi bày đồng tiền đồng bạc đặng cho mình xài, bởi vậy hễ có tiền thì xài, dại gì mà hà liên.
- Xài thì xài, song xài phải cho có độ có lượng, chớ xài cố mạng nó tiêu hết rồi còn gì mà ăn?
- Chưa hết đâu mà lo!
- Dầu bây giờ chưa hết, thì một lát nữa nó cũng phải hết.
- Thây kệ, chừng nào nó hết rồi sẽ hay. Bây giờ còn thì xài.
- Mình còn thì mình xài đi, sao hỏi tôi nữa làm chi?
- Của tôi hết rồi.
- Hết thì thôi. Tôi có tiền bạc gì đâu mà mình biểu tôi đưa cho mình?
- Mình giữ chìa khóa sao lại không có tiền?
- Bạc tôi giữ đó là bạc của thầy má, chớ phải bạc của tôi hay sao?
- Bạc của thầy má tức thị bạc của mình chớ của ai?
- Mình nói sao vậy? Bạc của thầy má là bạc của thầy má, chớ của tôi sao được? Mình coi của thiên hạ là của mình hết hay sao nên mình nói như vậy?
- Mình là con trong nhà; bạc của cha mẹ là bạc của mình, trước sau gì mình cũng xài, bây giờ mình lấy mớ nhắm mình xài lại hại gì?
- Mình muốn tôi ăn cắp bạc của thầy má mà đưa cho mình xài phải hôn? Không được. Tôi không chịu làm cái thói đó. Thuở nay tôi giữ tiền bạc không hề bao giờ tôi dám động tới một đồng xu. Như mình muốn có tiền mà xài thì mình thưa với thầy má mà xin. Chừng nào thầy má biểu đưa thì tôi đưa cho.
- Ai mà xin kỳ cục vậy nà!
- Mình không dám xin thì tôi làm sao dám cho.
- Thôi, mình xin giùm cho tôi đi.
- Ý, ai dám! Xin bây giờ biết nói sao mà xin.
- Làm sao thì làm, không biết. Phải có tiền cho tôi đi chơi, bằng không thì tôi buồn đây tôi đánh mình chết.
- Đánh thì đánh chớ biết làm sao cho có tiền.

Thượng Tứ xụ mặt châu mày mà nói lầm bầm rằng: “Đồ mọi, biểu đưa ít trăm đồng bạc, nhiều lắm hay sao? Khéo làm bộ chó chết”.

Cô Ba Mạnh thấy chồng trở mặt thì cô chưng hửng; cô ngó chồng một cách rất khinh bỉ, rồi cô bỏ đi ra ngoài. Trời tối đã lâu rồi, mặt trăng rằm đã ló mọc, vợ chồng ông Hội đồng còn ngồi trước sân mà chơi. Cô Ba Mạnh đứng dựa cửa, ngó cha mẹ rồi ngó mặt trăng, cô lấy làm buồn cho mẹ cha mà cô cũng lấy làm thẹn với bà Nguyệt.

\*

\* \*

Cô Ba Mạnh là con gái nhà giàu ở thôn quê, hồi nhỏ có đi học tại trường trong làng, biết chữ quốc ngữ với bốn phép toán mà thôi, chớ cô không có học Nhà trắng hay là Nữ học đường mà biết nói tiếng Tây, biết dò son phấn, biết đi giày cao gót, biết xách bóp tòn ten như con gái khác. Nhưng mà cô nhờ có cha hiền đức, lại nhờ có mẹ chín chắn, người dạy luân lý, kẻ tập nét na nên dầu chỗ kiến thức của cô không được rộng xa, chớ lòng cô kính thờ cha mẹ, cách cô giao tiếp người trong xóm trong làng, cùng là cách cô cư xử với bạn bè tôi tớ, mỗi mỗi đều đúng đắn hết thảy. Trong gia đình chẳng có một việc nào mà cô không dòm ngó, cô coi nấu nướng dưới nhà dưới, cô coi quét dọn trên nhà trên, bởi vậy từ khi cô mới 15 tuổi thì cha mẹ đã giao hết việc trong nhà cho cô quản suất. Ngày thường thì cô cầm chìa khóa tủ cây tủ sắt hết thảy, đến mùa lúa thì cô coi thè mà thâu lúa ruộng vào kho. Bạc tiền bao nhiêu một tay cô giữ gìn; lúa thóc bao nhiêu cũng một tay cô cầm sổ, thủa nay những người trong làng trong tổng thấy ông Hội đồng có con giỏi giẩn như vậy thì ai ai cũng cho ông là người có phước.

Cũng một người đó mà đối với cha mẹ thì cha mẹ có phước, còn đối với chồng sao chồng lại mắng là mọi rợ.

Thủa nay cô Ba Mạnh chưa từng nghe ai nói với cô một tiếng nặng nề. Cô có chồng chưa được mấy ngày, lại cô cũng chẳng có làm việc chi quấy mảy mà chồng mắng là “đồ mọi”; cô nhớ tới hai tiếng ấy thì cô đau đớn tức tủi trong lòng, chẳng khác nào như chim bị tên, như hoa héo nắng. Sự đau đớn tức tủi này có nên tỏ cho cha mẹ biết, hay là phải giấu giếm để than trộm khóc thầm? Tỏ cho cha mẹ biết thì làm buồn cho cha mẹ, để giấu giếm khóc thầm thì càng nhục cho trí mình.

Mạng số mình phải gặp người chồng du hí du thực, phá của phá tiền, không biết lễ nghi, ăn nói thô lỗ, thì mình cũng nên cười mà chịu, chớ tỏ với ai làm chi mà cũng chẳng nên than phiền làm chi.

Cô Ba Mạnh đốt đèn bùng vào phòng, cô thấy Thượng Tứ còn nằm trên giường, cô bèn móc túi lấy hai cái giấy năm đồng mà đưa và nói rằng: “Tôi có mười đồng bạc riêng của tôi đây, mình có muốn đi chơi thì lấy mà đi, chớ tôi không còn đâu nữa”.

Thượng Tứ giựt hai tấm giấy bạc xé tan xé nát mà quăng dưới đất và nói rằng: “Tao có phải ăn mày đâu, nên xin năm mười đồng bạc. Đừng có khinh dễ tao. Mặt này sưng lắm mà, để rồi coi thì biết”.

Chồng vụt chạt bì bạt như vậy mà cô Ba Mạnh không giận, cô cười ngòn ngòn và nói êm ái rằng:

- Tôi có bao nhiêu thì tôi đưa bao nhiêu. Tôi không có nhiều nữa, tôi biết làm sao.
- Nín. Đừng có tưởng mặt này mê ăn của vợ. Không thèm đâu.
- Tôi có nói mình ăn của vợ bao giờ đâu mà mình giận tôi.

Thượng Tứ ngồi dậy rồi mang giày và lấy áo quần Tây mà mặc. Cô Ba Mạnh thấy bộ chồng quạu quọ, sợ đứng đó chẳng khỏi bị mắng nữa, nên cô quày quả bỏ đi ra. Thượng Tứ thay đồ rồi

cậu đi xuống nhà sau, quây máy xe hơi mà đi, không thèm trình cho cha mẹ vợ biết cậu đi đâu. Bà Hội đồng ngó theo cái xe và nói rằng : “Thằng đi đâu mà bữa nào nó cũng đi hoài vậy không biết”. Ông Hội đồng thờ ra mà ông không trả lời. Ông đứng dậy bỏ đi vô nhà, bà kêu trẻ biểu đẹp ghé rồi cũng theo ông mà vô.

Bà bước tới cửa, bà thấy con đương ngồi trên ván mà lau nước mắt, thì bà hỏi rằng : “Thằng Ba nó đi đâu vậy con? Bữa nay tối rồi tưởng nó ở nhà, té ra nó cũng đi nữa”.

Cô Ba Mạnh đương khóc thắm cho thân phận, thành linh thấy cha mẹ vô và nghe hỏi như vậy, cô lật đật giấu buồn giả vui mà đáp rằng:

- Đi về bên nhà hay là đi chơi không biết nữa.
- Con làm giống gì mà bữa nay bộ con buồn dữ vậy? Thế khi vợ chồng gây lộn vờ nhau đây chớ gì, phải hôn?
- Thưa, không.
- Vậy chớ sao mà thằng ngoe ngoảy lên xe mà đi, còn con ngồi đây con khóc? Hay là con thấy nó đi hoài nên con buồn?

Cô Ba Mạnh ngồi nín khe, không trả lời.

Ông Hội đồng ngồi bên bộ ghé giữa ván thuốc mà hút, ông nghe bà hỏi như vậy thì ông day qua ngó con mà nói rằng: “Thầy nghe thằng đó cặp bè cặp bạn, rồi chơi bậy bạ lắm. Sao con không khuyên dứt nó? Đòi nầy chơi riết rồi hư thân chớ có ích gì”.

Cô Ba Mạnh thiệt muốn giấu tâm sự, ngặt vì cô đương ức trong lòng mà mẹ cha lại theo bươi móc chỗ uất ấy nữa, làm cho cô không thể dẫn được, nên cô và khóc và nói rằng: “Con khuyên dứt sao được. Con mới mở miệng thì mắng trước con, có nói phải quấy gì được đâu. Mới biểu con mở tủ lấy đưa ít trăm đồng bạc đặng đi chơi, con không nghe lời, giận. mắng con rồi bỏ đi đó. Để con trao chìa khóa cho má giữ, chớ để con giữ cứ theo biểu mở tủ đưa tiền hoài, con chịu không nổi”.

Ông Hội đồng thờ ra rồi bỏ đi ra cửa mà đứng. Cô Ba Mạnh móc túi lấy xâu chìa khóa để trước mặt mẹ rồi cô đi vô buồng. Bà Hội đồng ngồi ngó ngọn đèn rồi lắc đầu nói rằng: “Con vô phước quá, ai có dè đâu!”

Thương Tứ hết tiền rồi, đi chơi sao được. Cậu cầm tay bánh xe chạy về Mỹ Hội, tính đòi tiền mẹ.

Bà Kế hiền nghe xe vô cửa bóp kèn te te, bà tưởng con dâu thừa trăng thanh gió mát về thăm bà, nên bà hỏi mấy đứa bạn mở cửa đốt đèn lãng xăng. Chừng bà thấy có một mình Thương Tứ bước vô thì bà hỏi rằng:

- Không có cón về hay sao?
- Không
- Sao không dắt nó về chơi?
- Thứ đồ đó mà dắt đi đâu kìa!
- Con đừng có đánh phách, có vợ được như vậy còn kêu người ta thứ đồ kia thứ đồ nợ nữa!
- Nó quý với má, chớ quý với ai!

Bà Kế hiền chung hửng, trong lòng nghi con với dâu gây lộn rồi, song bà chưa kịp hỏi, thì Thương Tứ đã nói rằng: “Má cho tôi năm trăm, má”. Bà càng chung hửng hơn nữa. Bà hỏi rằng:

- Năm trăm gì?

- Năm trăm đồng bạc chớ năm trăm gì.
- Trời ôi! Bạc đâu có mà cho dữ vậy! Con xin mà làm việc gì?
- Tôi có chuyện dùng.
- Chuyện gì?
- Chuyện gì thầy kể tôi, má hỏi làm chi hông biết.
- Tao không có bạc.
- Má nói không có, thôi má đưa chìa khóa cho tôi mở tủ coi có hay không.
- Chuyện gì lại phải để cho mày xét tủ nữa! Vợ mày thiếu gì tiền, tao biểu hỏi nó lấy mà xài, đại không dám mở miệng thì thôi, ai có tiền đâu mà xin.
- Nó nói nó không có tiền.
- Nó làm nghề gì mà có tiền? Tiền của cha mẹ nó để trong tủ, nó cầm chìa khóa, biểu nó lấy nó đưa cho chớ.
- Thứ đồ ngu, nó nói nó không dám lấy tiền trong tủ.
- Nó làm bộ vậy chớ gì. Ta biểu o bé nó chớ. Nó thương mày bây giờ biểu nó l móc ruột nó cũng móc, chẳng luận là lấy tiền.
- O bé cái gì! O bé sao được. Rất đỗi tôi mắng nhiếc, tôi đòi đánh nó kia, nó còn chưa chịu đưa tlay.
- Con thiệt đại quá! Ai biểu con mắng nhiếc nó? Tại con rầy nó, nên nó giận nó chẳng không đưa. Con về o bé nó đi.
- Thôi, không thèm. Má cho tiền tôi xài hè, lấy tiền của vợ họ khi dễ.
- Con đại quá! Có nhiều người lớn đại mà họ còn ăn chực của đàn bà kia sao, thứ con là con nít ai khinh dễ mà sợ. Nếu con sợ họ cười, thôi con đừng có đi chơi.
- Không đi chơi sao.được.

Bà Kế hiền không trả lời nữa. Thượng Tứ ngồi ngó mẹ một hồi rồi nói rằng:

- Thôi, má cho đỡ ba trăm mà thôi.
- Ta nói không có tiền! Sấm xe hơi làm đám cưới, tốn hao thất kinh. Tiền đâu còn mà xin năm trăm ba trăm.
- Thiệt má không chịu cho hay sao?
- không cho.
- Thôi, má để dành đó đừng chừng má chết má đem theo nghe. Tôi không thèm xin nữa đâu.
- Trời ơi! Thăng Tứ nó rửa tôi chớ! Con quá rồi!

Thượng Tứ ngoe ngoáy bỏ leo lên xe mà đi, không thèm nói nữa. Cái thái độ của con đối với mẹ dường ấy mà bà Kế hiền cười được, sắc mặt bà không lộ một chút giận nào hết.

Trong số bậu bạn của Thượng Tứ hay chơi bời trên chợ Mỹ Tho, dúi có thầy thông Hàng thì Thượng Tứ ưa hơn hết. Thầy thông Hàng tuổi đã trên 30, thầy có vợ có con, thầy lịch lãm ăn chơi, hút á phiện cũng biết, bài bạc thứ nào cũng biết, mà bọn bán phần buôn hương đũa nào thầy cũng biết hết thầy. Thượng Tứ ưa thầy là tại sự thông thạo của thầy đó, mà nhứt là tại tánh thầy ôn hòa, trong mấy cuộc chơi, dầu ngồi uống rượu, hay là nằm nghe đờn, thầy đều êm ái

nghiêm trang, không cười là lời, không nói thô tục, mà lại hay chỉ chỗ khôn chỗ dại cho anh em, đừng khỏi mang tiếng quê mùa và khỏi bị người lừa gạt.

Thượng Tứ bữa đó xin tiền vợ không được, rồi xin tiền mẹ cũng không được nữa thì nổi giận, bởi vậy đồng xe tuốt lên Mỹ Tho mà kiếm thầy thông Hàng. Cậu vừa ngừng, xe trước cửa, thì thấy thầy thông Hàng mình mặc đồ lụa, tay cầm ba ton, miệng ngậm xi gà, đầu đội nón nỉ, trong nhà bước ra mà đi chơi. Anh em chào hỏi mừng rỡ, rồi Thượng Tứ mời thầy thông Hàng lên xe đặng chạy xuống cầu tàu ngồi hứng mát.

Lúc ấy đã gần 9 giờ. Trên trời mảnh trăng vặc vặc, dưới sông dòng nước nao nao, trăng dội nước lòa lòa, nước gập gió dợn dợn. Cái cảnh gió trăng trời nước ấy, khách thanh tao ai nhắm vào cũng đều hơn hờ trong lòng. Thượng Tứ mắc có một việc riêng trong trí, bởi vậy cậu chẳng kể cảnh, cậu chẳng động tình chút nào hết; xe vừa đậu ngay cầu tàu, cậu liền nói với thầy thông Hàng rằng:

- Tôi giận vợ tôi quá, nên tôi xách xe tôi đi đây.
- Sao mà giận?
- Thầy nghĩ đó coi, mình hết tiền xài, biểu nó đưa ít trăm đồng bạc, nó đưa 10 đồng! Tôi ghét tôi xé tôi quăng rồi tôi đi.
- Cậu xài quá, mà cậu trách mợ nổi gì. Nếu cậu hỏi bao nhiêu mợ đưa đủ bấy nhiêu, tôi sợ của kho bạc đây cũng không đủ mà đưa cho cậu.
- Giống gì mà tới của Kho bạc lận! Ông già vợ tôi thiếu gì tiền, tại nó khinh thị tôi chớ. Mà bà già tôi cũng vậy nữa. Tôi về tôi xin cũng không chịu cho. Tôi nhứt định không thèm xin ai nữa, để tôi vay tôi xài coi họ làm sao. Thầy biết bên này có ai cho vay hay không? Thầy biết xin chỉ giùm cho tôi vay một ngàn.
- Có tiền xài chơi, không tiền thì thôi. Vay hỏi người ta làm chi cậu.
- Thầy kệ tôi mà.
- Không có được. Thuở nay chơi với anh em, tôi không chịu để cho anh em làm như vậy. Có người ta cho vay thiếu gì. Nhứt là cậu giàu có, bên cậu cũng giàu, mà bên vợ cũng giàu, cậu lại có đứng bộ ruộng đất riêng nữa, bây giờ cậu muốn vay một muôn cũng có người cho, chẳng luận là một ngàn. Song cậu đừng có làm như vậy. Tưởng là muốn buôn bán làm ăn thì vay chẳng nói chi chớ vay đặng xài chơi thì bậy quá mà.
- Tôi cũng biết vay tiền đặng xài bậy là một điều không tốt. Nhưng mà tôi nghĩ sự xài bậy của tôi đó cũng có chỗ hữu ích lắm chớ.
- Xài bậy mà hữu ích nổi gì?
- Ấy, để tôi cắt nghĩa cho thầy nghe. Tôi còn nhỏ tuổi, mà tôi là con nhà giàu. Tôi đã có một cái gia tài rồi, mà vợ tôi một ngày kia nó lại lãnh thêm một cái gia tài bên nó còn lớn hơn của tôi nữa. Ai cũng thấy trong năm mười năm nữa tôi sẽ trở nên một người giàu lớn. Sự đó đã chắc chắn rồi, bởi vậy cho nên tôi lo lắng. Làm một anh chàng giàu phải biết khôn biết dại chớ nếu lơ khờ thì họ lột da còn gì. Minh cũng thường thấy có nhiều cậu nhà giàu ló đến đâu đều bị họ hiếp đáp lừa gạt. Cái đó là tại không chịu học trước cái nghề nhà giàu nên mới bị hại. Tôi muốn tránh cái hại ấy, nên tôi tính bây giờ còn nhỏ phải chơi bời cho biết dại biết khôn với người ta, đặng sau khỏi bị người ta lừa gạt. Thầy nghĩ đó coi, bây giờ mình chịu tốn một đôi ngàn mà mua cái khôn, rồi sau mình khỏi mất năm bảy muôn, không phải tốn chút đỉnh bây giờ đó là hữu ích hay sao?
- Cậu nhỏ tuổi mà trí cậu cao quá. Thiệt tôi phục cậu ngay! Phải! Cậu nói phải lắm. Nhiều người giàu có, vì không chơi bời, không giao tiếp không thông thạo, nên mới bị họ mưu

sự mà cướp hết gia tài. Cậu tính khôn thiệt, vậy mà mợ với bác không hiểu, lại cản trở cậu chớ!

- Thầy là anh em, thầy phải nói cho ngay, đừng có vị bụng tôi. Tôi chơi xưa rày đó có quấy chỗ nào hay không?
- Theo như cậu tính đó, thì cậu chơi có ích về sau chớ quấy cái gì.
- Vậy thì thầy phải kiếm chỗ vay bạc giùm cho tôi.
- Vậy thì cũng được, nhưng, mà tôi muốn cậu về cắt nghĩa lợi hại cho mợ hoặc bác hiểu rồi lấy tiền nhà mà xài, tiện hơn là đi vay của người ta.
- Tôi đã nhứt định không thềm xin tiền nhà nữa. Họ coi đồng bạc bằng cái bánh xe, hỏi làm gì?
- Ở đây có ông Giáo Chuột ổng cho vay lớn. Có người vay đến năm bảy ngàn hoặc một muôn ổng cũng cho nữa, song ổng hay buộc thế bằng khoán đất quá.
- Tôi có đất mà tôi không có bằng khoán làm sao mà thế?
- Không. Tôi nghe nói ổng hỏi trước có làm chúc ngôn tương phân rồi. Cậu đem bốn tờ tương phân cậu đưa cho ổng thì xong, có khó gì.
- Trời ơi tờ tương phân má tôi giữ, tôi lấy sao được. Nếu tôi hỏi thì bẻ chuyện còn gì.
- Được, được. Tôi tính được. Cậu liệu tốn ít đồng bạc, cậu làm đơn đem vô Tòa bố mà xin sao lục tờ tương phân. Hễ có bốn tờ rồi cậu thế cho ai cũng được hết thấy.
- Vậy thì xin sao lục tiện hơn. Bây giờ còn sớm, thôi hai anh em mình lại nhà ông Giáo Chuột mà nói chuyện coi ổng chịu cho hay không. Như ổng chịu mà ổng buộc phải để bằng khoán thế chừn thì sáng mai tôi sẽ làm đơn tôi xin.
- Ông hút nên ổng thức khuya lắm. Cậu muốn tới nhà ổng liền bây giờ cũng được. Nè, ông già đó có một đứa con gái mười tám mười chín tuổi coi bảnh lắm. Tôi dặn trước cậu, hễ vô đó thì đừng có đảo nhãn con ổng nghe hôn. Nếu cậu đảo nhãn, ổng ghét ổng không cho vay thì cậu chịu đa.
- Ai mà thềm.
- Cậu nói chắc hôn? Cậu nói giỏi để cậu thấy rồi coi cậu có thềm hay không mà!

Thượng Tứ cười rồi quây xe mà đi vô nhà ông Giáo Chuột.

\*

\* \*

Ông Giáo Chuột làm thầy giáo hồi nào, dạy trường nào ở đâu không ai biết. Cách chừng 20 năm trước, người ta thấy ông lại hỏi mướn một miếng đất phía trên chợ Mỹ Tho, dựa mé sông Cầu Quay, rồi ông cất một cái nhà lá nhỏ mà ở. Lúc ấy không thấy có vợ con chi hết, mà nói chuyện với người trong xóm ông hay khoe tài ông dạy bực giỏi, bắt luận con nít sáng dạ hay là tối dạ, hễ giao cho ông dạy trong ba tháng thì biết đọc chữ quốc ngữ lạ làng, bởi vậy người ta chắc ông làm thầy dạy học, nên kêu ông là “thầy giáo”. Nay ông đã trên 50 tuổi rồi, tóc bạc hoa râm, răng rụng hết mấy cái, mà ông lại mang bệnh hút, làm cho hình dạng ông ốm, da

(3)

Ông Giáo Chuột làm thầy giáo hồi nào, dạy trường nào ở đâu không ai biết. Cách chừng 20 năm trước, người ta thấy ông lại hỏi mượn một miếng đất phía trên chợ Mỹ Tho, dựa mé sông Cầu Quay, rồi ông cất một cái nhà lá nhỏ mà ở. Lúc ấy không thấy có vợ con chi hết, mà nói chuyện với người trong xóm ông hay khoe tài ông dạy bực giỏi, bất luận con nít sáng dạ hay là tối dạ, hễ giao cho ông dạy trong ba tháng thì biết đọc chữ quốc ngữ lạ làng, bởi vậy người ta chắc ông làm thầy dạy học, nên kêu ông là “thầy giáo”. Nay ông đã trên 50 tuổi rồi, tóc bạc hoa râm, răng rụng hết mấy cái, mà ông lại mang bệnh hút, làm cho hình dạng ông ốm, da mặt ông dòn, coi bộ ông già nên người ta mới kêu ông là “ông Giáo”.

Khi ông mới về ở đó, thì nhà cửa ông dọn dẹp tâm thường, cách ăn ở ông không hơi hợt cho lắm. Ông ở đó được vài năm, rồi ông dặt một người đàn bà về ở với ông, mà người đàn bà ấy lại có bồng một đứa con gái mới sanh chừng một vài tháng. Người lối xóm cũng không biết người đàn bà ấy là ai, song cách ít ngày nghe ông kêu người ấy bằng “mình”, nghe kêu con ấy bằng “con” thì người ta mới hay là vợ của ông.

Từ ngày có hai mẹ con người đàn bà ấy về ở, thì ông mua sắm đồ đạc trong nhà lần lần; cách ít năm ông triệt cái nhà lá mà cất nhà ngói ba căn, nền đúc, cửa cuốn, vách tường, ông ở cho tới bây giờ đó. Còn đứa con gái tên là Hẫu, được chín mười tuổi, thì người mẹ chết, để con nhỏ lại cho ông nuôi. Từ ấy ông mới khởi cho vay đặt nợ, nhà ông khách mới thường tới lui, song không thấy ông đem người đàn bà nào khác về nhà mà ở nữa. Đến ngày nay cô Hẫu đã được mười tám tuổi rồi, cô kêu ông bằng “ba”, ông kêu cô bằng “con”, cha con ở với nhau, không nghe ông tính gả cô lấy chồng, mà cũng không nghe cô phiền trách ông việc gì hết.

Thầy thông Hàng dặt cậu Thượng Tứ vô nhà ông Giáo Chuột, đi dọc đường thầy sợ ông Giáo Chuột đã đóng cửa ngủ rồi. Chừng xe ngừng, thầy dòm vô nhà, thấy cửa còn mở, đèn còn sáng, thầy bèn nói với cậu rằng: “May quá, ông già còn thức. Để xe đây, hai anh em mình vô”. Thượng Tứ dục dặc, muốn để cho thầy thông Hàng vô một mình. Thầy thông không chịu, thầy ép cậu phải đi theo và thầy hứa hễ vô nhà thầy lãnh nói giùm, cậu khỏi nói tiếng chi hết.

Hai người bước vô tới sân, thấy cô Hai Hẫu mặc quần lục soạn trắng, áo bà ba cũng bằng lụa trắng, đương ngồi trên một cái ghế mây dựa bụi cau vàng mà ăn mía. Thầy thông Hàng tới lui nhà này thường, bởi vậy thầy ngó thấy cô Hai Hẫu thì thầy hỏi rằng: “Có ông Giáo ở nhà hay không cô Hai?”. Cô Hai Hẫu đứng dậy cúi đầu mà chào và đáp rằng: “Thưa, có ba tôi ở trong nhà”.

Trăng tỏ rạng, lại thêm bóng đèn trong nhà dội ra nữa, bởi vậy cậu Thượng Tứ thấy mặt cô Hai Hẫu rõ ràng, thiệt là quốc sắc thiên hương, cái tiếng “bánh” của thầy thông Hàng nói hồi nãy đó là đúng chớ không phải nói dối.

Hai anh em bước vô nhà, thấy ông Giáo Chuột nằm **vích đốc** trên cái giường phía tay trái đương làm thuốc á phiện mà hút, mình mặc áo lá, còn quần thì vén ống lên trên bắp vế. Ông Giáo Chuột thấy có khách, lật đật buông ống hút, ngóc đầu dậy mà dòm.

Thầy thông Hàng liền hỏi rằng: “Ông mạnh giỏi ông Giáo há?” Ông Giáo lồm cồm ngồi dậy, rút cặp mắt kiếng và ngó thầy thông Hàng mà nói rằng: “Ừ! Thầy thông! Vậy mà tôi không biết chớ!”. Ông thấy có một thầy lạ đi theo thầy thông, ông không biết là ai, ông sợ thất lễ nên lật đật bước lại **giá áo**<sup>1</sup> lấy một cái áo lụa trắng mà mặc, rồi mời khách ngồi lảng xãng. Thầy thông Hàng nói rằng: “Ông đừng có làm chộn rộn thất công. Ông nằm xuống đó mà hút đi, để hai anh

---

<sup>1</sup> Nơi máng áo

em tôi nhắc ghé lại ngồi dựa bên giường đây nói chuyện chơi cũng được mà”. Thầy để ba ton với nón nỉ trên bàn, rồi hai tay xách hai cái ghế mây mà đi lại chỗ ông Giáo hút.

Ông Giáo cười và nói rằng: “Ồ, muốn như vậy cũng được. Thôi mời hai thầy đi ngay lại đây nói chuyện chơi. Xin lỗi, cho tôi làm điều thuốc cho rồi, kéo để lâu nó chai”. Thầy thông Hàng đáp rằng: “Được, được, ông cứ việc làm đi mà”. Ông Giáo leo lên giường, mang cặp mắt kiếng vô rồi nằm xuống cầm cây tiêm mà nhồi tiếp điều thuốc. Thầy thông Hàng để hai cái ghế dựa bên giường, thầy mời cậu Thượng Tứ ngồi đó, còn thầy leo lên giường nằm ngang với ông Giáo.

Ông Giáo tay cầm thuốc, mà miệng hỏi rằng: “Thầy đây mới đổi lại hay là ở đâu lại thăm thầy?”. Thầy thông đáp rằng: “Cậu Tư đây là em của thầy Ban Biện Chí ở dưới Mỹ Hội, ông không biết hay sao?”.

Ông Giáo ngóc đầu mà dòm Thượng Tứ rồi nói rằng:

- Vậy hay sao? Tôi biết thầy ban lắm, thầy ghé thăm tôi hoài, còn cậu đây thuở nay tôi chưa gặp lần nào, nên tôi không biết.
- Cậu lên đi chơi với tôi; xe chạy ngang qua đây, thấy ông còn thức, nên tôi rủ cậu ghé thăm ông chơi.
- Trăng bữa nay tỏ quá.
- Ông muốn đi chơi hay không? Như ông muốn thì hút hết ít điều rồi đi chơi với hai đứa tôi. Có xe hơi của cậu Tư đây.
- Tôi già cả rồi, theo mấy ông sao kịp. Hút đã rồi thì lo ngủ, chớ chơi bời giông gì.

Ông lẳng điều thuốc đúng rồi, ông gắn vô nôi và mời hai thầy hút. Khách cứ từ hoài, ông mới ngồi vô đèn mà kéo.

Lúc ấy có một con nhỏ ở trong nhà bưng hai tách nước đem lại để trước mặt Thượng Tứ, còn cô Hai Hẫu thì đi guốc lóp cốp ở phía đằng kia. Thượng Tứ tới nhà lạ, mà lại tới mà vay bạc, bởi vậy cậu bợ ngỡ, không biết chuyện chi mà nói, nghe cô Hai Hẫu đi guốc thì cậu cứ day lại mà ngó hoài.

Ông Giáo Chuột nằm hút, mà ông liếc mắt thấy Thượng Tứ dòm con ông mấy lần, ông nghi thầy thông Hàng dắt cậu này tới đặng coi con ông, ông toan kiếm chước mà đuổi đi phút cho rồi, bởi vậy ông hút hết điều thuốc rồi ông liền nói với thầy thông Hàng rằng:

- Còn một trăm đồng bạc của tôi đó thầy tính sao thầy thông? Quá kỳ đã gần nửa tháng rồi, thầy cho tôi đặng tôi xài chớ.
- Thua muốn chết, làm sao mà trả được, ông! Xin ông chịu phiền đầu năm lãnh tiền viết bộ rồi tôi sẽ trả, chớ biết làm sao bây giờ.
- Lúc này tôi túng quá. Thầy phải lo cho tôi xài chớ.
- Ông mà túng nổi gì không biết.
- Thiệt chớ.
- Ồi! Ông nói ai mà tin cho nổi! Ông đưa chìa khóa cho tôi mở tủ sắt, nếu không có trên mười ngàn đồng bạc thì chém tôi, tôi cũng chịu.
- Đâu mà có. Tháng này mà tiền bạc đâu có nhiều dữ vậy.
- Phải. Tháng này họ chưa trả bạc cho ông. Mà tôi biết trong nhà ông có bạc nhiều lắm mà. Nay, ông Giáo, cậu Tư đây có chuyện cần dùng gấp, nên cậu cậu tôi nói với ông làm ơn giúp cho cậu một ngàn đồng bạc. Ông tính coi có giúp được hay không?

Ông Giáo Chuột ngồi dậy, rót một hớp nước trà mà uống, ông liếc ngó Thượng Tứ rồi nói rằng: “Tháng này trễ quá, bạc tôi cho ra hết rồi còn đâu mà giúp. Sao không hỏi Xã tri, nó có bạc thiếu gì?”.

Thầy thông Hàng cũng ngồi dậy đáp rằng:

- Hỏi thứ Chà khó lòng quá, ai mà thềm hỏi. Ông giúp giùm cho cậu Tư đi mà. Bộ ông sợ hay sao? Cậu là con của ông Kế hiền ở dưới Mỹ Hội. Ông Kế hiền mất rồi, bây giờ phần ăn của cậu tới mấy trăm mẫu điền, chớ phải ít hay sao. Còn bên vợ cậu còn giàu hơn bên cậu nữa; trời ơi, cho vay chớ như vậy mà ông dục dặc, vậy chớ ông đợi ai vay ông mới cho?
- Cậu Tư đây có vợ rồi hay sao?
- Chớ sao! Cậu cưới con của ông Hội đồng ở bên chợ Ông Văn đã hơn một tháng nay, ông không nghe hay sao?
- Ông Hội đồng nào? Ông Hội đồng Thường phải hôn?
- Phải.
- À, à, hôm trước tôi có nghe nói. Bất nhơn quá, vậy mà tôi quên chớ.

Ông Giáo Chuột ngó Thượng Tứ một hồi rồi hỏi cậu rằng:

- Cậu hỏi bạc làm chi? Ở nhà thiếu gì tiền, cậu cần dùng sao không lấy bạc nhà mà xài, lại đi vay hỏi?
- Tôi có việc xài riêng, nên không muốn lấy bạc nhà.
- Cậu hỏi rồi có mợ đứng giấy hay không?
- Một mình tôi cũng chắc mà, cần gì phải có vợ đứng giấy.
- Cậu hỏi bạc tháng hay bạc năm?
- Ông cho vay một ngàn; qua tháng giêng tháng hai, hễ góp lúa bán rồi, thì tôi trả cho ông.
- Tôi cho vay thuở nay thì tôi buộc phải có đủ vợ chồng đứng giấy; mà hễ vay từ một ngàn sắp lên thì phải thế chun bằng khoản đất. Nếu vợ không đứng giấy thì khó quá. Còn tôi nghe nói ông Kế hiền có lập di chúc chia ruộng đất cho các con rồi, song trong tờ ông lại giao huê lợi để cho bà Kế hiền ăn mãi đời rồi các con mới được hưởng. Nếu vậy thì cậu đứng bộ ruộng đất, mà cậu có góp lúa được đâu.
- Không. Má tôi đã giao huê lợi phần ruộng hương hỏa 50 mẫu cho tôi rồi. Mùa này tôi góp huê lợi đó tôi xài.
- Khó quá! Tôi muốn có mợ đứng giấy với cậu thì tốt hơn.
- Không. Không được. Như ông ngại, thì để tôi lục tờ tương phân tôi giao cho ông.
- Cái đó tự nhiên phải có mới được. Mà tôi còn muốn cho có đủ vợ chồng đứng giấy nữa chớ.

Thầy thông Hàng nghe ông Giáo cứ nài vợ của Thượng Tứ đứng giấy hoài, thầy mới xen vô mà can rằng:

- Ông Giáo né, không phải cậu Tư tính sang đoạt của ông nên cậu không chịu cho mợ đứng giấy. Y vay mà dắt vợ theo lòn thồn coi kỳ quá, tại vậy nên cậu không chịu. Như ông ngại, thôi để tôi đứng bảo lãnh cho, được hôn?
- Thầy ăn chịu vào đâu mà bắt thầy bảo lãnh?

- Phải. Tôi không ăn chịu vào đâu. Mà như ông có sợ thì tôi ký tên giùm cho cậu đăng ông tin.

Ông Giáo Chuột ngồi suy nghĩ một hồi lâu rồi ông nói để chậm chậm ít ngày cho ông tính lại coi rồi ông sẽ trả lời. Hai người khách xin ông làm ơn tính giùm cho gấp rồi đồng đứng dậy cáo từ mà về. Thượng Tứ liếc mắt kiếm cô Hai Hẫu, mà không thấy cô, thì cậu lấy làm thất vọng, nên lên xe mà còn ngó chừng vô nhà.

Xe chạy khỏi nhà, Thượng Tứ mới nói với thầy thông Hàng rằng: “Ông già có con thiệt ngộ, mà hỏi bạc ông làm khó quá, không biết chừng nói con ông, ông làm khó đến bực nào nữa”.

Thầy thông cười mà đáp rằng:

- Cậu coi tôi nói láo hay nói thiệt hử? Tôi nói cô Hai Hẫu ngộ lắm mà. Cậu muốn hôn?
- Trời ôi! Hỏi bạc còn không xong, muốn con ông sao được.
- Hỏi bạc thì hỏi, còn muốn con ông thì muốn, có hại gì mà sợ.
- Muốn lắm chớ, ngặt vì tôi có vợ rồi, sợ cô đó cổ không chịu.
- Cậu để thùng trắng rồi tôi sẽ tính cho. Đời này hễ có tiền thì muốn cái gì mà lại không được cậu.
- Thầy làm sao cho tôi trai gái được với cô đó thì tôi khoái lắm, tôi thương thầy mấy trăm tôi cũng thương.
- Chắc hôn?
- Sao lại không chắc.
- Nói chơi với cậu, chớ con người ta là con nhà giàu, lại là con gái mới lớn lên, ai mà làm mai cho được.

Thượng Tứ nghe nói như vậy, có lẽ cậu thất vọng nên cậu không nói nữa, cứ cầm tay bánh xe mà chạy xuống phía nhà ga xe lửa. Thầy thông Hàng biểu cậu ngừng đăng vô nhà hàng uống rượu chơi. Trong túi cậu Tư còn hai đồng bạc, song cậu nghĩ hai người uống hai ly rượu không lẽ trên số tiền ấy được, bởi vậy cậu đậu xe dựa lề đường rồi dắt thầy thông vô nhà hàng.

Thầy thông kêu bồi biểu đem hai cái **mạc-ten**<sup>2</sup> nước sôi, Thượng Tứ nói mình không biết uống rượu nên biểu cho **xi-rô**<sup>3</sup>. Thầy Thông la lớn rằng: “Ê! Cái gì lại uống xi-rô! Đàn ông phải tập uống rượu nói người ta chớ. Bồi, cứ việc đem mạc-ten đây”. Thượng Tứ nghe nói như vậy thì không từ nữa, phải ráng mà uống đăng tập làm người thạo đời.

Thầy thông Hàng thấy Thượng Tứ uống mà châu mày thì thầy cười và nói rằng:

- Cậu mới uống lần đầu, cậu chưa biết ngon. Để cậu uống ít lần đây rồi cậu coi, khoái lắm.
- Uống, tôi sợ say rồi cầm bánh xe về không được chớ.
- À! Phải a. Chưa biết uống thì tự nhiên phải say. Ôi! Mà có say thì ở trên này chơi rồi sáng mai sẽ về, hại gì.
- Bữa nay tôi ở chơi không được.
- Sao vậy? Cậu cũng húy phụ nữa hay sao?

<sup>2</sup> hiệu rượu Martel, rượu mạnh

<sup>3</sup> sirop: nước cốt ngọt, khi uống pha thêm nước.

- Không phải hứ phụ. Trời ơi, tôi chớ phải ai hay sao. Thứ vợ mà tôi kể gì, **thây kệ**<sup>4</sup> nó. Tại bữa nay tôi có việc riêng ở chơi không được. Để chừng tôi vay bạc được rồi thầy coi tôi chơi mà.
- À, cái chuyện hỏi bạc đó, cậu để tôi lo cho. Ông Giáo Chuột làm bộ, bắt quá ông ăn tiền lời mắc, ông buộc tôi bảo lãnh, chớ gì. Để sáng mai tôi xin sao lục **tờ tương phân**<sup>5</sup> giùm cho cậu rồi tôi đem cho ông coi. Trong vài bữa cậu lên đây rồi tôi trả lời cho cậu. Mà cậu nhớ tờ chúc ngôn tương phân làm hồi nào hay không? Phải biết ngày tháng xin sao lục mới được.
- Làm hồi tháng giêng, tháng hai gì đó, tôi không nhớ chắc.
- Được, được. Biết tháng thì đủ rồi. Hễ tôi chi ít đồng bạc thì họ kiếm như chơi, có khó gì. Cậu đừng lo, để đó tôi tính cho.
- Thầy làm ơn tính giùm mau mau nghe.
- Mau mà ...

Hai người nói chuyện tới đó, kể có ba thầy đi ngang, thấy thầy thông Hàng ngồi trong nhà hàng thì ghé vô mà bắt tay. Thầy thông Hàng tiến dẫn cậu Thượng Tứ cho ba thầy ấy mà nói rằng: “Cậu đây là cậu Tư Mỹ Hội, em của thầy Ban biện Chí, mấy thầy biết hôn? Thôi, ngồi đây uống rượu nói chuyện chơi”. Ba thầy chào Thượng Tứ rồi kéo ghế mà ngồi. Thầy thông Hàng kêu bồi vang rân mà biểu đem ly lấy rượu thêm.

Thượng Tứ trong túi có hai đồng bạc, mà thấy thầy thông Hàng mời anh em bạn uống rượu lãng xăng, thì trong lòng không an, bởi vậy cậu nha nhồm muốn cáo từ mà về. Thầy thông Hàng với ba người kia nói chuyện không dứt, đã vậy mà người này tiếp với người nọ theo xưng tụng sự giàu có của cậu hoài, hỏi cậu mỗi năm góp lúa ruộng được bao nhiêu, mua xe hơi mấy ngàn đồng, đứng bộ đất mấy trăm mẫu, làm cho cậu không thể đứng dậy được, mà ngồi ở đó thì cậu chín ruột chín gan.

Chừng bót nói chuyện, Thượng Tứ đứng dậy cáo từ thì thầy thông Hàng nói rằng: “Cậu về thì anh em tôi cũng đi, chớ ở đây làm gì. Thôi, uống cho hết rồi đi”. Mấy thầy bung ly uống cạn rồi đội nón đứng dậy một lượt. Thượng Tứ liệu không đủ tiền mà trả tiền rượu, nên cậu làm lơ. Thầy thông Hàng ngó chừng cậu, không thấy cậu móc bóp phoi, thầy bèn vỗ túi và nói rằng: “Trời đất ơi, cái bóp tôi mất rồi! Báo hại dữ hôn! Chắc là rớt đâu ngoài xe”. Thầy lật đật chạy ra xe mà kiếm. Kiếm có hay không không biết, mà thầy dòm sơ sài rồi trở vô nói rằng: “Chắc là rớt trên nhà ông Giáo hồi nãy. Có vài chục đồng bạc, không nhiều nhõm gì. Thây kệ, để sáng tôi lên trên tôi kiếm. Nếu rớt ở đó thì còn đó, chớ không lẽ mất. Cậu Tư, cậu cho tôi mượn 5 đồng bạc trả tiền rượu rồi bữa nào tôi sẽ huờn lại cho”.

Thượng Tứ lấy làm hổ thẹn, bởi vậy cậu nói rằng:

- Trời ơi, bữa nay đi chơi tôi cũng quên đem bóp phoi theo. Tôi có 2 đồng mà thôi, trả sao đủ. Thầy nói với chủ tiệm để tôi viết **bông**<sup>6</sup> rồi mai tôi lên trả được hôn?
- Được mà.

Thầy thông Hàng kêu bồi hỏi bao nhiêu tiền rồi biểu đem giấy mực đặt cho Thượng Tứ viết bông. Thăng bồi cùng quần song cũng vâng lời; mà trong lúc Thượng Tứ ngồi viết bông thiếu 5 ly rượu giá 4 đồng bạc, thì nó chạy ra coi số xe và tên chủ xe, làm cho Thượng Tứ giận lắm, song không dám rầy nó.

<sup>4</sup> *mặc kệ*

<sup>5</sup> *tờ chia gia tài*

<sup>6</sup> (*bon*): *phiếu, giấy nợ*

Việc tính xong rồi, mấy người mới bắt tay từ giã nhau. Thượng Tứ lên xe còn kêu vói mà nói với thầy thông Hàng rằng: “Chuyện đó thấy ráng giúp giùm mau mau nghe thầy thông. Tôi trông lắm đạ”.

Thầy thông Hàng gác đầu; xe rút chạy lên cầu quây.

(4)

Thượng Tứ chạy trở về nhà mẹ mà ngủ. Mây đưa ở mở cửa giăng mùng lộng cộp làm cho bà Kế hiền giựt mình thức dậy. Bà thấy con sửa soạn ngủ thì bà hỏi rằng: “Sao bữa nay không về bên, mà lại về đây?” Thượng Tứ không trả lời, cứ cởi áo cởi giày mà đi ngủ.

Thượng Tứ nằm lim dim, nhớ cô Hai Hẫu mặt sáng rỡ, má miêng bầu, mắt lác liên, tóc lác lác, tướng đi yếu điệu, miệng nói như cười, gò má trắng đỏ tợ hoa sen, nước da mịn mà coi mát rượi, thì trong lòng cậu khoan khoái, ước thâm chớ chi có người đó nằm một bên mình, chắc là mình vui vẻ chẳng có chi bằng. Cậu nhớ cô Hai Hẫu rồi cậu nhớ tới vợ nhà; cậu so sánh hai người, thì cậu chê vợ nhà đủ thứ, chê nước da không trắng, chê cặp mắt không lanh, chê giọng nói không có duyên, chê tánh ý hay hà tiện. Cậu nhớ chuyện gây gổ với vợ hồi chiều, nhớ chuyện không tiền mà trả nhà hàng hồi nãy thì cậu lấy làm tức giận, quyết thế nào cũng phải vay cho được một ngàn đồng bạc đặng chơi bời với anh em; mà xài hết số đó rồi không biết chừng kiếm thêm nữa. Mình tiếng con rề nhà giàu, người ta kêu mình là “Cậu Tư Mỹ Hội”, mình là người có học thức, mình chơi với thầy ký thầy thông, mà trong bóp phoi không có năm ba tấm [giấy xăn](#)<sup>7</sup>, thì còn gì là danh giá. Phải có tiền, làm sao cũng phải có tiền mới được. Còn có vợ thì thầy kệ vợ, làm sao cũng phải trai gái với cô Hai Hẫu, như cô nài phải cưới thì mình cưới, làm hôn thú bực nhì, vợ nói sao được mà sợ, mà như vợ muốn sanh điều thì mình đập đứt, không tiếc gì. Cậu suy nghĩ riết mệt trí nên mơ màng rồi ngủ quên.

Sáng bữa sau, Thượng Tứ thức dậy đi ra đi vô, vì cậu có việc lo tính riêng trong trí, nên cậu không muốn nói chuyện với mẹ, mà cũng không tính trở về bên vợ. Chừng ăn cơm rồi, bà Kế hiền mới nói với con rằng:

- Cơm nước rồi, thôi con sửa soạn đi về bên đi. Con đi từ hồi hôm cho đến bây giờ, anh chị không biết con đi đâu, chắc là anh chị trông lắm.
- Trông thì trông, có hại gì mà lo.
- Vậy chớ hồi hôm con đi, con có nói con về bên này hay không?
- Không.
- Con không nói cho người ta hay, con đi biệt như vậy, người ta lo chớ.
- Họ lo giữ tiền, chớ có biết lo giống gì.
- Con nói sao vậy! Dầu mà họ có lo giữ tiền đi nữa, ấy là cái phước của con, chớ sao con lại trách người ta. Cầu cho họ giữ đặng ngày sau có mà để lại cho vợ chồng con chớ.
- Má cứ ham tiền hoài! Tại má ham tiền, nên tôi mới mắc một con vợ như vậy đó!
- Vợ sao? Cha chả! Vợ như vậy, con còn chê nổi gì! Phải, nó đen đúa thiệt, nhưng mà coi mặt mòi, chớ không phải xấu xa gì đó!
- Tốt với má chớ tốt với ai. Đi ra thấy người rồi dòm lại nó mà mắc cỡ.
- Sao mà mắc cỡ? Tuy nó không có bóng sắc, song nó hiền đức, nó giỏi việc nhà, nó có tiền nhiều, nó có chỗ gì mà chê được đâu. Con đừng có nói bậy. Ở đời vợ xấu mới chắc là vợ của mình đa con, chớ đồ bóng lác có ra gì đâu.

Thượng Tứ nghe mẹ khuyên lơn đã không cảm ơn, mà lại rùn vai rồi bỏ đi ra phía trước, coi bộ vô lễ hết sức. Bà Kế hiền vì thương con nên không thấy cái quấy của con, con ngỗ nghịch mà bà không giận, lại cứ theo khuyên dỗ biểu con về hoài. Thượng Tứ thấy vậy bèn làm núng, xin bà

<sup>7</sup> (cent) giấy bạc một trăm đồng

phải cho năm trăm cậu mới chịu về. Bà nghe nói tiền thì bà la ó; cậu làm giận, cậu thê không thêm về vợ nữa. Bà cùng thê, tuy bà rầy om sòm, song rốt cuộc rồi bà cũng phải lòi cho cậu hết một trăm đồng bạc.

Thượng Tứ lấy tám giấy xăn bỏ vào bóp phơi rồi cậu mới thay áo mang giày lên xe mà đi. Bà tưởng con biết nghe lời nên thấy con đi trong bụng mừng thầm, chẳng dè ra khỏi cửa ngõ rồi, cậu không chạy về chợ Ông Văn, mà cậu lại quẹo lên Mỹ Tho.

Lúc ấy đã ba giờ chiều, Thượng Tứ biết thầy thông Hàng mắc làm việc, nên cậu không ghé nhà mà kiếm. Cậu ngừng xe đổ dầu xăng đầy thùng mà đổi tám giấy bạc, rồi chạy theo đường mé sông cầu quây. Chạy ngang nhà ông Giáo Chuột, cậu cho xe chạy chậm chậm đặng có liếc mắt ngó vô nhà mà kiếm cô Hai Hẩu. Bận chạy qua thì không thấy tâm dạng, mà chùng trở lại thì cậu thấy cô nọ đứng trước cửa. Cậu dờ nón chào cô; cô cũng cúi đầu đáp lễ, mà cô lại chúm chím cười, làm cho cậu hân hoan, quên bóp kèn, gần cán con xăm ghánh nước. Cậu xuống nhà hàng trả tiền rượu hồi hôm, rồi ngồi đó uống sữa đá mà đợi 5 giờ sẽ đi đón thầy thông Hàng.

Thầy thông Hàng chơi với anh em, hễ thầy hứa giùm giúp việc gì, thì thầy hết lòng lo lắng. Hồi hôm thầy hứa với cậu Thượng Tứ mấy điều, thì sáng ra thầy lo làm liền, chớ không dám trễ. Buổi sớm mời thầy lên sở bằng khoán mà xin sao lục tờ chúc ngôn tương phân của ông Kế hiền Toại. Trưa về ăn cơm rồi thầy không thêm nghỉ, thầy kêu xé kéo tuốt lên nhà ông Giáo chuột mà đưa tờ tương phân cho ông coi.

Ông Giáo chuột đã mười mấy năm chuyên nghề cho vay đặt nợ, ông lành nghề của ông lắm; ông cầm tờ chúc ngôn tương phân coi từ đầu chí cuối rồi nói rằng: “Cậu Thượng Tứ bây giờ đứng bộ 100 mẫu ruộng thực, 50 mẫu hương hỏa, rồi ngày sau cậu được 50 mẫu trong phần dưỡng lão nữa. Cậu có 200 mẫu điền mà cậu vay có một ngàn, thì cho vay không phải sợ gì. Ngạc vì, theo lời chúc ngôn, chùng nào bà Lý Thị Nho qua đời rồi thì cậu mới được hưởng huê lợi. Cậu có ruộng mà không có huê lợi, cho cậu vay rồi cậu lấy gì cậu trả? Năm ngoái tôi thấy thầy Ban biện Chí là con nhà giàu, tôi làm bướng cho thầy vay năm ngàn. Hôm tháng giêng thầy trả tiền lời, còn vốn thầy trả không nổi. Kế tôi nghe ông già thầy chúc ngôn chia ruộng đất mà không cho ăn huê lợi, tôi chết điếng xưa rày, không biết làm sao mà đòi vốn lại. Tôi bị người anh mà mắc kẹt hết năm ngàn đồng bạc, tôi râu quá, giúp cho người em nữa sao được”.

Thầy thông Hàng cười mà đáp rằng: “Tôi nghe nói ông thạo nghề cho vay lắm, mà sao ông lại sợ như vậy. Ông cầu mà cho anh em thầy Ban biện Chí vay chớ. Phàm cho vay thì cốt lấy tiền lời. Cho mấy chủ chắc chắn mình cầu họ đừng trả vốn, để cho mình lấy tiền nhiều năm. Ví như ông cho một ngàn, ông lấy tiền lời trong 3 năm thì đủ số vốn rồi, mà số một ngàn cũng còn đó, coi không phải là lợi nhiều hay sao. Đã biết thầy Ban biện Chí với cậu Thượng Tứ tuy đứng bộ làm chủ ruộng đất, song chưa ăn huê lợi. Ruộng đất như vậy mới chắc chớ, bởi vì có đem bán cho ai được, mà mình sợ mất nợ. Còn như ông có muốn cho chắc nữa thì ông cho vay nhiều nhiều rồi ông buộc phải làm tờ treo cho ông. Ông với tôi là anh em quen biết nhau lâu rồi, tôi tỏ thiệt với ông: cậu Thượng Tứ còn nhỏ mà tôi coi cậu ham phá nhà quá. Ông thử nhử mà đưa cho cậu chùng mười ngàn đồng bạc thì ông lấy ruộng đất của cậu hết. Tôi hứa tôi sẽ làm mối giùm cho ông. Cậu tin cậy tôi lắm, tôi nói giống gì cậu cũng nghe hết thầy. Ông cho lần một ngàn mà như cậu đi. Ông cứ tính tiền lời theo bạc mười bốn. Nếu ra giêng cậu không trả, thì ông bắt chòng vốn lời mà thay giấy. Ông chòng như vậy trong năm ba năm và nếu cậu hỏi thêm thì ông đưa thêm nữa, thì ông sẽ lấy ruộng của cậu”.

Ông Giáo Chuột nằm xuống làm thuốc mà hút ít điếu; ông suy hại tính lợi đã cạn rồi, song ông còn làm bộ dục đặc mà nói rằng:

- Cậu Thượng Tứ còn con nít, tôi không nở toan mưu kế mà giựt sự nghiệp của cậu. Thà là cậu vay của ai cậu vay, chớ thiệt trong bụng tôi không muốn giúp cho cậu đồng nào hết.

Mình lớn, cậu nhỏ, mình đánh đập với cậu sợ e mình phải mang tiếng chớ. Ngặt vì cậu là anh em của thầy, thầy nói giúp giùm mà tôi không chịu, thì thất thể diện thầy chăng?

- Thôi đi bác. Bác đừng có đánh đập.
- Không phải đánh đập. Thiệt tình như vậy chớ.
- Thôi, chiều nay như cậu qua, thì tôi dắt cậu lên làm giấy lấy bạc đa.
- Cũng được. Mà thầy phải nói trước với cậu, tiền lời tính bạc 14 đa, nghe hôn. Chịu như vậy tôi mới cho.
- Chịu mà. Ông cứ đòi lời theo bạc 14 đi. Để tôi nói vô cho. Nè, mà ông phải nói tôi đứng bảo lãnh nữa, nghe.
- Bảo lãnh làm chi?
- Ấy! Ông cứ nài bảo lãnh đặng cho cậu tin, rồi sau làm công chuyện mới được chớ. Ông hiểu hôn?
- Hiểu, tôi hiểu rồi.
- Ông trả tờ tương phân lại cho tôi, đặng chừng cậu qua tôi trao cho cậu rồi tôi dắt lên đây. Thôi, để tôi về cho ông nghỉ.

Thầy thông Hàng xếp tờ tương phân mà bỏ vào túi rồi lấy nón đội lên đầu. Lúc thầy nắm tay ông Giáo mà từ giã, thì thầy vừa nheo mắt vừa cười mà nói rằng: “Ông đừng có đòi một trăm đồng bạc của tôi nữa. Nếu ông biết xử phải, thì tôi sẽ làm cho ông có lợi năm bảy ngàn cho ông coi”.

Ông Giáo Chuột gặc đầu mà đáp rằng: “Biết, biết, tôi biết xử phải mà”.

Tội nghiệp cho “cậu Tư Mỹ Hộì”, người ta sắp đặt như vậy mà cậu không dè, cậu ngồi nhà hàng uống sữa, khí sắc hân hoan, khi thì nhớ gương mặt của cô Hai Hầu tròn trịa bánh bao, khi thì ngó chừng đồng hồ đặng đi đón thầy thông Hàng mà hỏi thăm chuyện vay bạc.

Đồng hồ gõ 5 giờ. Thượng Tứ lên xe mà đi. Xe chạy vừa khỏi nhà ga xe lửa thì gặp thầy thông Hàng ở trên đường hàng gáo đường lơn ton đi xuống. Thượng Tứ ngừng xe, anh em mừng rỡ, rồi rủ nhau chạy một vòng chơi.

Thầy thông Hàng vừa bước lên xe thì Thượng Tứ nói rằng:

- Tôi khoái quá, thầy. Tôi mới gặp mặt cô Hai hồi nãy.
- Cô Hai nào?
- Cô Hai Hầu.
- Ờ, ờ. Ở đâu mà cậu gặp?
- Tôi chạy ngang nhà. Cô đứng trước cửa cô chào tôi, mà cô lại cười nữa chớ, khoái quá!
- Cậu này đa tình thiệt mà! Cậu dám quá!
- Tôi chạy ngoài lộ, có động tới ai mà không dám.
- Ông Giáo khó lắm, nói cho cậu biết.
- Con ông khó thì tôi mới lo, chớ ông khó hay là dễ, nhắm cũng không hại gì.
- Cậu muốn vay bạc của ông, mà cậu làm lộn xộn đây ông ghét, ông không giúp bạc cho cậu chớ.
- À! Thầy xin sao lục giùm tờ đó rồi chưa?

- Rồi, nội buổi sớm mai. Mà rồi cũng không ích gì, bởi vì hồi trưa tôi gặp ông Giáo, tôi đưa cho ông coi thử. Ông coi rồi ông nói ruộng cậu làm chủ mà cậu không được ăn huê lợi; cậu lấy bạc rồi cậu lấy gì mà trả. Ông già thiệt là khó chịu. Tôi năn nỉ trọn một buổi trưa. Tôi nói riết rồi ông muốn xiêu lòng, song ông đòi tiền lời tới mười bốn mười lăm. Gắt gớm quá!
- Mười bốn mười lăm là sao?
- Nghĩa là cậu vay một ngàn, ra ngoài ngày cậu phải trả vốn lời một ngàn tư hoặc một ngàn rưỡi.
- Trời ơi! Ăn lời gì mà nhiều quá vậy?
- Thì họ cho vay họ ăn lời như vậy chớ sao. Như nghĩa lắm thì ít nữa cũng là bốn trăm đồng bạc lời. Vì lúc này muộn rồi, không ai còn bạc mà cho, nên ông mới làm ngặt.
- Năn nỉ với ông ăn chừng bốn trăm đồng bạc lời được hôn? Bây giờ tháng mười rồi, từ đây cho tới tháng giêng tháng hai, có ba bốn tháng mà gì.
- Để tôi nói lại với ông coi. Ông còn buộc tôi phải bảo lãnh nữa đa cậu.
- Không hại gì, thầy làm ơn bảo lãnh giùm cho tôi.
- Tôi với cậu không ngại gì. Lãnh thì lãnh chớ sao. Không lẽ cậu bỏ nợ cho tôi trả.
- Đâu có như vậy. Chừng nào làm giấy lấy bạc được?
- Để mình ăn cơm rồi dắt lên nhà ông nói lại coi. Như ông chịu thì làm giấy lấy bạc liền.
- Chắc ông chịu mà. Ông là cha vợ tôi, ông muốn ăn lời bao nhiêu ông ăn, tôi không cần.

Thầy thông Hàng nghe nói như vậy thì thầy cười, Thượng Tứ tưởng thầy cười về mấy lời nói chơi của mình có duyên, chớ nào dè thầy cười là cười miếng môi thầy thả ra mà cá đã tấp nuốt.

Hai người chạy xe chơi ít vòng rồi ghé lại nhà hàng ăn cơm. Thượng Tứ bữa nay có sẵn gần một trăm đồng bạc trong túi, đã mới thấy mặt cô Hai Hẫu, mà lại chắc sẽ có thêm một ngàn nữa, bởi vậy cậu hân hoan, nói nói cười cười không ngớt. Thầy thông Hàng cũng vui về việc của thầy, nên cũng nói cũng cười, mà thầy chẳng nói việc chi khác hơn là việc ông Giáo Chuột cho vay, thầy chẳng cười việc chi hơn là cười cậu Tư mê Hai Hẫu.

Ăn cơm xong rồi, thầy thông Hàng mới kêu bồi biếu đem cái bông thiếu tiền rượu hồi hôm đặng thầy trả luôn thê. Cậu Tư nói cậu đã trả tiền rượu rồi, mà cậu lại giành cậu trả tiền cơm, cậu không cho thầy thông hao tổn với cậu. Thầy thông làm giận làm hờn, ngoe ngoáy bỏ đi trước ra xe mà ngồi, chừng cậu Tư ra theo thầy mới nói rằng: “Mỏa giận toa quá, mỏa muốn không thềm dắt toa lên ông Giáo, để toa nhớ cô Hai đêm nay toa khóc cho biết chừng ...”. Cậu Tư cười mà đáp rằng: “Tôi nghiệp tôi mà, thầy thông. Thầy muốn tôi chết hay sao? Nếu đêm nay mà tôi không ngó thấy mặt cô Hai được, chắc là tôi phải tự vận quá”. Thầy thông cười ngất rồi biếu chạy xe vô nhà thầy mà lấy tờ sao lục tương phân đặng có lên ông Giáo cho sớm.

Chẳng hiểu cô Hai Hẫu có biết trước bữa nay sẽ có khách tới nhà hay không, mà gần đồ đèn cô gỡ đầu bó lóng nhuốt, cô dồi phấn mặt trắng đỏ, cô mặc áo màu trứng gà, cô bận quần lụa trắng bông hường, cô đi dép quai nhung đen, sắc cô đã đẹp mà cô còn tô điểm thêm nữa, nên bộm háo sắc ai thấy cũng phải mê mẩn.

Khi thầy thông Hàng với cậu Thượng Tứ bước vô nhà, cô Hai Hẫu mắc ở dưới nhà sau. Ông Giáo tiếp khách mời ngồi, rồi kêu đưa ở mà biếu đem nước uống. Vì ông phân cử, ban đêm thường tám giờ ông mới hút, bởi vậy bên cái giường chưa thấy nổi đèn. Ông ngồi tại bộ ghế giữa mà nói chuyện với khách. Con nhỏ ở bụng nước trà vừa để trên ghế, thì cô Hai Hẫu ở trong cửa

buồng bước ra, cô cúi đầu chào hai người khách rồi cô vói tay để một gói thuốc với cái hộp quẹt trên đĩa, dựa hai tách nước đó.

Thượng Tứ phần thì khớp về hương trời sắc nước, phần thì sợ ông Giáo thấu đáo bụng của mình, bởi vậy cậu ngồi trân trân, cậu không dám ngó mặt cô Hai Hẫu khi cô để gói thuốc trên đĩa, cậu liếc thấy bàn tay của cô trắng nõn, ngón tay nhỏ xíu, phao tay ửng hồng, thì cậu hồi hộp trong ngực, lộn xộn trong trí, nếu ai cắc có hỏi đó hỏi cậu tại sao mà vậy, thì chắc cậu cũng không biết sao mà nói được.

Cô Hai Hẫu lại ghé xít đu mà nằm, và nói chuyện nho nhỏ với con ở. Cái ghé xít đu ở nhằm phía sau lưng cậu Thượng Tứ, cậu không dám day đầu lại mà ngó cô, cậu lấy làm tức vì sự vô ý của cậu, chớ chi hỏi mới vô cậu ngồi phía bên kia thì bây giờ liếc ngó để biết chừng nào. Cậu mắc tiếc về sự đó, nên cậu quên tưởng chuyện vay bạc. May nhờ có thầy thông Hàng lanh lợi, thầy khởi đầu mà nói với ông Giáo giùm cho cậu.

Ban đầu ông Giáo làm khó, không chịu cho, ông nói rằng ông có coi tờ chúc ngôn tương phân rồi, ruộng đất lộn xộn lắm, làm chủ mà không ăn huê lợi, vay bạc rồi lấy gì mà trả, nếu ông kiện ông lấy ruộng, ông cũng không cho mượn được. Thầy thông theo năn nỉ trót nửa giờ đồng hồ, ông mới chịu cho, song ông buộc nội tháng giêng phải trả vốn trả lời, tiền lời tính bốn trăm, mà phải có thầy thông đứng bảo lãnh mới được. Thượng Tứ nghe nói ông đòi tiền lời theo bạc mười lăm, tẻ ra bây giờ ông tính theo bạc mười bốn, thì cậu mừng nên cậu chịu liền.

Ông Giáo biểu làm giấy phải biên nói vay một ngàn bốn trăm đồng, giao qua tháng giêng An Nam năm sau thì trả, nếu tới kỳ mà không trả đủ số, thì chủ nợ kiện đòi số ấy và đòi tiền lời theo phép kể từ ngày làm giấy. Lại cũng phải khai trong giấy rằng người vay có giao cho chủ nợ một bốn sao lục chúc ngôn tương phân cầm làm bằng, nếu chưa trả đủ số nợ mà lén bán ruộng đất cho người khác thì chủ nợ được phép kiện đến tòa Hình mà buộc tội sang đoạt.

Thượng Tứ quyết lấy cho được một ngàn đồng bạc, nên buộc thế nào cậu cũng chịu hết. Ông Giáo bèn kêu con lấy giấy mực rồi ông xin lỗi với khách đặng ông nằm hút ít điếu.

Ông Giáo qua bên giường nổi đèn nằm chình chòng. Thầy thông ngồi viết cái nào giấy nợ. Cậu Thượng Tứ ở không, cậu đứng dậy làm bộ coi thầy Thông viết, mà kỳ thiệt cậu qua đứng phía bên này đặng liếc ngó cô Hai Hẫu chơi. Cô Hai Hẫu nằm trên ghé xích đu, cô tự nhiên, không á ngại chi hết, cậu ngó cô thì ngó, cô cứ lúc lắc cái ghé, hoặc nói cười với con nhỏ ở như thường.

Thầy thông làm nào tờ xong rồi mới đem đưa cho ông Giáo coi. Ông bắt bẻ thêm bớt một hai câu cho rành, rồi ông đưa cho Thượng Tứ chép lại và ký tên. Thầy thông cũng đứng bảo lãnh một bên đó, thầy *và ký và nói*<sup>8</sup> rằng: “Từ nhỏ tới bây giờ tôi mới lãnh nợ lần này là lần thứ nhất. Vợ tôi nó hay đây chắc nó cần nhân dữ lắm. Cô có gặp ở nhà tôi, cô đừng có học đi học lại, nghe hôn cô Hai”. Cô Hai Hẫu cười và đáp rằng: “Bẩm thầy, thầy làm ơn cho anh em, em tưởng đầu cô thông có hay, cô cũng vui lòng, chớ sao mà thầy lo. Tuy vậy mà thầy dặn trước, thì em đâu dám học.”

Thượng Tứ nghe tiếng nói mềm mỏng, khôn ngoan, trong ngần, lạnh lốt, thì cậu ngẩn ngơ trong lòng, nên cậu đứng ngó cô mà miệng chúm chím cười. Ông Giáo đọc cái giấy rồi ông đi mở tủ sắt lấy một ngàn đồng bạc mà trao cho Thượng Tứ.

Thầy thông Hàng biết ý Thượng Tứ muốn chà lết ở mà ngó cô Hai Hẫu chơi, nên thầy leo lên giường nằm đợi ông Giáo làm thuốc cho thầy hút vài điếu rồi mới chịu từ giã mà đi. Thượng Tứ ra về, cậu chào cô Hai Hẫu mà cậu cười đưa tình. Cô cũng đáp lễ và cũng cười, song không hiểu cô có rõ thấu ý tứ của cậu Thượng Tứ hay không.

---

<sup>8</sup> *vừa ký vừa nói*

Thượng Tứ lên xe mà đi, cứ trầm trồ cô Hai Hẫu hoài, ước mong làm sao phải nói chuyện được với cô một lần mới phỉ dạ. Thầy thông Hàng khuyên cậu chậm chậm rồi thầy sẽ liệu giùm. Thầy ép cậu ở chơi một đêm, rồi thầy bày đặt mượn một cái phòng, kêu hai cô ca nhi, dọn mâm á phiện, mua rượu sâm banh sắp đặt đủ các cuộc vui cho Thượng Tứ. Cậu Thượng Tứ vui thì vui, mà một lát cậu nhắc cô Hai một lần, dường như cái hình của cô đã chạm vào trí cậu rồi, chẳng có giây phút nào mà cậu quên được.

Chơi đến sáng bết rồi, Thượng Tứ mới cho tiền sắp ca nhi, trả tiền phòng, tiền rượu và từ giã thầy thông Hàng mà về.

\*

\*

(5)

Đêm rằm, cậu Thượng Tứ leo lên xe mà đi, thiệt cậu giận vợ cằn hông, song giận là giận vợ không mở tủ đưa bạc cho cậu xài, chớ cậu không có trách vợ về chuyện gì khác nữa. Cậu tính về nhà xin tiền mẹ, rồi trở qua thị nhục vợ chơi, nào dè xin tiền bà Kế hiền không cho, cậu thất vọng, cậu phiền luôn mẹ, nên mới tính đi vay bạc mà xài cho mẹ và cho vợ biết chừng.

Khi tới nhà ông Giáo Chuột, thì tâm sự của cậu chỉ có bao nhiêu đó mà thôi; trời khiến cậu lại gặp cô Hai Hẫu, mà gặp rồi cậu lại phát ái tình trong lòng, làm cho cậu ngờ ngẩn ngẩn, rồi cậu so sánh cô nọ với vợ nhà; hồi tối cậu mới hờn vợ mà thôi, mà tới khuya cái hờn ấy nó sâu thêm rồi hóa thành cái ghét.

Có được một ngàn đồng bạc trong bóp phơi rồi, cậu chưa tính để dùng mà xài cách nào, cậu quyết trở về nhà quăng trên mặt vợ mà nhục nó chơi đã, bởi vậy từ giã thầy thông Hàng tại khách sạn rồi thì cậu lên xe chạy thẳng qua chợ Ông Văn, đi ngang Mỹ Hội cậu không thèm ghé nhà.

Buổi sớm mới, cô Ba Mạnh tay bưng **quẩu**<sup>9</sup> lúa ra đứng giữa sân mà rải cho bầy gà ăn. Gà trống, gà mái, gà mẹ, gà con đều chạy vù lại mà bao chung quanh cô, gà cồ vừa lượm lúa vừa về đập mái, gà mẹ vừa lo ăn vừa túc túc kêu con. Mấy con chim dòng dọc ở trên cây cũng đáp xuống rồi chen lộn với gà mà ăn lúa, vì mỗi bữa được ăn như vậy đã quen rồi, nên cô Ba Mạnh đứng đó, mà gà với chim không sợ chút nào hết.

Có lẽ cô Ba Mạnh cũng vui mà đãi cái tiệc sớm mới ấy, nên cô đứng vãi lúa cho gà chim ăn mà miệng cô chúm chím cười. Thình lình cô nghe tiếng xe hơi chạy ồ ồ phía ngoài lộ, chắc là cô đã có ý trông xe chồng về, nên cô ngừng tay, không vãi lúa nữa, mặt lại day ra ngoài cửa mà ngó chừng. Cách chăng bao lâu, thiệt quả xe của chồng quẹo vô cửa ngõ rồi chạy thẳng vô nhà xe. Cô Ba Mạnh lật đật vãi cho mau hết quẩu lúa đặng có vô nhà.

Cậu Thượng Tứ cất xe rồi, cậu đi xăn xóm vô cửa, cậu thấy vợ đứng đó mà cậu không thèm ngó. Cô Ba Mạnh không hờn về sự lạt lẽo ấy, mà cô lại ngó chồng mà cười, rồi trút hết quẩu lúa trên lưng mấy con gà đứng gần và xây lưng đi vô cửa nhà sau. Cô móc cái quẩu trên vách, cô dọn mấy đĩa ở sủ soạn nhúm lửa nấu cơm, cô biểu gọt trái bầu mà nấu canh, hái trái đu đủ mà làm gỏi, rồi cô thùng thẳng bước lên nhà trên. Cô thấy cha mẹ đương ngồi uống nước trà, không nói chuyện chi hết, mà cũng không có chồng cô ở đó, thì cô đi tuốt vô buồng.

Thượng Tứ đã thay đồ mát rồi, cậu đương nằm ngửa trên giường. Cô Ba Mạnh vừa ngó thấy chồng thì cô hỏi rằng:

- Hôm nay mình về bên nhà hay là đi đâu?
- Tôi muốn đi đâu tôi đi, mình không được phép tra hỏi.
- Tôi hỏi coi có phải mình về bên nhà thăm má hay không, chớ tôi tra làm chi.

Thượng Tứ muốn gây, mà bị vợ nói xuôi quá, cậu không có cơ gây được, bởi vậy cậu nín thinh mà mặt coi quạu lắm. Cô Ba Mạnh muốn đã lẽ cho chồng hết giận, nên cô cười và hỏi rằng: “Chắc bữa hôm mình biểu tôi đưa bạc, tôi không đưa, mình giận nên mình đi đó chớ gì, phải hôn?”.

Thượng Tứ vùng ngồi dậy mà nói rằng: “Còn nhắc tới chuyện đó nữa à! Tôi nói cho mà biết, đừng có tưởng tôi mát, nên bòn tiền của vợ mà ăn. Cái giàu của mình đó tôi xài một vài bữa là hết, không giàu bao nhiêu đâu, đừng có làm phách. Muốn xin tiền đặng để thêm vô tủ hôn? Như muốn tôi cho”. Cậu và nói và mở bóp phơi lấy xấp giấy xăn liệm trên giường nghe một cái xạch.

<sup>9</sup> *thúng nhỏ, quẩu gạo: thúng nhỏ đựng gạo, quẩu may: thúng đựng dụng cụ may vá*

Cô Ba bị chồng nhiếc mà cô cũng cười và đáp rằng: “Tôi có khoe với mình tôi giàu hời nào đâu mà mình mắng tôi ... Mình có tiền nhiều thì mình xài, mình cho tôi làm chi. Thuở nay tôi có biết xài việc gì đâu”.

Thượng Tứ trợn mắt nạt rằng: “Nín. Tù mặt thấy phát ghét”.

Cô Ba mạnh nghe tới mấy lời đó, cô mới hết cười nữa được, cô đứng ngó ngay mặt chồng, rồi cô bước ra ngoài.

Bà Hội đồng thấy con thì bà hỏi rằng:

- Thăng Ba nó về nãy giờ, sao nó đi đâu mất vậy kìa?
- Thưa, nằm trong buồng.
- Kêu nó ra cho má hỏi thăm chút coi nào.

Cô Ba Mạnh không dám không vưng lời mẹ, nên cực chẳng đã cô phải trở vô buồng, song truyền lệnh mẹ cho chồng rồi thì cô ra liền và đi thẳng xuống nhà dưới.

Thượng Tứ thức cả đêm nên mệt, phần đương gây gổ với vợ nữa, bởi vậy cậu bước ra, tóc chôm bôm, mặt bí sị, coi không có vẻ thanh tao nho nhã chút nào hết.

Bà Hội đồng tay xĩa thuốc sống, mắt liếc ngó rỏ mà hỏi rằng:

- Hai bữa rày con về bên nhà hay là đi đâu?
- Thưa, về bên nhà.
- Chị ở nhà mạnh há?
- Thưa, mạnh.

Bà ngồi nín thinh ngó ra ngoài sân một hồi rồi bà hỏi nữa rằng: “Con giận vợ con nên con đi hôm nay đó phải hôn? Con đừng có đại như vậy. Con có cần dùng tiền mà mua sắm vật chi, sao con không hỏi thầy của con, hoặc hỏi má, con lại biểu vợ con mở tủ lấy mà đưa cho con? Vợ của con nó thiệt thà lắm. Thuở nay má cho tiền nó nhiều khi nó cũng không lấy nữa; tuy là nó giữ chìa khóa, chớ chẳng bao giờ nó dám lấy một đồng xu trong tủ. Con biểu như vậy, nó đâu có dám nghe lời con. Con đừng có đại như vậy nữa. Con ở bên nhà thì có chị; về bên này thì có thầy má. Con muốn làm việc gì, con phải thưa cho cha mẹ biết, Con biểu nó đưa tiền cho con chi vậy?”.

Thượng Tứ nghẹn cổ, không có sẵn lời mà đáp, cậu đứng suy nghĩ một chút rồi mới nói rằng:

- Thưa, tôi muốn thử bụng vợ tôi, nên tôi biểu chơi coi nó nghe lời hay không, chớ có phải là tôi thềm đồng tiền của nó đâu.
- Con thử bụng nó, mà nó không chịu đưa tiền, sao con lại mắng nhiếc giận hờn nó rồi bỏ mà đi về bên?
- Tại tôi thử bụng nó mà nó trở lại khinh khi tôi quá. Nó trọng đồng tiền, coi đồng bạc lớn bằng bánh xe, nó không biết nơn nghĩa gì hết. Nó tưởng tôi cưới nó đặng đoạt gia tài của nó hay sao không biết. Tôi có phải mặt ở đâu, mà nó khinh khi tôi quá.
- Con đừng có nói như vậy. Con của má đẻ, má nuôi nó nhỏ lớn, má không biết tánh ý nó hay sao. Con Mạnh có bao giờ mà nó khi dễ ai. Rất đời là đứa ở trong nhà hoặc là tá điền tá thổ, mà nó cũng chẳng hề khinh thị ai, có lý nào chồng nó mà nó khinh khi... Vợ chồng còn nhỏ, nói chơi với nhau, một đứa hơn một tiếng tự nhiên sanh xích mích. Thôi,

bỏ chuyện đó đi, đừng có giận hờn chi nữa hết. Con có muốn xin tiền làm chi, thì nói với má đây; nếu nên cho thì má cho, bằng không nên thì thôi, chớ con đừng có hỏi vợ con nữa, nó không có tiền riêng tư gì đâu mà hỏi.

- Tôi hỏi nó chơi, chớ tôi thiếu gì tiền đây.

Thượng Tứ và nói và phành bốp phoi đưa xấp giấy xăn cho mẹ vợ coi.

Ông Hội đồng Thượng nãy giờ ngồi lặng thinh để nghe vợ nói chuyện với rể, đến nỗi rể kiếm lời nói gay gắt con gái của ông, ông cũng không thềm can dự đến. Chừng ông thấy rể phành bốp khoe bạc, phát biểu cái thái độ vô lễ với cha mẹ ông không thể dằn lòng nữa được, ông mới nói rằng: “Con giàu, thầy với má cũng vẫn biết, con phải khoe làm chi. Ở đời lễ nghĩa mới quý, chớ giàu hay là nghèo cũng không có nghĩa gì. Con về ở bên này hơn một tháng nay, thầy coi con còn thiếu sót đạo làm người nhiều lắm. Con có vợ rồi, nay mai đây con sẽ có con, chớ không phải còn con nít, mà con không tính làm ăn chi hết, bữa nào cũng leo lên xe đi chơi hoài. Đời này chơi thì hư thân, chớ chơi mà có ích gì. Đi chơi tự nhiên phải cặp bè cặp bạn, người tốt thì ít, người xấu thì nhiều, họ rủ bài bạc, rượu chè, đĩ thả, hễ sa mê vô thứ nào cũng phải chết hết thầy. Con là con rể, bây giờ con ở với thầy nên thầy phải chỉ chỗ quấy của con cho con chữa. Con đừng có đi chơi nữa; thầy nói chắc, hễ con đi chơi hoài thì con phải hư ... Bữa nay sẵn dịp, thầy cũng chỉ luôn cái tánh xấu của con cho con biết mà sửa mình. Thầy dòm coi con ở trong nhà đối với vợ con, thì con lỗ mãng, còn đối với cha mẹ thì con ngang tàng lắm. Con là con nhà tử tế, con phải giữ lễ phép, con phải ăn nói cho đúng đắn, đừng có vút vát nghênh ngang người ta cười. Con phải coi cách ăn ở của thiên hạ mà bắt chước. Dầu con giàu, con cũng phải giữ lễ nghĩa, chớ không nên ý giàu mà nghênh ngang. Thầy ít hay nói, mà vì thầy thấy con làm quá, nên thầy phải nói cho con biết”.

Thượng Tứ gục mặt mà nghe, nhưng vì ông Hội đồng nói phải mà ông nói nặng lời, bởi vậy cậu chừ bự, coi bộ không vui nghe chút nào hết.

Bà Hội đồng thấy vậy bà bèn nói rằng: “Từ nhỏ chí lớn nó mắc đi học, nó chưa hiểu việc làm ăn, nó chưa thạo cách ở đời, nên nó mới như vậy đó. Để thủng thẳng tập lần nó ... Con phải ráng mà nghe lời thầy con dạy. Con phải coi cách ăn ở của anh Hai con đó mà bắt chước. Dầu con học chữ Tây, chớ con cũng là người An nam, phải ăn ở theo An nam coi mới được. Cha mẹ thương con nên mới dạy con. Nếu con biết thương cha mẹ thì con phải nghe lời, đừng có ham chơi bời, rui sa bước vào đường không phải rồi chị bên nhà phiền trách cha mẹ. Thôi, con coi nhứt trình hay là làm việc gì thì làm đi”.

Thượng Tứ bỏ đi vô buồng, mà sắc mặt coi quạu lắm. Cậu đi qua đi lại mà bộ cậu hầm hầm, cậu giận vợ, giận cha vợ, giận mẹ vợ, giận mẹ ruột, giận hết thầy. Cậu trách vợ sao học chuyện mình biểu đưa bạc cho cha mẹ nó hay chi vậy? Cha vợ có quyền gì mà được rầy mình? Mẹ vợ không biết dạy con mà còn nói hơi bình con chớ! Tại mẹ mình ép uống nên mình mới vướng cái bộn khốn nạn này! Cậu đi vòng một hồi mỗi chơn, rồi cậu lên giường mà nằm, cậu đập gối hát mền nghe ùng ùng. May lúc ấy bà Hội đồng mắc đi ra sau vườn, nên không hay cách cùng quần của cậu đó. Vì cậu thức chơi một đêm đã mệt rồi, nên tuy cậu giận, song cậu nằm một lát rồi cậu ngủ quên.

Cơm dọn xong rồi, bà Hội đồng biểu con vô buồng kêu rể ra mà ăn. Cô Ba Mạnh bước vô thấy chồng nằm nghênh ngang trên giường mà ngủ khò, cô lại gần nắm tay mà lúc lắc! Thượng Tứ mở mắt thấy vợ thì hỏi rằng: “Muôn cái gì”. Cô Ba Mạnh cười mà đáp rằng: “Dậy ăn cơm. Cơm dọn rồi, thầy má chờ ở ngoài”.

Thượng Tứ day mặt vô vách. Cô Ba Mạnh sợ cha mẹ chờ đợi cực lòng, nên cô kêu nữa, khuyên chồng dậy ăn cơm một chút rồi sẽ ngủ lại. Tiếng cô khuyên chồng thiệt là dịu ngọt, tiếc vì tiếng ấy nói với Thượng Tứ chẳng khác nào nước cam lộ mà rót trên cục đá, rót thì uống nước, chớ đá có biết mùi ngon ngọt chút nào đâu.

Cô Ba Mạnh khuyên vừa dứt tiếng, thì Thượng Tứ nạt rằng: “Ăn uống gì thì ăn đi. Không ai thèm ăn đâu: Kêu nữa đánh thấy cha đá!” Phận làm phụ nữ, may gặp chồng tử tế thì nhờ, rủi gặp chồng lỗ mãng thì chịu, song lỗ mãng thì nhieếc mắng rầy rà chẳng nói làm chi, chớ lỗ mãng mà tới chửi cha thì phàm nhơn còn nịch lục căn lục trần, có thể nào mà nín cho được. Cô Ba Mạnh giận run, cô đứng ngó chồng mà nói rằng:

- Tôi có quấy, hay là mình có giận, thì mình mắng nhieếc tôi, chớ cha tôi có can phạm gì mà mình nói động tới cha tôi!
- Ủ! Tao nói vậy a. Làm sao tao?
- Té ra mình là quân du côn mà!
- Du côn hả? ...

Thượng Tứ vừa nói vừa ngồi dậy, vói tay đánh một thoi, trúng ngay con mắt bên tả của vợ. Ba Mạnh ôm mặt kêu trời và chạy ra. Hai vợ chồng ông Hội đồng nghe con la, không biết chuyện gì, nên bỏ mâm cơm, lật đật chạy lên nhà trên: Ông thấy con đập con mắt mà khóc, thì ông biết con đã bị chồng đánh, nên ông bước vô cửa buồng mà hỏi rằng: “Mây làm cái gì vậy hử? Vợ chồng dầu phải dầu quấy cũng lấy tiếng nói mà nói với nhau, chớ sao mây lại đánh nó? Mây thiệt vô phép quá! Cha chả! Rất đỗi ở bên này mà mây còn như vậy, nếu cưới mà đem về bên thì mây giết nó còn gì”.

Bà Hội đồng gỡ tay con mà coi, thì thấy con mắt bên tả đỏ lôm, mà phía trên chơn mây lại u một cục nữa. Bà chất lưỡi than rằng: “Trời đất ơi! Nó đánh như vậy, may hôn lọt trông còn gì!”. Ông nghe nói “lọt trông”, ông lật đật trở ra mà coi. Ông thấy thương tích, ông càng thêm đau lòng, nên ông la lớn rằng: “Bà đi Mỹ Hội, bà mời chị sui qua đây. Nghinh ngang quá như vậy không ai chịu nổi! Tôi coi mời tôi đã biết trước. Tại bà gấp lắm, bà sợ con Mạnh ế chồng, nên bà giục giã. Đó, bà thấy hay chưa, hử?”.

Bà huờn đãi đáp rằng :

- Vợ chồng con nít, sao cho khỏi rầy rà với nhau. Ông nóng quá. Chuyện gì cũng thùng thẳng mà nói, chớ làm om sòm chi vậy.
- Nó ăn ở như vậy, bây giờ tôi phải năn nỉ nó hay sao? Hử! Còn binh nữa chớ!
- Không phải binh. Nó là con rể, nó có quấy thì thùng thẳng mà nói cho nó biết. La ó làm chi?
- Bà đi ăn cơm đi. Thôi, đừng thêm nói gì nữa hết. Có thằng Tiều hay đũa nào đó, bây lại chợ mướn một cỗ xe ngựa qua Mỹ Hội mời chị Kế hiền qua đây. Đi đi cho mau.
- Thôi mà! Chuyện chút đỉnh, mình nói với nó, mời thỉnh chị sui làm gì?
- Mời chị qua đây, coi chỉ xử làm sao chỉ xử đi cho xong.

- Làm như vậy vỡ lẽ cùng hết. Xin ông đừng có nóng nảy mà mích lòng sui gia. Chỉ có xúi con như vậy hay sao mà mình mời qua đặng trách móc chi. Để bữa nào gặp chi rồi tôi sẽ nói chuyện cho chi nghe cũng được mà ... Bầy trẻ, đừng có đi Mỹ Hội đa bậy.

Ông Hội đồng cung con, ông thấy con bị đánh thì ông nổi nóng, nên ông rầy quá. Mà người nóng mau thì nguội cũng mau, bởi vậy bà nói một hồi thì ông bớt giận, ông không biểu đi mời chị sui nữa, ông hỏi con chớ tại sao mà chồng đánh. Cô Ba Mạnh và khóc và nói rằng : “Tôi kêu ra ăn cơm, chớ tôi có làm sao đâu. Khi không rồi đòi đánh thầy cha tôi. Tôi giận tôi cự, rồi nhảy thoi tôi”.

Ông nghe nói ông nổi giận hơn nữa; ông trợn mắt nói rằng : “Đó, bà nghe hay không?”.

Bà nói : “Thôi, thôi” rồi bà hỏi con rửa mặt. Hai vợ chồng ông Hội đồng cũng đi xuống nhà dưới rồi ngồi lại bàn ăn cơm, ông còn giận rề, thương con, bà mắc lo tính giải hòa, nên hai ông bà không nói chuyện chi nữa hết. Cách chẳng bao lâu, bỗng nghe ngoài nhà xe có tiếng xe hơi lên máy rồi chạy ra cửa. Bà Hội đồng kêu thằng Tiền là, đứa ở, mà hỏi rằng :

- Thằng Ba nó đi xe phải hôn?
- Thưa phải. Dượng Ba kêu tôi biểu tôi vác rương để lên xe cho dượng, rồi dượng quây máy dượng đi.

Bà Hội đồng chống đũa ngồi thờ ra.

Ông Hội đồng châu mày nói rằng : “Ồi! Thứ đồ như vậy, nó đi đâu nó đi cho khuất con mắt; nuôi nó ở trong nhà như nuôi ong tay áo, nó làm mình nhọc lòng chớ có ích gì”.

Bà ngó ông mà đáp rằng :

- Ông nói kỳ cục quá! Tay lỡ dính chàm, mình nở chặt tay hay sao? Tuy tánh nó ngang tàng, song nó còn con nít, cũng như mọt măng, để thùng thảng mình uốn mình sửa nó, chớ ông nóng quá, ông bẻ gãy còn gì.
- Tôi coi rồi, thằng đó hoặc may ông trời sửa nó, chớ ai mà sửa nó được. Bà nghĩ đó coi, tôi mới nói phải quấy cho nó nghe đó, nó vô buồng nó đánh vợ nó rồi nó chưởi tôi. Tôi hiểu mà, nó đánh vợ nó đó là nó đánh gởi cho tôi đa. Chứa nó trong nhà đây mai một nó đánh tới tôi nữa.
- Hồi gả con, ông giao bắt rề. Bây giờ không chứa nó trong nhà sao được.
- Rề tử tế thì mình nuôi nó, chớ thứ rề như vậy mà nuôi làm gì!
- Nếu ông không chịu nuôi nó nữa, ông trả nó về bên, thì ông phải cho con Mạnh đi theo.
- Ý! Được đâu! Rất đổi ở bên này mà nó còn dám làm như vậy, cho theo về bên nó giết con nhỏ còn gì.
- Chớ vợ chồng con nít, mà ông biểu một đứa ở một nơi vậy sao được.

Ông ngồi lặng thinh mà ăn hết chén cơm rồi ông quăng đũa đứng dậy mà nói rằng : “Tại bà đa! Tại bà giục gả lắm, bây giờ như vậy đó cho sáng con mắt bà”.

Mới 9 giờ sớm mai mà con Mang đã bung mâm cơm lên để trên ván, rồi chạy ra vườn kiếm củ mà mời vô ăn.

Bà Kế hiền đương coi cho thằng Ngô bẻ dứa, bà nghe mời ăn cơm thì bà nói rằng : “Tao mới nhai miếng trầu chưa dập mà ăn cơm giống gì. Vô lấy **lồng bàn**<sup>10</sup> mà đập lại, để tao coi cho nó bẻ hết liếp này rồi tao vô”. Thằng Ngô bẻ dứa quăng dưới đất thúi thụi. Bà Kế hiền mặc áo bà ba xuyên đen, quần lụa trắng, chơn đi guốc sơn đỏ, đầu đội khăn hột mè, bà đứng một tay chống nạnh, một tay xĩa thuốc, bộ tướng mạnh mẽ lắm, coi thể các con chưa dễ hưởng gấp huê lợi ruộng đất được.

Bà ngược mặt mà đếm coi còn mấy quày dứa sẽ bẻ được, thành linh bà nghe tiếng xe hơi chạy ngoài lộ, tới nay cửa ngõ rồi lại bóp kèn mà quẹo vô nhà. Bà chắc là Thượng Tứ về nên trong trí bà nghĩ thầm rằng : “Thằng hay đi quá! Mới về bển hồi xế hôm qua, bữa nay lại trở qua nữa!”. Ban đầu bà tính không thèm vô, mà một lát bà nghĩ không biết chừng con chưa ăn cơm, nên bà vô đặng cho nó ăn với bà, kéo đồ ăn nguội hết. Bà vô tới sân, thiệt thấy xe nhà, song Thượng Tứ đã vô nhà rồi nên bà không gặp. Bà vô tới trong nhà mới thấy Thượng Tứ mặc một bộ đồ lụa trắng, đương đứng rửa mặt. Bà vừa cười vừa nói rằng :

- Thằng qui này nó có cái xe nó đi mãi. Ăn cơm rồi chưa?
- Chưa.
- Thôi, rửa mặt rồi đi ăn cơm luôn thể. Mang a, lấy thêm chén dứa, con.

Bà bước lại đỡ lồng bàn lên mà dẹp một bên, rồi bà bung tô nước mà súc miệng. Con Mang bới cơm và đem thêm một cái chén một đôi dứa. Mẹ con ngồi ăn cơm. Bà nói chuyện dong dài, song bà không dè nên bà không nói tới con dâu. Cậu còn giận mà lại mệt, nên cậu ừ hử cầm chừng với mẹ, và riết hết chén cơm rồi cậu đi uống nước.

Cậu đương đứng tại cửa sau, cậu thấy thằng Ngô ngoài vườn đi vô, cậu kêu mà nói nhỏ ít tiếng rồi cậu bỏ vô buồng mà nằm.

Bà Kế hiền ăn cơm rồi, bà thấy vắng con, bà bước vô buồng con, thì thấy con đã ngủ khò. Bà quay trở ra, lại gặp thằng Ngô vác rương đi vô. Bà hỏi rằng:

- Rương ở đâu vậy?
- Thừa, rương ở đâu không biết, cậu Tư chở trên xe. Hồi nãy cậu có biểu tôi chừng ăn cơm rồi ra vác đem vô buồng cho cậu.
- Rương này là rương của nó mà. Nó đem về bên này làm gì.

Thằng Ngô vác thẳng cái rương vô buồng mà để. Bà Kế hiền bước vô đỡ nhóm nắp rương bà thấy rương khóa chặt, nên bà trở ra bộ ván gỗ giữa mà nằm. Cái rương ấy nó làm cho bà phải suy nghĩ hoài, nên bà nằm không yên, một lát ngồi dậy ăn trầu rồi nằm xuống, bà không đi ra ngoài vườn nữa.

Đến nửa chiều, Thượng Tứ mới thức dậy. Bà Kế hiền đợi cậu rửa mặt chải đầu xong rồi bà mới hỏi rằng:

- Sao con đen rương con về bên này?
- Chớ để bển làm giống gì?
- Sao vậy?
- Tôi không thèm ở bển nữa.

---

<sup>10</sup> dụng cụ bằng tre, dùng đập đồ ăn trên bàn

- Thằng qui này, khéo nói nhiều chuyện hôn! Giao ở bên, thì phải ở chớ nói chúng chứng với ai vậy?
- Má muốn ở thì má qua đó má ở. Tôi không thèm ở nữa đâu. Đồ khốn nạn quá, ai ở cho được.
- Cha chả! Con gì mà ngang tàng quá như vậy không biết! Ai khốn nạn? Khốn nạn làm sao đâu nói nghe thử coi?
- Một lũ khốn nạn hết thảy. Con đó cũng vậy, mà cha mẹ nó cũng vậy.
- Trời ơi! Nó nói hơi động đầu xuống đất, trở cẳng lên trời, ai chịu nổi thì chịu thử coi nè! Ai đòi cha mẹ vợ nó mà nó dám kêu là một lũ khốn nạn chớ! Khốn nạn làm sao đâu, tao biểu mày nói cho tao nghe sao mày không nói?
- Đồ gì mà hể mở miệng ra thì bình con. Tại má a, tại má cho tôi ở bên, họ tưởng đâu tôi mặt rồi, theo ăn chực cơm của họ, nên họ mới làm phách như vậy đó.
- Trời đất ơi! Người ta hiền lành hết sức, vợ chồng cắn cơm không bẻ, mà nó dám nói nhiều chuyện như vậy chớ. Ý hì! Vô phước quá ... Tao biểu mày phải trở qua bên mà ở. Cưới vợ giao ở bên vợ thì phải ở, tao không chứa mày đâu.
- Ủa! Mà không chứa sao được. Nhà của tôi thì tôi ở, má có phép gì má đuổi?
- Ủ, tao đuổi mày qua bên vợ mà ở, tao không cho ở trong nhà tao.
- Nhà gì mà nhà của má? Má dở tờ di chúc của cha ra mà coi. Cha trí nhà này làm nhà thờ, cha giao cho tôi ở mà phụng tự ông bà, má đuổi tôi cái gì?

Bà Kế hiền nghe nói tới câu đó thì bà giận muốn ói mật. Bà nghẹn cổ, ứa nước mắt, bà nói không được nữa, nên bà với tay kéo ô trầu lại gần thêm mà ăn. Thượng Tứ bỏ đi vô buồng. Bà Kế hiền leo lên võng năm đưa lúc lắc, tay gát qua trán, miệng nhóc nhách nhai trầu, một lát nghe bà thở dài một cái, thì đủ biết bà lo rầu lung lắm.

Cách một hồi lâu, Thượng Tứ ở trong buồng bước ra, mình mặc một bộ đồ tây tút xo, đầu đội một cái nón ni xám sậm, mùi dầu thơm bay bát ngát. Bà Kế hiền ngồi dây hỏi rằng:

- Bây giờ tính đi đâu mà thay đồ tây đó hử?
- Đi lên chợ chơi.
- Chơi hoài! Chơi làm chi không biết! Này con, con ngồi đó, để má nói cho con nghe. Con đừng có dại như vậy. Vợ chồng có giận nhau, con nói vợ con làm sao con nói, con đừng có hỗn với cha mẹ vợ chớ. Con nói bậy nói bạ, sui gia người ta phiền tới má, biết hôn? Thôi, con đi với má về bên, đặng má giáp mặt con Tư, má hỏi coi tại sao mà rầy rà với nhau như vậy. Con ngồi đó chờ má gỡ đầu rồi má đi với con.
- Má đi đâu má đi. Tôi lên chợ tôi chơi. Tôi nhứt định không thèm bước chun tới nhà đó nữa đâu; tôi thề nếu tôi trở về đó nữa thì lệnh ông Quan Đế vạ hòng tôi đi.
- Ê! Đừng có nói bậy nà! Chuyện gì mà thề. Nhà cha vợ con mà con không tới, vậy chớ con tới nhà ai?
- Tôi không thèm vợ con gì nữa hết.
- Ủa! Không thèm sao được? Vậy chớ vợ của con đó, con bỏ cho ai?
- Nó lấy ai nó lấy, tôi bỏ, tôi không thèm nữa.
- Con nói cái gì vậy?

- Đồ như chúa ôn, mà cha mẹ nó nói hơi cầu cao; tôi ghét lắm; tôi nhứt định bỏ, để kiếm vợ khác coi có hơn nó hay không mà.
- Ý hì! Có vợ như vậy mà còn chê người ta tệ mạng, thiệt má không biết nói sao nữa được. Má nghĩ má vô phước quá! Mà sanh có một mình con, mọi việc má đều lo cho con hết thấy, đến nỗi đầu này oán, đầu kia thù cũng vì con, mà bây giờ con không biết thương má, thiệt má tiếc lắm.
- Tôi có nói má giống gì đâu, mà má nói tôi không thương má?
- Con thương má sao má nói con không chịu nghe lời.
- Má biểu giống gì bây giờ tôi cũng chịu hết thấy, duy có trở về bên vợ, thiệt là không được. Họ kỳ quá mà; họ nói tôi nghe tôi ghét quá, ở chịu sao nổi.
- Má biểu con có một việc đó...
- Không được, tôi có thể rồi.

Thượng Tú nói dứt tiếng liền bước ra cửa leo lên xe mà đi.

Bà Kế hiền lắc đầu, thấy con như vậy bà buồn quá, nên nằm chèo queo trên võng, ăn một đợt năm sáu miếng trầu, mà bà không nói với mấy đứa ở một tiếng chi hết.

Đêm đó Thượng Tú không về ngủ, mà sáng bữa sau đến chín mười giờ cũng không thấy cậu về. Bà Kế hiền chờ hết hơi mà không được, cùng thế bà biểu dọn cơm cho bà ăn, rồi bà mượn một cỗ xe ngựa mà đi qua chợ Ông Văn, bà tính qua trước thăm chị sui, sau hỏi coi tại làm sao mà con dâu bất hòa với nhau như vậy.

Trời nắng chang chang, gió thổi phay pháy. Xe chạy cục kích trên bờ lộ, một lát người xa phu phải giựt cương, tróc lưỡi, hoặc phải lấy roi mà quất nhẹ nhẹ một cái trên đất, con ngựa mới nhóm chạy mau mau, mà mau đó là mau theo sức ngựa dõ mà thôi, bởi vì bà Kế hiền ngồi trên xe bà buồn, nên bà trông chừng hoài, mà không thấy tới. Chớ chi đi đường có ai nói chuyện, hoặc có cảnh chi lạ mà ngó chơi, thì có lẽ cũng giải khuây được; ngặt vì bà ngồi một mình với tên xa phu, hai bên ruộng lúa, trước mặt cũng ruộng, sau lưng cũng ruộng, đám lúa đương trổ thì coi màu xám xám, đám lúa gần chín thì coi màu vàng vàng, trên lộ không thấy kẻ đi đường, ngó chừng mấy xóm xa xa chỗ nào cũng đừa với cau chớ chẳng có chi lạ mắt. Bà buồn chừng nào, bà càng nhớ tới chuyện con, mà nhớ tới chuyện con bà còn lo rầu hơn nữa.

Xe ngừng ngoài cửa ngõ, bà Kế hiền thủng thẳng che dù đi vô. Mấy con gà đương rảo trước sân kiếm ăn, chúng nó thấy bà thì vụt chạy. Con chó mực nằm ngủ trước thềm, nghe động đất nó cũng thức dậy mà sủa.

Bà Hội đồng đương nằm trên ván, bà ngó thấy chị sui, bà lật đật bước ra la chớ rồi mời chị sui vào. Bà kêu mấy đứa ở biểu chén nước lấy trầu; bà lấy dao bửa cau, bà kêu đem ống nhỏ. Bà Kế hiền ngó chừng mấy cửa buồng rồi ngó xuống phía nhà dưới, có ý kiếm con dâu. Cô Ba Mạnh mình mặc một cái áo xuyên cũ, một cái quần lãnh đen nhục nhục, chơn không có giày guốc chi hết, cô ở dưới nhà dưới đi lên chào mẹ chồng, bộ vui vẻ như thường. Cô xin với mẹ trao con dao với trái cau lại cho cô bửa. Bửa cau rồi cô đứng cắt cuống trầu; bà Kế hiền liếc dòm cô, bà chẳng thấy có vẻ chi lạ.

Ông Hội đồng ăn cơm rồi ông nghỉ trưa trong buồng. Ông nghe nói có khách chộn rộn, ông bước ra chào hỏi chị sui, rồi ông ngồi bên bộ ghé giữa, vẫn thuốc mà hút.

Hai bà sui, bà nào cũng muốn đem chuyện con mà nói, song không bà nào dám khởi đầu, bởi vậy ngồi uống nước ăn trầu nói chuyện với nhau rất lâu, mà chẳng nghe nói chuyện chi khác hơn là hỏi thăm mùa màng, hỏi ruộng trúng hay thất, hỏi lúa chín hay chưa.

Ông Hội đồng tánh chơn chát, ít nói mà nóng nảy, ông ngồi chờ hoài ông lấy làm khó chịu, nên vùng hỏi chị sui rằng:

- Thằng Ba nó có về bên chị hay không?
- Thưa, nó về bên.
- Hôm qua nó đánh vợ nó rồi nó chở đồ đi, nó không thèm nói với vợ chồng tôi một tiếng gì hết.
- Bất nhơn dữ hôn! Sao mà tới đánh vợ nó lận? Hèn chi nó về bên bộ nó buồn hiu. Tôi hỏi nó về chi mà về hoài vậy: nó nói về chơi. Tôi tưởng thuở nay nó ở nhà nó quen, qua ở bên này nhà lạ nó nhớ nhà nên nó buồn, chớ tôi có dè chuyện gì đâu.
- Thằng quá quác lắm mà. Tôi nói trước cho chị biết, nó phải hư. Tôi coi rồi, thằng bất trị lắm, làm thế nào nó cũng không nên được.

Ông Hội đồng nói vắn tắt mà châm hằm lằm, làm cho bà Kế hiền ngồi ngẩn ngơ, không biết sao mà trả lời.

Bà Hội đồng thấy vậy, bà muốn sửa câu chuyện nghe cho dịu ngọt, nên bà nói rằng: “Thằng Ba nó về bên này hơn một tháng nay, tôi coi ý nó còn ham chơi quá. Bữa nào nó cũng xách xe đi chơi hoài, không nghe nó tính làm ăn chi hết. Đời này thiên hạ họ ma quỷ lung lằm. Đi chơi làm giống gì. Mình có ăn, mình đi chơi rồi kẻ không phải nó rù quên bậy bạ, có phải hại cho mình hay không ...”.

Bà Kế hiền không đợi cho chị sui nói hết câu chuyện, bà chận mà đáp rằng:

- Chị nói phải lắm. Đi chơi thì hại chớ có ích lợi gì. Tôi thưa thiệt với anh chị, tôi có một mình nó, tôi cưng nó quá, nên từ hồi nhỏ cho tới bây giờ nó chúng chúng muốn ngang nào được ngang nấy. Nay nó về bên này với anh chị, tôi xin anh chị răn dạy nó giùm cho tôi. Nó sợ anh chị có lẽ nó sửa tánh được.
- Vợ chồng tôi thấy nó mới về ở, nếu dạy dỗ nó gấp quá e nó buồn.
- Có hại gì! Chị thấy nó làm sai chỗ nào, chị rầy liền nó đi mà. Nó là con rể trong nhà. Ngại giống gì.
- Chớ chi nó đi chơi, mà về nhà nó ăn ở cho có lễ nghĩa chẳng nói làm gì. Cái này nó đi riết hết tiền, rồi bữa hôm nó biểu vợ nó phải mở tủ sắt lấy bạc đưa cho nó. Vợ nó không dám, nó mắng chưởi rồi leo lên xe mà đi, nó không thèm nói một tiếng gì với vợ chồng tôi hết.
- Thằng bất nhơn quá! Vậy mà tôi có hay đâu! Nó về ở bên mấy bữa, nó có nói giống gì đâu mà biết. Tôi có cho nó mấy trăm đồng bạc, sao nó không lấy bạc đó mà xài, lại hỏi vợ nó chi vậy kia. Có lẽ nó muốn thử bụng con Tư hay sao chớ?
- Thưa phải. Sớm mới hôm qua nó về. Thầy nó có nói chuyện phải quấy cho nó nghe. Nó nói nó muốn thử bụng vợ nó, chớ không phải nó muốn xài đồng tiền của vợ chồng tôi. Nó phàn bốp, chung giầy xăn với vợ chồng tôi, coi ngộ lắm ...
- Thằng đại quá!
- Thưa, nó đại thiệt. Bởi thấy nó đại, nên vợ chồng tôi cũng không chấp gì.
- Thưa, phải. Nó là con rể trong nhà, nó khờ đại thì anh chị trong nhà rầy la nó, chớ có lẽ nào mà chấp nhứt.
- Chưa có rầy la. Thầy nó mới giảng chỗ phải chỗ quấy cho nó nghe mà thôi. Tưởng là nó biết nghe, té ra mới nói với nó đó, rồi nó vô bụng nó chưởi vợ nó nát tan hết. Con nhỏ

tôi nó không biết chửi, mà thẳng cứ theo chửi cha nó hoài. Nó giận nên nói đi nói lại, rồi thẳng nhảy nắm đầu thoi đập nó gần chết. Đó, bữa nay mà con mắt còn đỏ, trán còn u một cục đó ... Con Mạnh mới đây bỏ đi đâu mắt rồi? Lên biểu đây con.

Cô Ba Mạnh ở dưới nhà dưới đi lên, cặp mắt cô ướt rượt. Bà Kế hiền ngó mặt dâu và nói rằng : “Thằng bắt nơn ác nghiệt quá! Thiệt nó là du côn rồi! Để tôi về tôi biểu bày trẻ căng dùi nọc, tôi đánh nó cho nó tòn. Dầu quấy, dầu phải, cũng thủng thẳng lấy tiếng nói mà nói, chớ sao lại đánh người ta”.

Bà Kế hiền vẫn biết tánh nết con; bà nghe như vậy thì bà chắc là có, nên bà buồn lung lắm. Bà lấy trầu tèm mà ăn, mà ba suy nghĩ coi phải dùng lời nào mà chữa lỗi cho con. Bà ngồi một hồi lâu rồi nói rằng : “Con tôi nó ở bên này, mà nó không kiêng nể anh chị, nó đánh vợ nó như vậy, thiệt nó lỗi lắm. Tuy vậy mà tôi xin anh chị nghĩ nó còn dại khờ mà tha lỗi cho nó; vợ chồng nó còn con nít, sao cho khỏi xích mích với nhau. Nếu anh chị không thương, anh chị chấp trách, thì tội nghiệp cho nó. Để tôi về tôi rầy nó, rồi tôi biểu nó qua lạy anh chị mà xin lỗi. Hèn chi hồi sớm mới tôi biểu nó đi qua bên này với tôi, nó rút cổ không dám”.

Ông Hội đồng châu mày nói rằng : “Nó ghét vợ chồng tôi, nó tính không thềm ở bên này nữa. Hôm qua nó đi, nó chớ đồ đạc đi hết. Nó không chịu trở qua nữa đâu mà chị biểu nó cho thất công”.

Bà Kế hiền gượng cười mà đáp rằng :

- Thừa anh, anh giận anh nói như vậy, chớ có lẽ nào mà nó không chịu trở qua bên này. Nó dại nó đánh vợ nó, rồi nó sợ anh chị rầy, nên nó trốn chạy về bên đó chớ.
- Ồ, tôi nói vậy, nếu chị không tin thì chị biểu thử coi rồi biết mà.
- Thiệt thằng nhỏ tôi có tánh cang cương nhưng mà áo mặc sao qua khỏi đầu. Tôi xin anh chị thương, anh chị hỉ xả cho nó thì mới được. Xưa rầy lần nào về bên nó cũng nói nó sợ anh chị quá, nó không dám nói chuyện gì với anh chị hết. Nó muốn xin với anh chị cho vợ chồng nó về bên tôi mà ở. Tôi rầy nó, tôi nói anh chị có một mình con Tư, nếu dặt nhau về bên tôi thì anh chị buồn.
- Về bên sao được. Hồi tôi gả con Mạnh, vợ chồng tôi có giao nó phải ở với tôi. Bây giờ tôi có chịu cho đi đâu.
- Bỏ vậy tôi mới rầy nó.

Bà Kế hiền vẫn đã biết ý con bà rồi, song nói chuyện với sui gia bà phải môi miếng chút đỉnh. Bà dò ý, thấy anh sui quyết không cho con dâu của bà đi về bên thì bà lấy làm buồn. Chàng rể không chịu ở với bên vợ, anh sui gái không chịu cho con theo chồng, bây giờ phải làm sao? Bà Kế hiền lo liệu trong trí lung lắm, song bà phải gặng gượng làm vui mà nói chuyện với sui gia cho người ta khỏi thấy cái buồn cái lo của mình.

Cô Ba Mạnh lo cơm nước dưới bếp lãng xăng, đến xế mới dọn một mâm cơm bưng lên đãi mẹ chồng : Bà Kế hiền ăn cơm rồi mới từ giã sui gia mà về. Cô Ba Mạnh đưa bà ra xe. Lúc sửa soạn bước lên xe, bà nói với dâu rằng : “Chồng con nó ngỗ nghịch lắm, nhưng mà má khuyên con đừng có phiền. Má sợ e nó làm bậy rồi, nên nó không dám léo hánh qua bên này nữa. Như nó không qua, thì vài bữa con về bên mà thăm má, nghe hôn con”.

Cô Ba Mạnh cúi đầu, mà cô ứa nước mắt. Bà Kế hiền lên xe rồi ngựa rút chạy, lục lạc khua lổn rổn ...

\*

\* \*

(6)

Cậu Tư Thượng Tứ trong lưng có bạc ngàn mà biếu cậu ở nhà sao được. Đã vậy mà trên Mỹ Tho có cô Hai Hẫu, thì cậu có vui gì mà trở qua chợ Ông Văn.

Cậu mượn thàng một cái phòng thượng hạng tại Tam Hòa Khách Lầu, rồi cậu ăn đêm nằm dề tại đó. Thầy thông Hàng hể tới giờ thì đi làm việc, còn mần giờ hẫu thì về ở đó với cậu, bày rượu trà, kêu mèo chó, ăn no rồi hút, hút đã rồi cười, làm cho cậu Thượng Tứ mê mẩn mẩn mê, quên vợ, quên mẹ, quên luôn tới việc tương lai, cậu cứ vui chơi, cậu không sợ mẹ buồn, không sợ hư thân, không sợ chơi riết rồi phải tiêu điều sự nghiệp.

Có một bữa thầy thông Hàng nói với cậu rằng : “Hồi trưa có cô Hai Hẫu xuống thăm vợ tôi. Tôi pha lừng rồi tôi nói đại với cô rằng cậu muốn cô lắm. Tôi tưởng cô giận, té ra cô cười, cô mắng tôi là đồ quỷ, mà coi bộ cô vui lắm. Tôi chắc cô chịu rồi. Để thủng thủng tôi gờ”.

Thượng Tứ nghe như vậy thì hân hoan, nên nói rằng :

- Hy vọng của tôi bây giờ thì chỉ có bao nhiêu đó mà thôi. Nếu tôi được gần cô Hai Hẫu, dầu hết nhà tôi cũng mát ruột. Tôi nói thiệt với thầy, tôi tương tư cô Hai, nếu thầy làm mai không được, chắc tôi phải chết.
- Được mà, sao lại không được, song phải chậm chậm đặng tôi gờ chó. Này, cậu Tư, tôi tính như vậy, cậu nghĩ thử coi có được hay không. Để mai tôi biếu ở nhà tôi lên thăm cô Hai Hẫu, rồi kiếm thế mời cô xuống nhà tôi chơi nữa. Ở nhà tôi nó hẹn giờ trước, rồi nó cho cậu hay, đặng cậu vô cho hai đàng gặp nhau.
- Ờ, được a. Cha chả, mà tôi gặp rồi tôi nói làm sao?
- Thì cậu chọc ghẹo làm sao cậu làm, chó tôi biết đâu.
- Không quen chọc gái, nên không biết làm sao đây chó.
- Khó gì thử chọc gái. Ta gặp ta kiếm chuyện này chuyện kia ta hỏi, nói bậy nói bạ nó ra chuyện lần lần rồi ta xúc tới. Cái đó có sách vở gì nên biết mà dạy trước cậu cho được.
- Thầy nói giùm cho tôi.
- Hai đàng phải giáp mặt nhau một lần, rồi sau tôi nói ra nói vô mới được chó.
- Ừ, thôi được. Thầy mượn cô thông đi mời đi. Hẹn chắc giờ nào cô xuống rồi tôi sẽ vô.

Chiều bữa sau, thầy thông Hàng cho Thượng Tứ hay rằng cô Hai Hẫu hẹn 9 giờ sớm mời cô sẽ xuống đặng hiệp với vợ thầy mà đi mua nhưng mua cườm về thêu mặt giày. Thượng Tứ lấy làm mừng, đêm đó cậu ngủ sớm, không thềm chơi bởi chi hết. Sáng ngày sau cậu uống cà phê lót lòng rồi cậu chải đầu, bận áo sơ mi lụa, thay bộ đồ tút xo mới, mang giày da màu ma rông. Cậu bước lại đứng ngay tủ kiếng mà ngắm. Cậu thấy cổ gấn nơ đen coi không được đẹp, cậu mới gỡ bỏ rồi lấy một cái rề gách rần mà thắt. Cậu dòm chừng cái đồng hồ vàng đeo nơi cườm tay, cậu thấy 8 giờ rưỡi rồi, cậu mới ra xe cầm bánh mà lên nhà thầy thông Hàng.

Cậu nghi cô Hai đã xuống rồi, nên lúc bước vô cửa trong bụng cậu hồi hộp lắm. Cô thông Hàng bước ra chào cậu, cô vừa cười và nói rằng : “Cậu vô sớm dữ?”.

Cậu cũng cười mà đáp rằng :

- Vậy mà tôi tưởng trễ nữa chó.
- Cô Hai hẹn 9 giờ cô xuống. Bây giờ mới 8 giờ rưỡi. Ở nhà tôi nói một lát đây rồi cũng chạy về một chút.
- Thầy thông có nói về hay sao?

- Thưa, có. Nè, cô Hai Hẫu hẳn hỏi lắm, chớ không phải như gái tầm thường vậy đâu. Cậu muốn nói chơi với cô, cậu phải lựa lời mà nói, chớ đừng có nói lời thô lỗ khinh khi.

Thượng Tứ đã hỏi hớp rồi, mà cậu nghe cô thông hăm dọa như vậy, thì cậu lại càng bối rối hơn nữa. Cậu ngồi trong nhà mà cậu nghe tiếng ai nói, hoặc thấy bóng ai đi ngoài đường, cậu cũng day mặt mà ngó chừng. Cậu lo tính trong trí coi lát nữa cô Hai Hẫu xuống tới, cậu phải chọc ghẹo làm sao cho khỏi quê mùa. Cậu ngồi cậu lo, mà hai đứa con của thầy thông Hàng, một đứa 8 tuổi, một đứa 5 tuổi, chạy giỡn ngã ghé đụng bàn, làm cho cậu rối trí, nên cậu giận lung lắm, nếu chúng nó là con cháu của cậu, chắc cậu xách tai dất đem bỏ dưới nhà sau liền.

Trong lúc cậu đương cực lòng với hai đứa nhỏ ấy, cô Hai Hẫu ngừng xe kéo ngoài cửa cậu không hay. Bữa ấy cô mặc áo hàng Thượng Hải màu da trời, bông bình bác, bận quần cầm nhung trắng may lưng màu đọt chuối, đầu đội khăn màu trứng gà, chun mang giày cườm thêu bông đỏ, cổ đeo một sợi dây chuyền nhỏ mà mề đay đồng nhận hột xoàn lớn, bàn tay trái đeo một bộ cà rá, cườm tay mặt đeo một chiếc vòng nhận hột xoàn, một tay xách bóp, một tay cầm khăn mu soa bước xuống xe rồi xâm xâm đi vô nhà.

Thượng Tứ mắc với đỡ cái ghé của sắp nhỏ làm ngã nữa, bởi vậy tới chừng cô Hai Hẫu vô tận cửa cậu mới ngó thấy. Cậu lật đật buông cái ghé mà đứng dậy làm cho cái ghé ngã trúng chun đứa nhỏ 5 tuổi, nó ré khóc om sòm. Cậu không thềm kể đứa nhỏ, cậu cúi đầu chào cô mà miệng chum chím cười. Cô huôn đãi cúi đầu đáp lễ, mà cặp mắt cô nhìn cậu rất nghiêm chỉnh, làm cho cậu không dám đơm đưng, phải day mặt chỗ khác.

Cô thông Hàng ở đằng sau chạy ra, chào sơ cô Hai, rồi xốt bông đứa con nhỏ mà giao cho con ở bông đi đỡ, và biểu thằng con lớn đi ra ngoài trước chơi. Cô thông mời cô Hai ngồi bên ván, Thượng Tứ đợi khách ngồi rồi, cậu mới kéo ghé mà ngồi dựa cái bàn.

Cô thông hỏi cô Hai Hẫu rằng :

- Cô biết cậu Tư đây hay không?
- Thưa, biết. Thầy đây hôm trước có đi với thầy thông lên nhà nói chuyện với ba em.

Người ta nhắc chuyện như vậy, lẽ thì mình hổ thẹn lắm mới phải. Nhưng vì Thượng Tứ không hiểu sự người ta biết mình là tại mình đến nhà vay bạc đó là sự xấu, cậu nghe người ta nói biết thì cậu hân hoan, nên cười mà nói rằng :

- Cô nhớ tôi, thiệt tôi cảm tình cô lắm.
- Thầy mới lên nhà mấy bữa rày, có lâu lác gì đâu mà tôi quên.
- Mới gặp nhau mà cô nhớ như vậy, cái tình mới là nặng chớ.

Cô Hai Hẫu nghe tới câu này, cô mới chắc Thượng Tứ chọc ghẹo cô. Ban đầu cô muốn làm lơ để tỏ dáng khinh thị cậu bột nầy chơi, mà rồi cô nghĩ người ta chọc mình, nếu mình không đối đáp thì mình chưa phải là người lịch sự, bởi vậy cô cười mà nói rằng :

- Tôi nghe hôm trước thầy nói thầy cưới vợ rồi. Hễ có vợ thì phải biết thương vợ, phải lo làm mà nuôi vợ, chớ sao thầy gặp tôi thầy cứ dùng tiếng “tình” hoài vậy?
- Xin lỗi cô. Nếu theo ý cô, thì người có vợ không được nói tiếng “tình” hay sao?
- Không có luật nào cấm người có vợ không được nói tiếng “tình”. Nhưng mà theo phong hóa, người có vợ mà đi đâu hay gặp ai cứ nói “tình” thì tôi sợ e thiên hạ chê người ấy không đứng đắn.
- Xin cô đừng có tưởng tôi gặp ai cũng nói “tình” hết thầy. Tôi trọng tiếng “tình”, tôi coi chữ “tình” cao thượng lắm. Từ nhỏ cho tới bây giờ, tôi mới đem chữ “tình” ra mà nói với cô hồi nãy đó là lần đầu hết.

- Cám ơn thầy. Thầy trọng chữ “tình”, nhỏ lớn thầy chưa dùng chữ ấy mà nói với ai hết, bữa nay gặp tôi thầy nói với tôi, tức thị thầy trọng tôi lung lắm. Tôi được thầy trọng, thiệt tôi lấy làm vinh hạnh không biết chừng nào. Mà tôi được vinh hạnh, tôi lấy làm tội nghiệp cho cô ở nhà. Cái vinh hạnh này là của cô ở nhà, mà thầy không cho cô hưởng, thầy đem bỏ rơi rớt dọc đường dọc sá, há không đáng xót thương cho phận cô ở nhà hay sao? Thầy về, xin thầy cho phép tôi nhắn với cô rằng tôi nhường cái vinh hạnh ấy cho cô, và tôi xin cô ráng mà giữ gìn, chớ đừng có để hờ hững người ta giựt rồi trong gia đình phải xào xáo.

Thượng Tứ muốn đối đáp, nhưng vì lời của cô Hai Hẫu nói nghe thanh nhã quá, cậu nghĩ chưa ra ý mà trả lời, thì kể thầy thông Hàng về. Thầy bước vô chào cô Hai Hẫu, rồi nắm tay Thượng Tứ mà hỏi chơi rằng : “Hai người có hẹn với nhau hay sao mà tới nhà tôi một lượt như vậy?”. Thượng Tứ cười chớ không biết lấy lời chi mà đáp. Cô Hai Hẫu bèn nói rằng : “Thưa thầy, em xin lỗi thầy cho em nói ít tiếng : thầy dùng chữ “hẹn” không được trúng. Chớ chi thầy hỏi : “Cậu nghe cô Hai xuống nhà tôi, nên cậu ngồi chực ở đây đặng chọc ghẹo cô chơi phải hôn?”. Hỏi như vậy mới đúng chớ”.

Vợ chồng thầy thông cười ngất. Thượng Tứ cũng cười và nói rằng : “Cô Hai nói đúng lắm. Cô nói như vậy thì tôi phục ngay, tôi không dám cãi”.

Mấy người áp nói pha lửng với nhau một hồi rồi cô Hai Hẫu mời vợ thầy thông Hàng đi chợ mua đồ thù. Thầy thông Hàng đòi đi theo và đốc vợ với cô Hai Hẫu mượn xe hơi của cậu Thượng Tứ mà đi cho mau. Cậu Thượng Tứ sẵn lòng, nên đứng dậy mời hai cô đi. Cô Hai Hẫu dụ dục, cô nói cô còn neo xe kéo. Vợ chồng thầy thông Hàng ép riết, biểu trả tiền xe kéo cho nó đi, cực chẳng đã cô Hai Hẫu phải nghe lời, nên móc bóp lấy bạc cắc mà trả tiền xe kéo rồi theo cô thông mà lên xe hơi. Hai cô ngồi sau, thầy thông ngồi dựa bên Thượng Tứ ở phía trước. Thượng Tứ cầm tay bánh thăng thẳng chạy xuống đường mé sông Cầu Quay, tới nhà hàng cô thông mới biểu ngừng xe lại. Hai cô vô nhà hàng mua đồ. Thầy thông ngồi ngoài xe mới hỏi thăm Thượng Tứ coi ở nhà có chọc ghẹo cô Hai Hẫu hay không. Thượng Tứ đem các lời mình chọc cô và những lời cô đối đáp mà thuật lại cho thầy thông nghe. Thầy thông liền vỗ vai Thượng Tứ và kê miệng nói nhỏ rằng : “Chịu rồi a. Toa chọc mà cô không rầy, cô nói như vậy đó, nghĩa là cô chịu rồi. Mỏa biết ý con gái lắm : Ban đầu mại hơi vậy mà. Mỏa tưởng cỏ còn dục dặc đó là tại toa có vợ. Cỏ nói hơi đó, toa không hiểu hay sao?”.

Thượng Tứ châu mày đáp rằng :

- Tôi bỏ vợ tôi rồi.
- Ủa! Bỏ hồi nào?
- Hôm nay. Tôi chờ đồ về bên tôi hết rồi. Tôi không qua bên nữa.
- Cha chá! Toa làm cái đó bậy lắm, vợ kiếm thêm không có, vợ đâu mà bỏ?
- Tôi không cần. Đồ kỳ cục quá, tôi chịu không được.
- Hồi nãy toa có nói chuyện đó với cô Hai Hẫu hay không?
- Không.
- Vậy để bữa nào mỏa biểu vợ mỏa nói với cỏ coi cỏ nói làm sao. Mỏa chắc cỏ nghe chuyện ấy cỏ hết dục dặc nữa. Mà bây giờ đây mỏa chắc cỏ cũng chịu rồi. Nếu cỏ không có tình ý gì với toa sao cỏ lên xe toa cỏ đi, phải hôn?

Thượng Tứ gặc đầu và cười, coi bộ đắc ý lắm.

Hai cô mua đồ rồi, một người ôm một gói trong nhà hàng đi ra. Cô Hai Hẫu từ giã hai thầy với cô thông, tính lên xe kéo mà về. Thầy thông mời trở lại mà chơi một chút nữa. Cô nói trưa rồi, cô

phải về. Cô thông biểu thôi lên xe hơi đặng đưa về nhà. Cô Hai không chịu, cứ kêu xe kéo rồi từ già mà đi.

Thượng Tứ ngồi ngó theo cô cho đến xe cô đi khuất rồi, cậu mới chịu đạp máy cho xe chạy mà đưa vợ chồng thầy thông về. Đi dọc đường thầy thông hỏi Thượng Tứ rằng :

- Toa biết tại sao mà cô Hai không chịu lên xe hơi cho toa đưa về nhà hôn?
- Không.
- Cổ sợ ông Giáo thấy rồi ông nghi, biết hôn? Con gái hễ có tình thì có ý như vậy đó. Máy cái cứ chỉ đó đủ chứng rằng cô Hai khoái toa lắm rồi đó.

Thượng Tứ nghe như vậy lại còn đắc ý hơn nữa, bởi vậy về tới nhà thầy thông Hàng, cậu vô uống nước, cậu thấy hai đứa nhỏ cậu không ghét như hồi nãy nữa, cậu lại móc bóp phoi ra lấy một tấm giấy bạc mà cho chúng nó. Cô thông biểu hai đứa con cúi đầu xá cậu mà cảm ơn. Thượng Tứ vỗ đầu hai đứa nhỏ mà cười, rồi biểu thầy thông lên xe đặng cậu đưa trở lại sở mà làm việc.

Theo lời của thầy thông Hàng nói, thì sở nguyện của cậu Thượng Tứ đã phi rồi, hy vọng của cậu đã gần thành rồi, cậu còn kể gì là nhà, cậu còn kể gì là vợ nữa.

Bà Kế hiền đi thăm sui gia về, bà buồn cho nỗi con hết sức, bà trông con về đặng có nói phải quấy cho con nghe, rồi biểu trở qua Ông Văn xin lỗi cha mẹ vợ mà ở với vợ lại. Bà trông hơn một tuần lễ, ăn không được, ngủ không yên, mà không thấy tăm dạng thi hết. Bà bứt rứt trong lòng chịu không được nên bữa nọ bà phải bỏ nhà đi lên Mỹ Tho kiếm người hỏi thăm. Bà ghé mấy nhà quen, hỏi lần lần mới hay Thượng Tứ ở tại Tam Hòa khách lâu. Bà đi thẳng lại đó, nhằm lúc 9 giờ sớm mai. Bà hỏi thăm ông chủ khách lâu và cậy ông biểu bồi lên lâu kêu giùm Thượng Tứ xuống cho bà nói chuyện. Thằng bồi đi lên một hồi lâu rồi trở xuống thưa rằng cậu Tư ngủ mê, kêu cậu không chịu dậy, cậu biểu ai muốn thăm thì để chiều sẽ lại. Bà Kế hiền trở lên nói rằng có bà già ruột của cậu lại kiếm cậu, nên cậu phải xuống nói chuyện một chút : Bà ngồi đợi gần một giờ đồng hồ, Thượng Tứ mới chịu xuống. Cậu bận một bộ đồ Pyjama bằng lụa trắng có sọc xanh, tóc chôm bôm, mặt sật sừ.

Bà Kế hiền thấy mặt con thì bà nổi giận, nên bà hỏi cụt ngắn rằng :

- Mày đi đâu dữ vậy hử?
- Tôi đi thăm anh em chơi chớ có đi đâu.
- Về nhà đặng tao nói chuyện cho mà nghe.
- Chuyện gì?
- Ấy, thì về nhà rồi sẽ biết mà.
- Má về trước đi.
- Mày không chịu về hay sao?
- Chiều tôi rồi tôi sẽ về.
- Vậy chớ mày về liền bây giờ không được hay sao?
- Không được. Tôi còn mắc công chuyện một chút nữa.
- Ừ hự! Con thiệt là quá quắc lắm.
- Có gì đâu quá quắc. Má về đi. Tôi nói chiều tôi về mà.
- Chắc hôn?
- Sao không chắc.

- Ồ, thôi tao về : Mà chiều mày phải về nghe hôn.

Bà đứng dậy cáo từ ông chủ khách lâu rồi lấy dù mà đi về.

Bà Kế hiền vô tới sân, bà thấy có một cái xe hai bánh để đó, chồng gồng lên trời, bà không biết xe của ai. Chùng bà bước lên thêm bà thấy cô Mạnh ở trong nhà chạy ra xá bà thì bà mừng quýnh nên bà hỏi rằng :

- Con qua hỏi nào đó?
- Thưa, con mới qua. Hôm nay con muốn đi mà mắc công việc lặn dạn hoài, nên bữa nay con mới đi được. Thưa, má ở bên này mạnh?
- Ồ, mạnh. Anh chị bên nhà cũng mạnh, con há?
- Dạ, thưa mạnh. Thầy má con có gọi lời thăm má.
- Sao con không đi sớm sớm, để đi trưa nắng quá?
- Thưa, con qua hỏi này cũng còn sớm.

Bà đi rửa mặt và hỏi trẻ dọn cơm. Cô Ba Mạnh lật đật đi xuống nhà bếp mà coi cơm nước cho mẹ chồng. Bà Kế hiền kêu dậu mà nói rằng:

- Con để đó cho con Mang nó dọn, con. Con lại đây cho má hỏi thăm một chút ... Hôm nay anh chị bên nhà hết giận thằng Tư hay chưa?
- Thưa, con có thấy giận hờn chi đâu. Má con có hỏi không biết tại sao anh Tư về ở biệt bên này, không thấy ảnh qua nữa.
- Ồ, bữa hôm má về má rầy nó, má biểu nó phải qua lạy anh chị mà xin lỗi. Nó nói sợ quá, để ít bữa người ngoài rồi nó mới dám đi. Rồi kể có một thầy, anh em bạn học của nó hỏi trước, tới rủ nó đi Vũng Tàu hứng gió. Nó đi với thầy hôm nay. Nó nói chiều bữa nay nó về. Con đi qua đây, con có thưa trước cho anh chị biết chừng nào con về hay không?
- Thưa, má con dặn qua thăm má bên này rồi xé phải về.
- È! Về chi gấp vậy nào! Ở chơi vài bữa rồi sẽ về, con.
- Thưa con hứa xé về, nếu con ở, sợ e thầy má con ở nhà trông.
- Không hại gì. Xe để đằng trước đó là xe ở bên con mượn co qua, phải hôn?
- Thưa phải.
- Nếu vậy thì tiện lắm. Để một lát kêu thằng đánh xe cho nó ăn cơm, rồi biểu nó về bên nó thưa giùm với anh chị hay, con ở bên này chơi vài bữa rồi sẽ về.
- Thưa, sợ ở lại bên này, thầy má con trông lắm!
- Không có sao đâu. Về bên này, chớ phải đi đâu hay sao mà sợ. Còn mình có cho xe về nói mà trông giống gì.

Cô Ba Mạnh không muốn ở, mà bị mẹ chồng ép quá cô phải vưng lời, song cô không vui chút nào hết.

Bà Kế hiền, một là vì con dậu có tiền, hai là vì con mình không nên thân, bởi vậy bà vui vẻ ngon ngọt với dậu bà lung lăm. Bà thấy dậu không có tỏ một lời nào phiền chồng thì bà mừng thầm, chắc sao Thượng Tứ về gặp vợ, hai vợ chồng sẽ đã lẽ với nhau, rồi dắt nhau trở về bên.

(7)

Đến nửa chiều, bà trông Thượng Tứ đến nổi ngồi không yên chỗ được. Bà đi ra đi vô, lóng tai, dòm chừng hoài, nghe xe ai chạy ngoài lộ bà cũng tưởng xe của con về, nên bước ra mà ngóng. Ợi đến đồ đèn mà không thấy tăm dạng chi hết, bà mới biểu dọn cơm lên ăn. Bà ngồi ăn cơm với dậu mà trí bà lo ra, bà cứ nói: “Thằng kỳ cục quá. Nó nói chiều nay về, mà sao đến chừng này nó chưa về kìa”.

Ăn cơm rồi, bà Kế hiền đương ngồi trên ván ăn trầu mà nói chuyện với dậu, thỉnh thoảng nghe tiếng xe chạy rồi quẹo vô cửa. Bà chắc Thượng Tứ về, nên trong bụng mừng, song bà làm tỉnh mà nói rằng: “Thằng quý đó bây giờ nó mới về a”.

Thượng Tứ bước vô, bị đèn chập chóa, cậu thấy trong nhà không rõ, chỉ thấy mẹ ngồi dựa cái đèn mà ăn trầu, cậu bèn hỏi rằng: “Má biểu tôi về nói chuyện gì?”.

Câu hỏi ấy làm cho lời mấy lời xảo trá của bà nói với dậu hồi trưa, bởi vậy bà giận bà đáp rằng: “Cái tật lý lặc lý lười không chịu bỏ! Đi sao mà quá chừng, con nó trông không được, nó qua nó kiếm đây, chớ nói chuyện gì!”.

Thượng Tứ day qua thấy vợ bận quần đen áo đen, đương đứng gần cây cột, cậu châu mày rồi nói rằng: “Ai cậu kiếm? Kiếm làm giống gì? Đi về bến đi! Quân bây khinh khi tao lắm, còn đeo theo làm chi? Muốn báo tao phải không?”.

Cô Ba Mạnh là gái ăn nói nhỏ nhoi, cô nghe những tiếng thô tục như vậy thì chát chúa lỗ tai cô, bởi vậy cô đứng mà khóc, chớ không biết lời chi mà đối đáp.

Bà Kế hiền la lớn lên rằng: “Thằng quý! Nói hơi du côn với ai vậy? Vợ mày nó có lỗi gì mà mày dám mắng nó? Tao đập đầu đui mày đi đây mày không lo, lại lo đui nó. Bữa nay tao mới thấy cái tài của mày rồi ða. Hèn chi anh chị ở bến chịu mày không nổi phải lắm mà”.

Thượng Tứ quặm mặt nói rằng:

- Tôi biết mà. Má thấy họ giàu má mê, nên chuyện gì má cũng bình họ hết thấy. Họ coi tôi như rơm như rác, má cũng không kể.
- Ai coi mày như rơm như rác đâu? Khéo kiếm cơ mà chữa mình! Giá mạng mày mà cưới được con vợ như vậy thì đáng lạ nó nữa chớ, khéo làm bộ.
- Hừ! Quý với má, chớ quý với ai đó mà má chung.
- Hơi nó nói, ai chịu được thì chịu đi coi nè!
- Má nói nó quý lắm; má để rồi coi tôi có vợ bằng mười nó hay không mà.

Bà Kế hiền thấy con nghinh ngang quá, nếu nói nữa thì là chọc cho nó nói bậy thêm chớ không ích gì, bởi vậy bà lắc đầu ngồi lặng thinh.

Thượng Tứ bỏ mẹ, trở qua hỏi vợ rằng:

- Bộ khi thằng cha với con gái mẹ mày sai mày qua đây chọc cho tao đánh đặng làm có mà lên tòa xin ðể, phải hôn? Không cần gì ðể. Tao cho phép mày về lấy chồng khác làm ăn. Cái giàu của mày đó không đủ cho tao xài một lát, đừng có chộn rộn.
- Cha mẹ tôi có quấy với mình chỗ nào đâu, mà hễ mở miệng thì mình cứ mắng nhiếc cha mẹ tôi. Còn tôi cũng không có khoe giàu với mình hồi nào, sao mình cứ câu mâu sự đó hoài. Ðạo vợ chồng, dầu mình không thương tôi mình nói một tiếng rồi mình bỏ cũng được, cần gì mà phải nặng nhẹ nhiều lời. Hôm trước mình đánh chưởi tôi rồi mình chớ ðo về bên này, tôi ðã nghi cái duyên nợ của tôi với mình chỉ có mấy ngày mà thôi! Nãy giờ

tôi nghe những lời mình nói đó nữa, thì tôi chắc, chớ tôi hết nghi rồi. Không sao, phần số tôi vô duyên, nên bị chồng bỏ bạc thì tôi chịu, tôi chẳng dám phiền trách ai. Tôi cầu chúc cho mình kiếm vợ khác cho hơn tôi, đặng mình vừa lòng ...

Cô Ba Mạnh nói tới đó thì cô khóc rờn, nói không được nữa.

Bà Kế hiền thấy dâu như vậy, còn con như vậy, thì bà tức tử nên bà cũng khóc.

Thượng Tứ đã không biết động lòng mà cậu lại đứng dậy, khoát tay, nói rằng: “Tao với mày thiệt hết duyên nợ rồi. Thôi rày sắp lên đùng có qua lại bên này nữa. Mày về nói với cha mẹ mày ráng kiếm thằng rể khác biết cày bừa, biết tiện tận, cho xứng với nhau, chớ tao là quân chơi bời, cha mẹ mày không ưa được”.

Bà Kế hiền đã nhất định không thềm nói với con nữa, mà thấy nó hỗn hào ngang ngược quá, bà nín không được, nên bà giựt cây chổi lông bà rượt đánh và chưởi om sòm. Thượng Tứ không sợ mẹ rầy, nhưng mà sợ cây chổi trúng, nên cậu bỏ chạy ra sân rồi leo lên xe hơi đi mất.

Bà Kế hiền trở vô và khóc và nói với dâu rằng: “Má vô phước quá! Má có một mình nó, má thương, nên má lo cho nó hết sức, lo cho nó có ruộng đất cho nhiều, rồi lại lo cho nó có vợ chớ tử tế. Nó lại không biết ơn, lại sanh tâm ngỗ nghịch. Thôi, nó muốn hư, thôi thân kệ nó, con chẳng nên buồn. Con về con cũng đừng có thuật những lời nó nói bậy đó cho anh chị nghe làm anh chị buồn. Để coi chừng nào nó ăn năn cho biết”.

Mẹ chồng nàng dâu khóc với nhau, người vô phước, kẻ vô duyên, tuy sự đau đớn khác nhau, song cũng buồn thảm như nhau cả. Bà Kế hiền buồn nhưng mà bà kiếm lời khuyên giải dâu luôn luôn. Bà không dám nói chuyện Thượng Tứ qua xin lỗi cha mẹ vợ mà ở lại, mà bà cũng không dám tính chuyện xin rước dâu về ở bên này nữa; bà cứ khuyên dâu đừng buồn, bà nói có lẽ tại hai tuổi xung khắc, nên vợ chồng phải xào xáo như vậy trong một đôi tháng rồi mới thuận hòa.

Đến sáng, cô Ba Mạnh xin phép mẹ chồng mà về kéo cha mẹ trông. Bà Kế hiền nghĩ phận dâu bà thương hết sức, song vợ chồng nó như vậy, bà cầm ở lại sao được, bởi vậy bà phải mượn xe cho dâu về. Khi cô Ba Mạnh từ giã mẹ chồng mà lên xe, cô nói rằng: “Thôi, má ở đây mạnh giỏi. Chắc là từ rày sắp lên con ít gặp má, bởi vì chồng con cấm không cho con qua đây nữa, con làm sao mà thăm viếng má được...”

Cô nói tới đó thì cô khóc vui. Bà động lòng bà cũng khóc. Mẹ con khóc với nhau một hiệp như hồi hôm vậy nữa rồi mới từ biệt nhau.

Bà Kế hiền tính để cho dâu về ít bữa rồi bà sẽ qua mà nói thiệt việc nhà cho anh sui chị sui nghe, và hỏi anh sui chị sui coi bây giờ phải liệu lẽ nào, chớ hư nên gì nó cũng là con rể trong nhà, nếu giận lấy buồng xui thì cũng tội nghiệp phận con, mà thiên hạ người ta cũng đàm tiếu. Bà tính như vậy mà hễ bà nhớ tới việc con thì bà buồn, bà lo, bà giận, bà tức, ăn không ngon, ngủ không được, trong vài ngày bà nhúm bệnh.

Bà trẻ tuổi, mà lại mạnh mẽ nữa; thuở nay bà ít hay nhức đầu, nóng lạnh, sổ mũi, mồm tay như mấy bà có tiền khác. Hôm nay vì bà rầu rĩ nỗi con, ăn ngủ không được, thân thể bại oải, dún mình ớn lạnh, ho khục khắt ít tiếng rồi khạc ra có vài cục máu bằng ngón tay út vương theo đàm. Bà thấy vậy bà kinh tâm thất sắc, biết bệnh hiểm nghèo. Bà lật đật hỏi thằng Ngô xuống xóm dưới rước thầy thuốc Kham lên coi mạch hốt thuốc cho bà uống.

Bà Kế hiền nhứt định lo dưỡng bệnh, không thềm lo việc chi khác nữa hết. Tuy bụng bà muốn như vậy, song bà nằm một mình, trí bà bắt nhớ chuyện này, chuyện nợ hoài, nhớ thằng con ngỗ nghịch đã ló mòi hư rồi, nhớ chứng bệnh hiểm nghèo sợ không sống lâu được, mà hễ nhắm mắt rồi thì còn gì sự nghiệp, công phu lòn cú, tráo trở, bày mưu, lập kế gần 20 năm trường, trong một phút sẽ tan như khói bay, sẽ tiêu như bọt nước.

Người ở trong cái địa vị của bà mà không lo sao được, mà mắc chứng bệnh thổ huyết hễ lo thì làm sao mà mạnh. Bà uống năm sáu thang thuốc, khạc không có ra huyết nữa, nhưng mà tâm thần mờ mịt, nước da mét xanh, thân thể gầy mòn, tay chơn rữ rệt. Bà ráng hết sức thì trong buồng xê ra ngoài ván mà thôi, chớ bà không dám tính bước ra khỏi cửa.

Hôm trước bà Hội đồng Thường cho phép con đi thăm mẹ chồng nó. Chừng cô Ba Mạnh về, bà hỏi thăm thẳng rề ở bên làm việc gì, thấy vợ nó qua nó có mừng hay không. Tuy cô Ba Mạnh không quên lời mẹ chồng dặn, nhưng mà việc nhà, cô giấu ai chớ có lẽ nào dẫu mẹ ruột, huống chi duyên phận lỡ làng, cô âm ức khó nổi ôm ấp trong lòng được, bởi vậy cô ngồi khi khảm thuật chuyện chồng mắng nhiếc xô đuổi lại cho mẹ nghe.

Bà Hội đồng giận lắm, song bà không muốn lộ cái nét giận của bà cho con thấy, nên bà cắn răng ngồi làm thinh. Bà có ý trông coi như chị sui có qua hoặc xin lỗi cho con, hoặc xin đem dâu về, thì bà sẽ nói phải quấy cho chị sui nghe. Bà trông đến tháng chạp mà không thấy sui hay là rề qua nói chuyện chi hết. Bà lấy làm phiền, nên bữa nọ bà tính đi qua Mỹ Hội thăm chị sui coi tại sao mà bất tin cho biết. Ông Hội đồng can rằng: “Bà đi đâu cho thất công. Khéo làm cho họ khinh dễ. Đã biết mình có con gái, nên hư gì mình gả một lần mà thôi, dẫu mắc rề hư, mình cũng không lẽ bắt con lại mà gả chỗ khác. Mà thằng Tứ là đồ khôn nạn quá, nó hân hủi đuổi xô con Mạnh, tôi nghe nó qua Mỹ Thọ mượn nhà ngủ ở với con đĩ nào đó hơn một tháng nay rồi, bây giờ bà còn qua năn nỉ cho nó về ở với con mình hay sao? Không được. Đồ bất hiếu như vậy, tôi nhất định không cho nó bước chơn tới nhà tôi, mà tôi cũng không cho con Mạnh qua bên nữa. Con tôi thì nó ở nhà tôi, có giỏi nói tiếng gì nữa thì tới đây mà nói”.

Bà Hội đồng cười mà đáp rằng: “Ông đừng có bình con mà nói như vậy, chị sui chỉ nghe chi phiền. Con chỉ quấy, chớ chỉ ở với mình có mịch lòng chỗ nào đâu. Huống chi con Mạnh đã có thai nghén rồi bây giờ mình bắt chặt bắt lỏng, té ra mình muốn phân rẻ vợ chồng nó hay sao. Minh vô phước gặp thằng rề hoang đàng, thì để thủng thảng coi nó làm sao, chớ nếu mình nóng nảy quá thì cái lỗi trở về mình. Để tôi qua thăm chị sui thử coi chi nói làm sao mà. Con của mình thì nó ở nhà mình đó, ai bắt đi đâu được mà ông sợ”.

Bà Kế hiền đau nằm chèo queo ở nhà một mình với hai đứa ở; Thượng Tứ đi biệt không thấy trở về. Bà buồn việc nhà, bà muốn qua than thở với sui gia mà đi không được; bà trông cho thấy Ban biện Chí hoặc cô Ba Ngọc đến thăm mà cũng không thấy đến.

Bà mới ăn một chén cháo rồi nằm ngoài ván mà nghỉ cho khoản khoáng. Thành linh bà nghe có tiếng xe ngựa chạy vô sân. Bà biểu con Mang ra cửa coi có khách nào đó. Con Mang bước ra rồi liền chạy vô thưa rằng: “Thưa, có bà Hội đồng qua”.

Bà Kế hiền ráng ngồi dậy mà bộ bà mệt lắm. Bà Hội đồng bước vô trong, sui gia chào hỏi nhau. Bà Hội đồng vừa ngồi xong kế bà hỏi rằng:

- Chị đau sao đó mà chị ốm dữ vậy?
- Hôm nay tôi bệnh dữ quá. Hôm con Tư ở bên này nó trở về bên thì tôi có nói để vài bữa rồi tôi qua thăm anh chị. Té ra nó về rồi thì kế tôi xáng bệnh, đi đâu không được hết.
- Bất nhơn dữ hôn! Vậy mà ở bên có hay đâu. Chị rước thầy nào mà uống thuốc, thầy có nói đau chứng bệnh chi hay không?

Theo thói thường, những người đau bệnh hiểm nghèo cũng như những người đau bệnh kín, họ hay giấu giếm, không muốn nói chứng bệnh cho người ta biết. Bà Kế hiền cũng vậy, bà sợ nói thiệt rồi chị sui ở bên đồn ra, thiên hạ dị nghị, bởi vậy bà nói trớ rằng:

- Tôi đau cũng không có chi lắm; nhức đầu, nóng lạnh, rồi bải hoải tay chơn, ăn ngủ không được, tại vậy mà ốm. Tôi uống thuốc của ông thầy Kham coi có mồi khá khá, mà sao cũng còn hơi mệt hoài.

- Chị nằm xuống mà nghỉ. Đau mà ngồi làm chi.
- Thưa được. Mời chị uống nước.

Bà Kế hiền biểu con Mang bắt vịt làm thịt đặng nấu cơm. Bà Hội đồng không cho, bà nói bà mới ăn cơm rồi đi đây, nên không đói. Hai sui gia nói chuyện với nhau một hồi lâu, bà Hội đồng không thấy chàng rể, bà mới hỏi rằng:

- Thằng Ba nó đi đâu vắng?
- Nó đi hoài có biết đâu mà nói.

Bà Kế hiền trả lời mà hơi bà mệt, sắc bà buồn lung lắm.

Bà Hội đồng thấy vậy, bà không dám hỏi nữa và bà khuyên chị sui hãy nằm xuống mà nghỉ. Bà Kế hiền liệu sức ngồi ráng nữa không nổi, nên bà cáo lỗi rồi kéo gối mà nằm. Vì con nó làm cho bà phiền não nhiều, nên bà nằm mà nước mắt chảy ròng ròng. Bà Hội đồng biết chị sui đau đớn nỗi con, nên bà day qua tằm trầu mà ăn, để cho chị sui nghỉ.

Cách một hồi, bà Kế hiền lấy khăn hột mè lau nước mắt rồi nói rằng: “Tôi không dè tôi vô phước đến đời này! Tôi giấu ai chớ giấu chị làm chi. Tôi sanh có một chút con, tôi muốn cho nó được tử tế với người ta. Hồi nó còn nhỏ, tôi lo cho nó ăn học, tốn hao bao nhiêu tôi không kể. Nó đi học thì tôi ở nhà lao tâm tiêu tứ, lập thể kiếm tiền sắm ruộng mà để cho con. Tè ra nó học, báng đồ nhi phé, không ra gì hết. Tôi nghĩ thôi con học không được, thì cưới vợ cho nó, đặng nó có đôi bạn lo làm ăn với người ta. Cưới vợ rồi, nó lại sanh chứng hoang đàng cứ đi chơi hoài, không lo việc chi hết mà lại hân hủi vợ nữa. Tôi mắc thằng con, thiệt tôi buồn rầu hết sức. Hôm nay tôi tính để qua nói chuyện nhà cho anh chị nghe, mà rồi kể đau nên đi không được. Tôi biết tôi vô phước mà anh chị cũng vô phước lắm. Phải tôi dè nó như vậy thì tôi có cưới vợ cho nó làm chi. Mà thôi, việc đã lỡ rồi, tôi xin anh chị thương, hỉ xả giùm cho nó. Không biết chừng tại tuổi hai đứa nó xung khắc nên mới sanh chuyện trắc trở như vậy. Để tôi uống thuốc ít ngày tôi mạnh rồi tôi kiếm thầy giỏi mà coi tuổi lại coi. Tôi thấy họ như vậy cũng hiếm, vợ chồng trắc trở, họ làm đám cưới, xây phòng lại rồi hòa thuận ăn ở với nhau như thường.

Bà Hội đồng thấy chị sui thiệt tình mà lại biết phải, bà không nỡ nói nặng nhẹ, nên bà suy nghĩ một hồi rồi đáp lại rằng:

- Chị dai thì cứ lo uống thuốc cho mau mạnh. Chuyện sắp nhỏ để sau rồi sẽ tính.
- Chị qua sao chị không dắt con Tư qua chơi?
- Nó cũng muốn đi qua thăm chị lắm, ngặt gì hôm trước thằng Tư cấm không cho nó qua bên này nữa, nên nó không dám đi.
- Thằng qui đó nói bậy, hơi nào mà giận nó.
- Thầy nó hờn nó lung lắm. Ông ít hay nói mà tánh ông gắt. Ông nghe nó đỏi xô đánh chưởi con nhỏ ông giận nên ông cấm con nhỏ không cho qua lại nữa.
- Tôi coi bộ con Tư nó còn thương thằng lắm.
- Thì nó thương chớ sao, tại thằng kỳ cục quá, chớ có phải tại nó đâu... À, chị có hay việc gì không?
- Việc gì?
- Con nhỏ nó có ghen.
- Vậy hay sao?
- Á, tại vậy đó, nên tôi không muốn cho nó đi xe đi cộ, sợ dằn.
- Nếu nó có ghen thì nó phải tiếp dưỡng không nên đi xe.

- Nó đã dưới tối ngày, chớ phải nó mạnh mẽ như hồi trước, thì tôi biểu nó qua ở nuôi chị ít bữa.
- Thôi, tưởng là nó mạnh thì qua chơi, chớ nó như vậy thì qua làm chi.

Bà Hội đồng ở nói chuyện chơi tới xế mát bà mới về.

Chị sui về rồi, bà Kế hiền càng buồn hơn nữa. Lúc nói chuyện với chị sui, bà giấu, vì không nỡ khai hết cái tội của con ra, chớ từ bữa Thượng Tứ rầy vợ rồi cậu bỏ lên xe mà đi, thì cậu đi biệt mất, không có léo về nhà nữa, bà Kế hiền đau mà cậu không hay, mà bà giận, bà cũng không thềm sai ai đi kiếm.

Cậu Thượng Tứ đi đâu dữ vậy?

Cậu có đi đâu. Cậu lên Mỹ Tho, cậu ở Tam Hòa khách lâu mà chơi; cậu có thềm đi đâu xa làm chi, mà cậu không muốn về nhà chớ.

Cậu mê mẩn cô Hai Hẫu, nên đeo đuổi theo vợ chồng thầy thông Hàng mà cậu làm mai. Ban đầu thầy thông Hàng nói rằng cô Hai Hẫu đã đành cậu rồi, nhưng vì cậu có vợ, nên cô không dám gán. Cậu nói cậu đã bỏ vợ rồi, và cậu cậu thầy thông trao lời lại rằng, nếu cô ưng cậu thì cậu thề chắc cậu sẽ làm cho cô được hạnh phúc trọn đời. Cách ít bữa, thầy thông đưa cho cậu một phong thơ mà nói rằng: “Bữa nay ở nhà tôi lên thăm cô Hai Hẫu và luôn dịp nói giùm chuyện cho cậu. Cô có gởi một cái thơ mà trả lời cho cậu đây. Thơ nói chuyện gì không biết. Cậu mở ra mà coi.

Thượng Tứ nghe nói cô Hai Hẫu gởi thơ thì cậu mừng quá, lật đật mở ra mà đọc. Thơ như vậy:

*“Thầy Tư rất yêu dấu ơi!*

*“Em không dè phận hèn mọn vụng về này mà có phước được thầy chiếu cố. Em rất cảm cái tình tri ngộ ấy, chẳng biết chi mà đến bồi, chỉ nguyện ôm khối tình mà chờ chừng nào thầy thiếu người nội trợ thì em sẽ xin với thầy cho em theo hầu hạ, đặng sớm dung chén cơm, chiều rót tách nước, cho phí tình kính trọng bực vắn nơn”.*

*Em thề quyết dầu phải chờ đến bạc đầu em cũng ráng chờ, song nếu thầy có lòng thương thì xin cho chút vật mọn làm tin, đặng khi nhớ nhau thì đỡ ra mà nhìn, cho nguôi bớt đoạn sầu phân cách. Vài hàng sơ lược, cuối xin quân tử dung tình”.* H.H.

Thượng Tứ cầm bức thơ coi đi coi lại hai ba lần. Thầy thông Hàng ngồi liếc mắt dòm cậu thì thấy sắc diện cậu tươi rói mà miệng lại chúm chím cười. Thầy biết cá đã nhấp mồi rồi, nên thầy hỏi rằng: “Thơ nói sao đó cậu?”. Thượng Tứ liền trao cái thơ cho thầy thông coi. Thầy coi xong rồi thầy trả lại và cười nói rằng: “Tôi đoán hay hôn? Tôi thấy bộ thì tôi biết cô đã chịu rồi mà. Cậu cảm ơn tôi hay không, hử?”. Thượng Tứ gặt đầu lia lịa mà đáp rằng:

- Mang ơn lắm. Chỗ ký tên mà viết 2 chữ H.H. là nghĩa gì vậy?
- Cậu dốt quá! Hai chữ H đó là Hai Hẫu chớ gì.
- À phải. Mà không biết thơ này chữ cổ viết hay là cổ mượn ai?
- Cổ biết chữ, có lẽ cổ viết, chớ chuyện kín mà cổ mượn ai.
- Chữ con gái mà viết hay quá.
- Theo thơ đó thì cô nói chừng nào cậu rảnh rang, không có vợ, thì cô sẽ ưng cậu, dầu phải chờ đến già cổ cũng chờ, song bây giờ cô xin cậu đưa cho cô một vài vật gì để làm kỷ niệm. Cổ nói nghe có tình quá. Vậy cậu tính sao đây?

Thượng Tứ ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng :

- Dầu cô Hai không có buộc như vậy, tôi cũng không thể ở với vợ tôi được. Đồ kỳ quá, chịu không nổi. Để thùng thặng rồi tôi sẽ làm đơn đến Tòa mà xin phá hôn thú. Bây giờ cho cỗ một vật gì để làm kỷ niệm, không biết mua giống gì mà cho đây”.

Cậu nói tới đó rồi cậu châu mày mà suy nghĩ nữa. Thầy thông Hàng nói rằng :

- Mua giống gì thì cậu liệu, tôi có biết đâu. Nhưng mà cô Hai Hẫu là người đúng đắn, nếu muốn kỷ niệm thì phải mua đồ cho xứng đáng chứ cho đồ bậy bạ cỗ khinh dễ.
- Theo ý thầy, bây giờ phải mua vật gì?
- Kỷ niệm cho đàn bà con gái thì phải mua đồ nữ trang, như bông tai, hoặc cà rá, hoặc dây chuyền, hoặc vòng, mà thứ nào cũng phải nhận hột xoàn coi mới được... Cha chả! Mà làm như vậy coi đúng, song phải tốn tới năm bảy trăm.
- Ói! Có hại gì việc đó; tốn bao nhiêu cũng được mà. Thầy xin phép đi Sài Gòn một bữa với tôiặng mua đồ chơi.
- Được. Mà mua thứ hột xoàn đồ đó tôi không hiểu. Ở nhà tôi nó thạo lắm, để tôi mượn nó đi với mình.
- Nếu được vậy thì tốt lắm ... Bữa nay thứ 5 rồi; thôi thầy xin phép trước, sớm mai mốt, nhằm thứ 7, mình đi.

Hẹn hò xong rồi, Thượng Tứ nghĩ trong bóp phoi còn có 700 đồng bạc, sợ e mua đồ không đủ, nên cậu tính về nhà o bế mẹ mà xin tiền thêm.

Vì cậu bỏ nhà đi trót tháng, cậu sợ mẹ giận mà không cho tiền, nên trở về cậu ôm ái lắm, xe vô sân cậu không dám bóp kèn, lúc vô nhà cậu đi giày không dám bước mạnh. Phía trước cửa đóng bì bịt, cậu phải đi vòng ra phía sau. Mà phía sau cũng vắng hoe, cậu ngó quanh quất thấy có một mình con Mang đương lui cui nấu cơm dưới nhà bếp, cậu bèn bước xuống hỏi rằng: “Má tao đi đâu, Mang?”

Con Mang đáp rằng :

- Bà không có nằm trên ván hay sao?
- Không.
- Nếu vậy thì chắc bà vô nằm trong buồng.
- Mới chừng này mà nằm trong buồng nổi gì?
- Từ hôm cậu đi đến nay, bà rầu bà đau, nên bà nằm trong buồng hoài.
- Đau giống gì?
- Bà ho, rồi nhức đầu nóng lạnh.

Thượng Tứ nghe nói đau, mà cậu không tỏ dấu lo sợ chi hết, cậu lại chúm chím cười rồi đi riết vô buồng mà kiếm mẹ. Cậu khoát mừng thấy mẹ nằm chèo queo, cậu hỏi rằng : “Má đau sao đó má?”.

Bà Kế hiện mở mắt thấy con, bà ráng chống tay ngồi dậy mà nói rằng :

- Mày đi đâu sao không đi luôn đi, còn trở về làm gì? Mày tính về mà chọc cho tao giận, đặng tao chết cho mau phải hôn?
- Đi chơi mà.
- Thì đi chơi, chứ ai nói mày đi đâu. Thôi, tao không biết mẹ con gì nữa. Đi đâu thì đi cho khuất con mắt tao, chết bờ chết bụi gì thì chết phứt cho rồi. Đồ khôn nạn lắm!

- Giống gì mà khốn nạn!

Thượng Tứ tính về xin tiền, chẳng dè mới dứt đầu vô nhà thì bị mẹ rầy rà. Cậu đã nghe con Mang nói tại cậu đi nên bà rầu bà đau, mà cậu không thèm để ý đến câu nói ấy; cậu cứ nghĩ trong trí rằng mẹ ể mình nên mẹ quạu, không biết làm sao mà xin bây giờ.

Cậu bỏ ra ngoài trước, đi ngang qua bàn thờ cha, cậu không thèm ngó; cậu đi tới hàng ba rồi chấp tay sau dứt qua lại qua mà suy nghĩ : còn có 700 đồng bạc, nếu mua đồ hết rồi lấy gì mà xài? Mà bây giờ mẹ đương giận, làm sao mà xin tiền cho được? Cậu đi một hồi rồi cậu trở vô nhà trong; cậu thấy mẹ đã ra nằm trên ván, cậu lại ngồi một bên mà hỏi rằng :

- Má đau sao đó vậy má?
- Tao đau sao mặc kệ tao; mày hỏi làm gì? Mày có kể đến ai đâu mà mày hỏi?
- Má giận thiệt hay sao?
- Tao thù, tao oán mày, chớ không phải giận mà thôi đâu!
- Mẹ mà thù oán con cái gì!
- Tao để mày đó là để yêu, để qui, chớ không phải là để con. Bởi yêu qui nên mới theo mà báo đời tao như vậy đó.
- Mà chưởi rửa hay là má đánh tôi tự ý má. Má làm cho đã nư giận của má đi. Má muốn làm sao tôi cũng chịu hết thấy.
- Khéo nói liều mạng.
- Thiệt chớ liều mạng.

Bà Kế hiền dạy qua chỗ khác, không thèm nói nữa. Thượng Tứ thấy mẹ đã dịu rồi, cậu tính để thùng thẳng rồi sẽ òn ỹ, nên cậu thay đồ mát rồi đi ra vườn mà chơi. Đến tối cậu theo đã lã, kiếm chuyện mà nói với mẹ. Tình mẹ con đương hồi giận thì nói cho hung, chớ không thể nào mà dứt được, bởi vậy bà êm lần lần, tính thừa lúc con biết lỗi mà khuyên dỗ nó.

Thượng Tứ nhơn dịp ấy mới xin tiền, cậu xin mẹ đưa số bạc trước cho cậu, rồi ra giêng mẹ góp lúa ruộng hương hỏa mà lấy lại. Bà Kế hiền nghe nói tới bạc tiền ruộng đất thì bà phát giận lên lại, nên bà hỏi rằng: “Tè ra mày về đây là về khảo tiền hay sao? Đồ khốn nạn! Một đồng xu cũng không được, đừng có mong xin tiền tao nữa. Thà là của nầy tao để cho chó ăn”.

Thượng Tứ xin tiền không được, nên cậu ngủ một đêm rồi sáng bữa sau cậu trở lên Mỹ Tho.

Đến thứ bảy, cậu rước vợ chồng thầy thông Hàng đi Sài Gòn. Cô thông bày mua một miếng mè dai dông với một chiếc cà rá nhận hột xoàn, hai món giá năm trăm rưỡi. Chiều trở về Mỹ Tho, cậu trao đồ ấy cho cô thông và viết một cái thơ rồi cậy cô đem đưa giùm cho cô Hai Hẫu, cô thông đi một hồi rồi trở về nói rằng cô Hai Hẫu được thơ và đồ kỷ niệm thì cô mừng lắm, cô lại có gởi một cái khăn mu soa lụa của cô thêu để cho cậu làm tin. Thượng Tứ lấy khăn dờ ra coi rồi cậu xếp bỏ túi, bộ trân trọng hân hoan vô cùng.

Đêm đó Thượng Tứ than với thầy thông rằng cậu hết tiền, không biết làm sao cho có vài ngàn đồng bạc mà xài. Thầy thông nói rằng bây giờ cậu có tư tình với cô Hai Hẫu, không lẽ đến ông Giáo Chuột mà vay nữa, vậy để thầy kiếm Chà-và mà vay giùm cho cậu. Thầy thông là người lo lắng giỏi, bởi vậy thầy lo trong vài ngày, xin giùm sao lục chúc ngôn, địa bộ, rồi Thượng Tứ đem thế cho Chà mà lấy hai ngàn đồng bạc để như chơi. Thượng Tứ có tiền rồi, cậu có cần gì mà về nhà nữa, bỏ vậy mẹ rầu, mẹ đau, thì mẹ chịu, cậu xài, cậu chơi, thì cậu vui!

Hết Quyển I